



NGUYỄN THỊ MỸ LỘC (Tổng Chủ biên) – PHẠM VIỆT THẮNG (Chủ biên)
PHẠM THỊ HỒNG ĐIẾP – DƯƠNG THỊ THUYẾT NGÀ – TRẦN THỊ DIỆU OANH
NGUYỄN NHẬT TÂN – TRẦN VĂN THẮNG – HOÀNG THỊ THỊNH – HOÀNG THỊ THUẬN

Giáo dục Kinh tế và Pháp luật

10



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ

NGUYỄN THỊ MỸ LỘC (Tổng Chủ biên) – PHẠM VIỆT THẮNG (Chủ biên)
PHẠM THỊ HỒNG ĐIỆP – DƯƠNG THỊ THUỶ NGÀ – TRẦN THỊ DIỆU OANH
NGUYỄN NHẬT TÂN – TRẦN VĂN THẮNG
HOÀNG THỊ THỊNH – HOÀNG THỊ THUẬN

Giáo dục Kinh tế và Pháp luật

10

*(Sách đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
phê duyệt sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông tại
Quyết định số 442/QĐ-BGDĐT ngày 28/01/2022)*



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ

Lời nói đầu

Sách giáo khoa *Giáo dục kinh tế và pháp luật 10* được biên soạn trên cơ sở Chương trình môn Giáo dục công dân ở giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp.

Các bài học trong sách giúp học sinh củng cố, nâng cao các năng lực đã được hình thành, phát triển qua việc học tập môn Giáo dục công dân ở trung học cơ sở; có kiến thức phổ thông, cơ bản về kinh tế, pháp luật; vận dụng được kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lý các hiện tượng, vấn đề, tình huống kinh tế, pháp luật trong thực tiễn cuộc sống; có khả năng tham gia các hoạt động phù hợp với lứa tuổi để thực hiện quyền, nghĩa vụ công dân trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và trong các hoạt động kinh tế, đáp ứng yêu cầu cần đạt của môn học. Trên cơ sở đó, *Giáo dục kinh tế và pháp luật 10* góp phần hình thành, phát triển ở học sinh lớp 10 các phẩm chất và năng lực chung theo quy định của *Chương trình Giáo dục phổ thông 2018*, cùng các năng lực đặc thù của môn học: năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực phát triển bản thân, năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế – xã hội.

Khi tham gia vào các hoạt động học tập ở lớp, ở nhà cùng các bài học Giáo dục kinh tế và pháp luật 10, các em sẽ từng bước tiếp cận, hiểu và vận dụng được những kiến thức đã học để lí giải những hiện tượng kinh tế, xã hội, pháp luật nảy sinh trong cuộc sống. Trên cơ sở đó, các em có thể từng bước trưởng thành và xử lý những tình huống phù hợp với nhận thức, tâm sinh lí và quy định của pháp luật.

Chúc các em một năm học mới thành công!

Các tác giả

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH



Mở đầu

Nêu nhiệm vụ học tập, tạo tâm thế cho học sinh chuẩn bị vào bài học mới.



Khám phá

Là các thông tin, tình huống, trường hợp, các hình ảnh để học sinh trao đổi, thảo luận, tìm kiếm thức mới trong bài học.

🔍 Câu hỏi tìm hiểu kiến thức.



Cuối mỗi hoạt động là chốt kiến thức theo yêu cầu cần đạt của bài học.



Luyện tập

Gồm những câu hỏi, bài tập nhằm củng cố, rèn luyện kiến thức bài học của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh rèn luyện các năng lực cần thiết theo yêu cầu của môn học.



Vận dụng

Là những bài tập để học sinh thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng bài học vào đời sống thực tiễn trong và ngoài giờ học.

GIÁO DỤC KINH TẾ

Chủ đề 1

Nền kinh tế và các chủ thể của nền kinh tế

Chủ đề 2

Thị trường và cơ chế thị trường

Chủ đề 3

Ngân sách nhà nước và thuế

Chủ đề 4

Sản xuất kinh doanh
và các mô hình sản xuất kinh doanh

Chủ đề 5

Tín dụng
và cách sử dụng các dịch vụ tín dụng

Chủ đề 6

Lập kế hoạch tài chính cá nhân



CHỦ ĐỀ 1 NỀN KINH TẾ VÀ CÁC CHỦ THỂ CỦA NỀN KINH TẾ

Bài 1 CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được vai trò của các hoạt động kinh tế trong đời sống xã hội.
- Nhận biết được trách nhiệm của công dân trong việc tham gia vào các hoạt động kinh tế.
- Tìm tòi, học hỏi và tham gia vào các hoạt động kinh tế phù hợp với lứa tuổi.



Mở đầu

Nền kinh tế của một quốc gia là một chỉnh thể thống nhất, bao gồm toàn bộ các hoạt động kinh tế cơ bản như sản xuất, phân phối, trao đổi, tiêu dùng. Trong đời sống xã hội, các hoạt động kinh tế có mối quan hệ mật thiết với nhau, góp phần duy trì và thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế.

Em hãy quan sát các hình ảnh sau và chỉ ra mối liên hệ giữa các hoạt động trong hình ảnh đó.



Theo [freepik.com](https://www.freepik.com)



Khám phá

Hoạt động kinh tế của con người bao gồm hoạt động sản xuất, hoạt động phân phối, trao đổi, hoạt động tiêu dùng. Các hoạt động này có vai trò khác nhau đối với sự tồn tại và phát triển của mỗi người và xã hội.

1. Hoạt động sản xuất và vai trò của hoạt động sản xuất

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Làng gốm Bát Tràng nổi tiếng với sản phẩm gốm sứ của Đồng bằng Bắc Bộ. Quá trình làm ra sản phẩm bao gồm hai giai đoạn chính: một là tạo cốt gốm, trang trí hoa tiết; hai là phủ men lớp ngoài sản phẩm. Ở mỗi công đoạn đều cần sự khéo léo của người thợ để sản phẩm



Xưởng sản xuất kinh doanh gốm sứ, làng gốm Bát Tràng – Hà Nội. (Theo nhandan.vn)

có phong cách và sắc thái riêng. Làng nghề gốm sứ Bát Tràng sản xuất và cung cấp các sản phẩm với mẫu mã đa dạng, kích thước và công năng khác nhau như gốm sứ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, đồ dùng sinh hoạt,...

(Theo Hà Nguyễn, *Làng nghề thủ công Hà Nội*, NXB Thông tin và Truyền thông, năm 2017)

Thông tin 2. Công nghệ sản xuất sản phẩm âm nhạc là một quy trình khép kín, bao gồm nhiều công đoạn được gắn kết với nhau. Một nhà sản xuất đưa ra thị trường những sản phẩm âm nhạc có giá trị nghệ thuật và tính nhân văn cao sẽ đóng góp tích cực cho việc thưởng thức âm nhạc của công chúng, góp phần nâng cao đời sống tinh thần. Những sản phẩm âm nhạc đó giúp con người sống tốt hơn, nhân văn hơn và đóng góp cho xã hội nhiều hơn.

(Theo Báo điện tử *Hội nhạc sĩ Việt Nam*, ngày 23/8/2013)

Thông tin 3. Đồng bằng sông Cửu Long với diện tích đất trồng lúa hơn 3,2 triệu héc-ta, hằng năm đóng góp hơn 50% sản lượng lúa và hơn 90% lượng gạo xuất khẩu, không chỉ đảm bảo an ninh lương thực mà còn khẳng định được vai trò, vị thế xuất khẩu gạo hàng đầu trên thế giới của Việt Nam.

(Theo *VOV5*, ngày 11/4/2020)



- a) Em hãy cho biết hoạt động sản xuất trong mỗi thông tin trên có vai trò gì đối với đời sống của con người và xã hội.
- b) Theo em, điểm giống nhau và khác nhau trong hoạt động ở thông tin 1, thông tin 3 với hoạt động ở thông tin 2 là gì?



Hoạt động sản xuất là hoạt động tạo ra sản phẩm vật chất và tinh thần, đáp ứng các nhu cầu của con người. Sản xuất là một hoạt động kinh tế cơ bản, quyết định sự tồn tại phát triển của con người và xã hội. Sự phát triển của hoạt động sản xuất là cơ sở thúc đẩy việc mở rộng các hoạt động khác của con người, làm phong phú đời sống vật chất và tinh thần của xã hội. Với vai trò quan trọng như vậy, mỗi người cần tích cực, chủ động tham gia vào hoạt động sản xuất phù hợp với điều kiện và lứa tuổi của mình.

2. Hoạt động phân phối, trao đổi và vai trò của hoạt động phân phối, trao đổi

Em hãy đọc trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi

Anh Nam là một kỹ sư công nghệ thông tin làm việc tại một doanh nghiệp chuyên sản xuất và cung cấp phần mềm tin học cho lĩnh vực y tế, giáo dục. Năm nay, công ty đã thực hiện thành công một dự án sản xuất phần mềm cho giáo dục, được thị trường đón nhận. Nhờ thành công này, ngoài tiền lương hằng tháng theo hợp đồng lao động, anh Nam và những người tham gia dự án còn được hưởng thu nhập tăng thêm theo kết

quả thực hiện dự án. Hình thức phân phối thu nhập này đã khích lệ các thành viên công ty tích cực, chủ động và sáng tạo hơn nữa trong sản xuất kinh doanh.



- Từ thông tin trong trường hợp trên, em hãy cho biết anh Nam và đồng nghiệp nhận được những gì sau quá trình thực hiện dự án tại công ty.
- Mức thu nhập nhận được của người lao động có tác dụng như thế nào đối với hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tiếp theo?



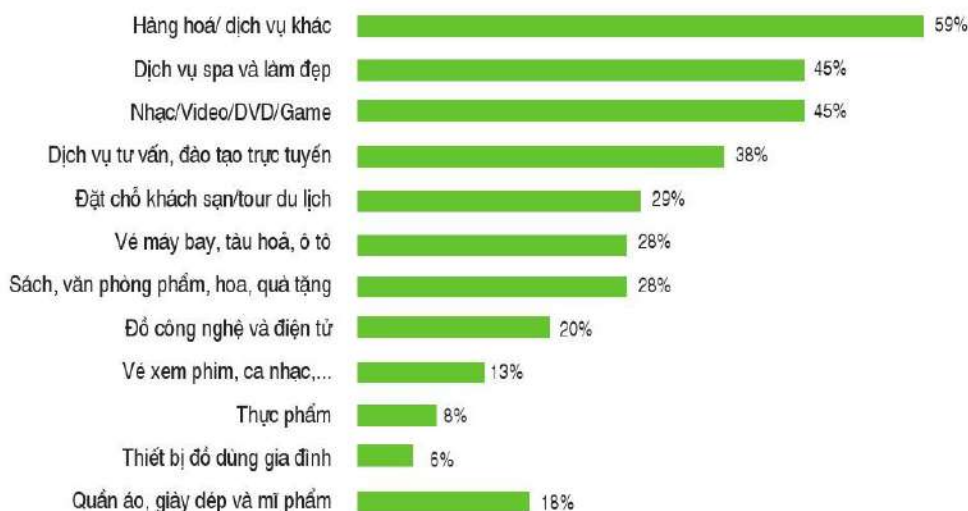
Phân phối là hoạt động phân chia các yếu tố sản xuất như lao động, tiền vốn, tư liệu sản xuất cho các ngành, các đơn vị sản xuất khác nhau (phân phối cho sản xuất) và phân chia sản phẩm cho các cá nhân tiêu dùng theo tỉ lệ đóng góp của họ cho xã hội (phân phối cho tiêu dùng). Quan hệ phân phối phù hợp sẽ góp phần thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng phát triển.

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Một trong những chợ phiên có nhiều người tìm đến ở huyện Quỳnh Nhai (tỉnh Sơn La) là chợ phiên Huổi Cuổi họp năm ngày một lần. Chợ có nhiều mặt hàng nông sản, công cụ sản xuất, sản phẩm may mặc và các mặt hàng mang đậm những nét văn hoá rất riêng của đồng bào dân tộc Thái. Đây là chợ phiên nằm gần trung tâm huyện Quỳnh Nhai nên người dân các xã lân cận thường đến đây để mua bán, trao đổi hàng hoá. Khi trời mới tờ mờ sáng, những người bán hàng đã đến chợ, bày biện hàng hoá. Còn người đi chợ cũng đến từ rất sớm để tìm mua thực phẩm tươi ngon và những vật phẩm cần thiết cho gia đình.

(Theo Vietnam+/TTXVN)

Thông tin 2



Hình 1: Các loại hàng hoá, dịch vụ thường được mua qua Internet

Theo “Sách trắng Thương mại điện tử Việt Nam năm 2020”, có đến 45% người dùng Internet với mục đích tìm kiếm thông tin mua hàng; tỉ lệ người dùng Internet tham gia mua sắm trực tuyến ít nhất một lần trong năm là 77% (năm 2019). Thông tin trong hình 1 cho thấy, ngày càng có nhiều người tiêu dùng sẵn sàng tham gia và yêu thích mua sắm trực tuyến.

(Theo Sách trắng Thương mại điện tử Việt Nam năm 2020,
Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Bộ Công Thương)



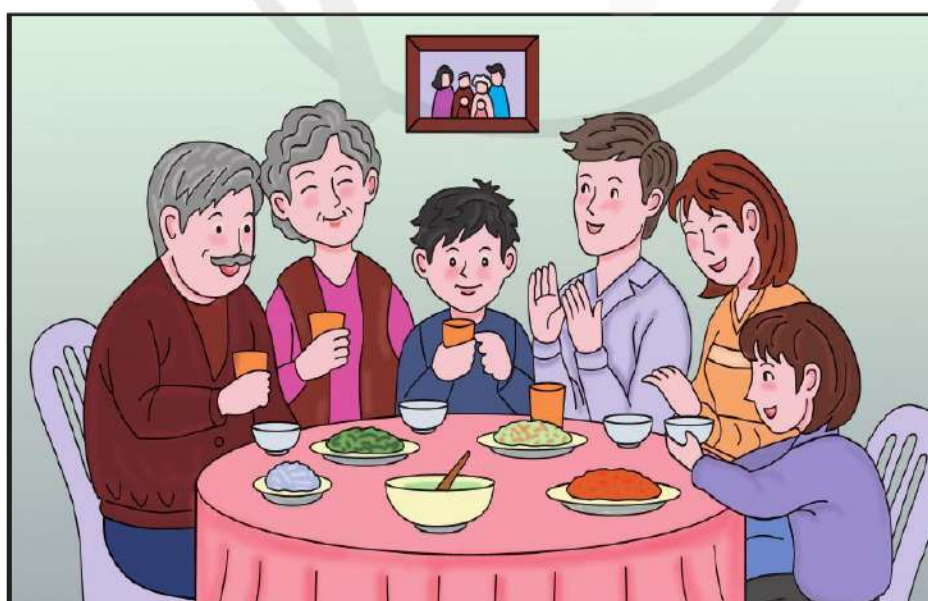
- a) Em có nhận xét gì về vai trò của hoạt động trao đổi qua các thông tin trên?
- b) Ngoài hình thức kể trên, em còn có thể mua và bán bằng những hình thức nào?



Trao đổi là hoạt động đưa sản phẩm sau khi sản xuất đến với người tiêu dùng. Hoạt động trao đổi có vai trò kết nối sản xuất với tiêu dùng, giúp người sản xuất bán được sản phẩm của mình, đồng thời giúp người tiêu dùng mua được sản phẩm phù hợp với nhu cầu của bản thân. Khi tham gia vào hoạt động trao đổi, mỗi người cần thực hiện mua và bán phù hợp với nhu cầu và điều kiện của mình, phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Hoạt động tiêu dùng và vai trò của hoạt động tiêu dùng

Em hãy quan sát hình ảnh, đọc thông tin và trả lời câu hỏi



Tết âm lịch hằng năm tại Việt Nam là thời khắc sum vầy, là dịp để mỗi người dành tặng những điều tốt đẹp nhất cho gia đình, bạn bè và chính bản thân mình. Đây cũng

chính là thời điểm thị trường thực phẩm sôi động nhất trong năm, đặc biệt càng những ngày giáp Tết nhu cầu tiêu dùng trên khắp cả nước càng trở nên nhộn nhịp với rất nhiều mặt hàng như thực phẩm, bánh kẹo, mứt tết, đồ uống,... Sự gia tăng nhu cầu tiêu dùng trong dịp Tết là động lực thúc đẩy hoạt động sản xuất hàng hoá và dịch vụ.



- a) Em hãy cho biết các sản phẩm tiêu dùng nào được nhắc đến ở thông tin và hình ảnh trên. Hoạt động tiêu dùng đó có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi người?
- b) Theo em, hoạt động tiêu dùng có vai trò gì đối với sản xuất?
- c) Em hãy kể thêm các hoạt động tiêu dùng khác mà em biết.



Tiêu dùng là hoạt động sử dụng các sản phẩm được sản xuất ra để thoả mãn nhu cầu vật chất và tinh thần của con người. Hoạt động tiêu dùng bao gồm tiêu dùng cho sinh hoạt và tiêu dùng cho sản xuất. Tiêu dùng là mục đích, là động lực thúc đẩy sản xuất phát triển. Vì vậy, mỗi người cần tiêu dùng hợp lý, có kế hoạch để trở thành người tiêu dùng thông minh.



Luyện tập

1. Em hãy cho biết nhận định nào dưới đây là đúng hoặc sai và giải thích vì sao.
 - A. Hoạt động sản xuất nông nghiệp là một trong những cơ sở cho sự tồn tại của con người.
 - B. Kết quả của hoạt động sản xuất là tạo ra sản phẩm phục vụ hoạt động tiêu dùng.
 - C. Tiêu dùng tạo ra nhu cầu và mục đích cho sản xuất.
 - D. Hoạt động trao đổi không liên quan tới hoạt động sản xuất.
 - E. Hoạt động trao đổi có thể thúc đẩy hoạt động sản xuất và hoạt động tiêu dùng.
2. Em hãy phân loại các hoạt động kinh tế sau đây và cho biết hoạt động nào có thể xếp được vào nhiều nhóm. Vì sao?
 - A. Một thanh niên đang sử dụng máy tính cá nhân tại nhà.
 - B. Nhóm bạn nhỏ đang xem phim tại rạp chiếu phim.
 - C. Một người đang thả thức ăn cho tôm xuống đầm nuôi tôm, thức ăn đóng trong bao có nhãn hiệu nơi sản xuất.
 - D. Một người đang trả tiền mua hoa tại cửa hàng hoa.

3. Em hãy vẽ sơ đồ mô tả mối quan hệ giữa các hoạt động sản xuất, hoạt động phân phối, trao đổi và hoạt động tiêu dùng. Lấy ví dụ một sản phẩm cụ thể để minh họa mối quan hệ trên.
4. Em hãy kể lại những việc em đã làm khi tham gia vào các hoạt động kinh tế. Em đã điều chỉnh như thế nào với những việc làm chưa phù hợp? Theo em, học sinh trung học phổ thông cần thể hiện trách nhiệm gì khi tham gia các hoạt động kinh tế hằng ngày?

Vận dụng

1. Em hãy tìm hiểu về các hoạt động kinh tế tại địa phương nơi em sinh sống và viết một bài thu hoạch ngắn theo yêu cầu sau:
 - Mô tả hoạt động kinh tế đang diễn ra;
 - Nêu nhận xét của em về những hoạt động kinh tế mà học sinh trung học phổ thông có thể tham gia.
2. Em hãy cùng bạn xây dựng kịch bản và tổ chức một buổi tọa đàm về chủ đề “Tiêu dùng xanh” để góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của học sinh khi tham gia vào các hoạt động kinh tế.

Yêu cầu cần đạt

- Nhận biết được vai trò của các chủ thể tham gia trong nền kinh tế.
- Nhận diện được vai trò của bản thân, gia đình với tư cách là một chủ thể tham gia trong nền kinh tế.



Mở đầu

Có nhiều chủ thể khác nhau tham gia vào các hoạt động kinh tế trong đời sống xã hội, trong đó mỗi chủ thể có vai trò riêng đối với nền kinh tế.

Em hãy cùng bạn chơi trò “Tìm vật đoán tên” các đồ vật trong hộp kín và xác định những chủ thể, các hoạt động kinh tế liên quan đến đồ vật em tìm được trong trò chơi đó.



Khám phá

1. Chủ thể sản xuất

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Trên mảnh đất của gia đình, anh H đã thực hiện mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng công nghệ cao. Anh bỏ tiền đầu tư ao, máy móc, thiết bị, tôm giống, thức ăn,... và thuê nhân công phụ giúp. Mô hình nuôi tôm công nghệ cao cho phép quản lý chất lượng nguồn nước, sử dụng men vi sinh để phòng trừ dịch bệnh cho tôm. Nhờ đó, người nuôi có được sản phẩm tôm sạch, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Ngoài việc mang lại hiệu quả kinh tế cho bản thân, anh còn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, tạo việc làm cho người dân địa phương và truyền đạt mô hình sản xuất “xanh và sạch” cho những hộ nuôi tôm lân cận. Với quy mô sản xuất như hiện nay, hộ nuôi tôm của anh H có triển vọng chuyển đổi từ hình thức hộ kinh doanh cá thể thành doanh nghiệp để đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất trong tương lai.

(Theo Cổng thông tin Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai, startupdongnai.gov.vn)



- Việc làm của chủ thể sản xuất trong thông tin bên đã đem lại điều gì cho bản thân anh H và gia đình?
- Với vai trò là người sản xuất, anh H đã đóng góp gì cho nền kinh tế và xã hội?
- Ngoài chủ thể sản xuất trong thông tin bên, em còn biết đến những chủ thể nào nữa?



Chủ thể sản xuất là cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp,... trực tiếp tạo ra sản phẩm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của xã hội. Chủ thể sản xuất sử dụng các yếu tố đầu vào như vốn, sức lao động, tài nguyên thiên nhiên,... để sản xuất, kinh doanh và thu lợi nhuận. Chủ thể sản xuất luôn quan tâm đến việc lựa chọn loại hàng hoá sản xuất, xác định số lượng sản phẩm làm ra và kỹ thuật sản xuất phù hợp để có lợi nhất cho bản thân, thúc đẩy nền kinh tế phát triển.

Ngoài mục tiêu tìm kiếm lợi nhuận, chủ thể sản xuất cần tuân thủ pháp luật, có trách nhiệm đối với người tiêu dùng, với xã hội và môi trường, góp phần phát triển bền vững.

2. Chủ thể trung gian

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Các sản phẩm điện, điện tử đã trở thành những vật dụng quan trọng, thiết yếu trong đời sống của mọi gia đình. Tham gia chuỗi kết nối sản xuất và tiêu dùng, các siêu thị điện máy đã xuất hiện ngày càng nhiều ở các trung tâm kinh tế, những nơi tập trung dân cư. Các siêu thị đã hợp tác chặt chẽ với nhà sản xuất để cung cấp ra thị trường các sản phẩm điện và điện tử đa dạng, trong đó các sản phẩm sử dụng công nghệ mới tiết kiệm điện, giảm thải các chất khí làm gia tăng hiệu ứng nhà kính ngày càng chiếm ưu thế.



a) Hoạt động của chủ thể trung gian giúp ích gì cho người sản xuất và người tiêu dùng?

b) Ngoài những chủ thể trung gian kể trên, em còn biết đến những chủ thể trung gian nào khác nữa?



Chủ thể trung gian là các cá nhân, tổ chức đóng vai trò cầu nối giữa người sản xuất với người tiêu dùng trong nền kinh tế. Do sự phát triển của sản xuất và trao đổi, dưới tác động của phân công lao động xã hội, những chủ thể trung gian xuất hiện trên thị trường thực hiện kết nối các quan hệ mua và bán.

Nhờ có các chủ thể trung gian mà nền kinh tế trở nên sống động, linh hoạt hơn. Chủ thể trung gian góp phần làm cho sản xuất và tiêu dùng trở nên tương thích với nhau, thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng phát triển.

3. Chủ thể tiêu dùng

Em hãy đọc tình huống và trả lời câu hỏi

Trường của Lan sắp tổ chức hoạt động cắm trại, Lan được các bạn giao nhiệm vụ phụ trách chuẩn bị bữa trưa cho cả lớp. Với số tiền quỹ được giao, Lan băn khoăn không biết sẽ chi tiêu như thế nào?



Theo em, trước khi quyết định chi tiêu, Lan cần phải xác định những điều gì? Quyết định chi tiêu của Lan phụ thuộc vào những yếu tố nào?



Chủ thể tiêu dùng là người mua và sử dụng hàng hoá, dịch vụ để thoả mãn các nhu cầu của mình. Người tiêu dùng ra quyết định chi tiêu dựa trên số tiền mình có, lựa chọn sản phẩm và phương thức mua hàng phù hợp với nhu cầu của cá nhân.

Sự phát triển đa dạng về nhu cầu của người tiêu dùng là động lực quan trọng thúc đẩy sản xuất phát triển. Vì vậy, ngoài việc thoả mãn nhu cầu của mình, người tiêu dùng cần có trách nhiệm đối với sự phát triển bền vững của xã hội.

4. Chủ thể nhà nước

Em hãy đọc trường hợp, thông tin dưới đây và trả lời câu hỏi

Trường hợp. Về chức năng kinh tế, Nhà nước cũng đóng vai trò chủ thể sản xuất, khi các doanh nghiệp, đơn vị nhà nước trực tiếp tạo ra và cung cấp hàng hoá, dịch vụ công cho xã hội. Mặt khác, Nhà nước cũng là chủ thể tiêu dùng, hoặc là chủ thể trung gian kết nối người mua và người bán một số loại hàng hoá, dịch vụ đặc biệt trên thị trường. Tuy nhiên, vai trò quan trọng và khác biệt của chủ thể nhà nước so với các chủ thể kinh tế khác thể hiện ở chỗ, Nhà nước là chủ thể quản lý nền kinh tế.

Thông tin. Quốc hội Việt Nam đã phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025. Theo đó, Chính phủ huy động các nguồn lực khác cùng với nguồn lực ngân sách nhà nước để đầu tư, thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên trên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, nâng cao chất lượng cuộc sống.

(Theo Nghị quyết số 24/2021/QH15)



- Từ trường hợp và thông tin bên, em hãy cho biết Nhà nước đang thực hiện vai trò gì với tư cách là một chủ thể của nền kinh tế.
- Ngoài vai trò trên, em có thể nêu thêm những vai trò nào khác của chủ thể nhà nước trong nền kinh tế?



Nhà nước là một chủ thể của nền kinh tế, có vai trò điều tiết và tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ thể kinh tế khác hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả. Nhà nước cũng tác động để điều chỉnh và khắc phục những vấn đề nảy sinh trong quá trình phát triển kinh tế – xã hội.



Luyện tập

- Em hãy cho biết ai là chủ thể sản xuất trong những trường hợp dưới đây. Vì sao?
 - Người lái xe taxi.
 - Hộ nông dân nuôi bò sữa.
 - Doanh nghiệp chế biến hạt điều xuất khẩu.
 - Một nhóm người đi du lịch.
 - Nhóm học sinh đang làm báo tường treo tại lớp.
 - Mẹ tranh thủ cắt may quần áo cho các con vào buổi tối.

2. Giả sử gia đình em có một héc-ta đất vườn đang trồng xen nhiều loại cây. Với mong muốn tăng thu nhập, cải thiện kinh tế gia đình, bố mẹ em đang suy nghĩ chuyển sang trồng một loại cây ăn quả có giá trị kinh tế cao. Em hãy cùng các bạn phân tích để nêu ý kiến cho bố mẹ em:
- Gợi ý về loại cây ăn quả nên trồng và nêu các lí do về lựa chọn đó.*
 - Phân tích đối tượng tiêu dùng của sản phẩm mới và những yêu cầu về chất lượng sản phẩm của người tiêu dùng.*
 - Đề xuất những việc cần làm để chuyển đổi việc sử dụng đất vườn nhà em theo mục tiêu mới.*
3. Lớp em gồm 40 học sinh, dự định tổ chức một chuyến tham quan kết hợp với các hoạt động ngoại khoá vào dịp hè. Dự kiến nguồn kinh phí mỗi bạn đóng góp 200 000 đồng để cùng chi tiêu cho một ngày dã ngoại tại Khu bảo tồn thiên nhiên cách trường 50km.
- Là một thành viên trong ban tổ chức chuyến đi, em sẽ cùng các bạn cân nhắc trả lời các câu hỏi sau như thế nào để có quyết định hợp lí:
- Lớp sẽ sử dụng phương tiện giao thông gì phù hợp nhất để di chuyển?*
 - Lớp dự định sử dụng những dịch vụ gì ở Khu bảo tồn thiên nhiên?*
 - Nhóm hậu cần sẽ chuẩn bị những gì, số lượng bao nhiêu cho bữa trưa của cả lớp tại nơi dã ngoại?*
 - Tại sao ban tổ chức, với tư cách là người đại diện tập thể lớp lại cần trả lời những câu hỏi trên?*
4. Em hãy cùng bạn thảo luận để trả lời những câu hỏi sau:
- Vì sao sự phân biệt giữa người sản xuất và người tiêu dùng chỉ có ý nghĩa tương đối?
 - Giữa chủ thể sản xuất, chủ thể tiêu dùng và chủ thể trung gian có sự phụ thuộc và tác động qua lại với nhau như thế nào?
 - Trong nền kinh tế, cá nhân, tổ chức cụ thể nào có thể đóng vai trò là chủ thể trung gian? Em hãy làm rõ vai trò của chủ thể trung gian đó và tác động qua lại giữa chủ thể trung gian với các chủ thể kinh tế khác.
5. Em hãy tìm ví dụ để làm rõ vai trò của chủ thể nhà nước trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ thể kinh tế khác hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả.

Vận dụng

- Hãy tìm hiểu về một hoạt động sản xuất ở địa phương em để viết một bài thu hoạch ngắn mô tả về các quyết định của chủ thể sản xuất với việc trả lời các câu hỏi như: Sản xuất cái gì? Số lượng bao nhiêu? Sản xuất như thế nào (bằng cách nào)? Phải sử dụng những nguồn lực gì? Sản xuất cho đối tượng nào (cho ai)?
- Là một người tiêu dùng thông minh và có trách nhiệm, em hãy viết những điều cần chú ý khi sử dụng hàng hoá và dịch vụ cho tiêu dùng cá nhân và gia đình.

CHỦ ĐỀ 2 THỊ TRƯỜNG VÀ CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG

Bài 3

THỊ TRƯỜNG

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được khái niệm thị trường.
- Liệt kê được các loại thị trường và chức năng của thị trường.



Mở đầu

Lịch sử của nền sản xuất xã hội cho thấy, thị trường ra đời, phát triển gắn liền với sự phát triển của sản xuất và trao đổi hàng hoá. Thị trường là nhân tố gắn kết các chủ thể của nền kinh tế, kết nối các hoạt động kinh tế thành một thể thống nhất.

Em hãy cùng bạn đóng vai để mô phỏng hoạt động trao đổi, mua bán ở một quầy hàng hoặc một phiên chợ quê mà em đã từng đến hoặc được biết.

Theo em, để hoạt động trao đổi diễn ra, các chủ thể cần thoả thuận với nhau những điều gì?



Khám phá

1. Khái niệm thị trường

Em hãy quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi



Hình 1



Hình 2



- Em hãy xác định các chủ thể kinh tế xuất hiện trong hình ảnh 1, 2. Các chủ thể này đang tiến hành hoạt động gì? Ở đâu?
- Để các hoạt động này diễn ra, các chủ thể kinh tế nêu trên cần thoả thuận với nhau để xác định điều gì?
- Những quan hệ nào được xác lập trong quá trình mua bán ở các hình ảnh 1 và 2?



Thị trường là nơi các chủ thể kinh tế tương tác để xác định số lượng, giá cả hàng hoá, dịch vụ khi mua và bán, đáp ứng nhu cầu của mỗi bên. Các yếu tố cơ bản của thị trường là hàng hoá, tiền tệ, giá cả, người mua, người bán. Các quan hệ cơ bản của thị trường là quan hệ hàng hoá – tiền tệ, quan hệ mua – bán, quan hệ cung – cầu.

2. Các loại thị trường

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Thị trường thép thế giới dự báo sẽ hồi phục mạnh mẽ trong năm 2021, sau khi suy giảm mạnh ở năm 2020 do đại dịch COVID-19. Sự hồi phục về nhu cầu thép thế giới ở nửa cuối năm 2020 đã đẩy giá tất cả các loại thép tăng lên. Trung Quốc đã tăng thị phần của mình trong sản lượng thép dài thế giới lên 61,2%. Trung Quốc nói riêng và châu Á nói chung vẫn là thị trường tiêu thụ thép dài chủ chốt và trong tương lai gần xu hướng này sẽ chưa thay đổi. Tại Việt Nam, từ giữa năm 2020, thị trường thép trong nước cũng bắt đầu hồi phục. Ngành thép Việt Nam được dự báo sẽ hưởng lợi khi các dự án cơ sở hạ tầng quy mô lớn được triển khai.

(Theo Báo cáo thị trường thép Quý III năm 2021, tại vietnambiz.com)

Thông tin 2. Vải thiều là trái cây đặc sản của miền Bắc, được trồng nhiều ở hai tỉnh Hải Dương và Bắc Giang. Thông thường, cứ đến vụ vải chín hằng năm, vải thiều được thương lái mua buôn tại vườn, vận chuyển đến các chợ đầu mối trên cả nước để cung cấp cho người tiêu dùng những quả vải tươi ngon. Vải tươi cũng là nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến nông sản để có những sản phẩm như vải đông lạnh, nước vải thiều xuất khẩu. Từ vụ vải tháng 5 năm 2021,



- Em hãy cho biết trong hai thông tin bên, nếu xét theo đối tượng sản phẩm được đưa ra mua bán thì thị trường được phân loại như thế nào.
- Em hãy cho biết các sản phẩm trong hai thông tin bên có vai trò gì đối với sản xuất và tiêu dùng. Căn cứ vào vai trò đó có thể phân chia thị trường thành những loại nào?
- Theo em, xét theo phạm vi không gian, thép được tiêu thụ ở đâu?
- Thông tin 2 cho em biết điều gì về cách thức gặp nhau giữa các chủ thể của thị trường vải thiều?

vải thiều Thanh Hà của tỉnh Hải Dương đã xuất hiện trên sàn thương mại điện tử. Việc đưa nông sản lên sàn thương mại điện tử tạo thêm một kênh phân phối bền vững cho sản phẩm tiềm năng của các địa phương. Đây là kết quả của nỗ lực kết nối các chủ thể kinh tế có liên quan như người sản xuất, các doanh nghiệp kinh doanh, nhà cung cấp dịch vụ thương mại trực tuyến và sự hỗ trợ của Nhà nước.

(Theo Cục Xúc tiến thương mại, Bộ Công Thương, năm 2021)



Thị trường được phân loại theo nhiều cách khác nhau.

Theo đối tượng hàng hoá và dịch vụ được mua và bán, có thị trường của từng loại sản phẩm như: thị trường gạo, thị trường cà phê, thị trường thép, thị trường nhà ở, thị trường dịch vụ chăm sóc sức khỏe, thị trường công nghệ,...

Theo vai trò của sản phẩm đem ra trao đổi đối với hoạt động sản xuất và tiêu dùng, có thể chia thành thị trường yếu tố sản xuất (nơi mua và bán các yếu tố phục vụ quá trình sản xuất như máy móc, nguyên vật liệu, sức lao động,...) và thị trường hàng tiêu dùng (nơi mua và bán các sản phẩm phục vụ trực tiếp nhu cầu sinh hoạt như thực phẩm, quần áo, đồ dùng,...).

Theo phạm vi không gian, có thể chia thành thị trường trong nước, nơi các hoạt động mua bán diễn ra trong phạm vi quốc gia và thị trường thế giới, nơi gắn kết các chủ thể kinh tế các quốc gia với nhau.

Theo cách thức gặp nhau của chủ thể, có thị trường truyền thống (giao dịch trực tiếp), thị trường trực tuyến (giao dịch qua nền tảng công nghệ số).

Theo tính chất và cơ chế vận hành, có thị trường cạnh tranh hoàn hảo và thị trường cạnh tranh không hoàn hảo.

3. Chức năng của thị trường

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Hàng năm, cứ mỗi dịp sắp bắt đầu năm học mới, các cơ sở sản xuất giấy vở học sinh trong huyện A lại hoạt động nhộn nhịp. Năm học trước, một số xưởng sản xuất đã đầu tư thêm vào công nghệ in ấn bìa vở để có những hình ảnh đẹp mắt hơn, đồng thời in thêm các công thức toán, vài ý đẹp lời hay phù hợp với thị hiếu các bạn học sinh tiểu học và trung học cơ sở. Sản phẩm mới đã được các bạn nhỏ đón nhận nhiệt tình. Số lượng vở bán được năm trước của các cơ sở đó đã tăng trung bình 150% mặc dù giá bán cao hơn 10% so với giá bán vở bìa trơn truyền thống, doanh thu và lợi nhuận thu được cũng tăng theo. Mùa khai trường năm nay, các cơ sở sản xuất khác cũng đã đầu tư theo công nghệ in ấn mới để có thêm những sản phẩm sinh động, hữu ích tương tự phục vụ thị trường vở học sinh tại địa phương.



- a) Từ trường hợp trên, em hãy chỉ ra dấu hiệu cho thấy sản phẩm mới của các cơ sở sản xuất giấy vở học sinh được đón nhận trên thị trường.
- b) Em hãy cho biết số lượng và mức giá của sản phẩm vở mới thay đổi như thế nào.
- c) Theo em, thông tin nào từ thị trường tác động đến quyết định đầu tư công nghệ in ấn mới của các cơ sở sản xuất giấy vở học sinh?
- d) Với tư cách là người tiêu dùng, thông tin từ thị trường vở học sinh tác động như thế nào tới quyết định mua vở của em?



Với tư cách là cầu nối giữa sản xuất và tiêu dùng, thị trường là môi trường quan trọng thúc đẩy sản xuất và trao đổi hàng hoá. Thị trường có ba chức năng cơ bản sau đây:

Một là, thừa nhận sự phù hợp của hàng hoá với nhu cầu, thị hiếu của người tiêu dùng. Một hàng hoá bán được trên thị trường nghĩa là chủng loại, hình thức, chất lượng hàng hoá đó đáp ứng yêu cầu của xã hội. Trên cơ sở tác động qua lại lẫn nhau giữa người bán với người mua, giá cả hàng hoá được hình thành.

Hai là, cung cấp thông tin cho các chủ thể kinh tế. Thị trường cung cấp nhiều loại thông tin như giá cả, số lượng, chất lượng hàng hoá, cơ cấu sản phẩm, mẫu mã, điều kiện mua và bán,...

Ba là, kích thích và điều tiết hoạt động sản xuất và tiêu dùng. Trên cơ sở các thông tin của thị trường, người sản xuất điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của mình để tăng thu lợi nhuận, người tiêu dùng điều chỉnh việc mua hàng hoá sao cho thu được nhiều lợi ích nhất.



Luyện tập

1. Em hãy cho biết các nhận định sau đây đúng hay sai. Vì sao?

- A. Thị trường là nơi thực hiện hoạt động mua và bán.
- B. Người mua, người bán là một trong những yếu tố cơ bản của thị trường.
- C. Chỉ có thể tìm đến thị trường thì con người mới thoả mãn được nhu cầu.
- D. Tiền là một yếu tố cơ bản của thị trường.
- E. Mua – bán không phải là quan hệ của thị trường.

2. Em hãy đọc trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi:

Cà phê là nông sản xuất khẩu chủ lực của Việt Nam với sự tham gia của nhiều chủ thể khác nhau trong quá trình sản xuất, chế biến và tiêu thụ. Kênh xuất khẩu phần lớn dưới hình thức nguyên liệu thô (cà phê nhân) chiếm đến 95% sản lượng cà

phê sản xuất ra. Các doanh nghiệp chế biến sử dụng nguyên liệu từ cà phê nhân để chế biến ra cà phê rang xay, cà phê hoà tan,... Những sản phẩm này được tiêu thụ nội địa và xuất khẩu đi một số nước trên thế giới. Trong bối cảnh chuyển đổi số nền kinh tế, bên cạnh các kênh giao dịch trực tiếp, truyền thống của thị trường cà phê thì ngày càng có nhiều doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh cà phê sử dụng sàn giao dịch điện tử để kết nối với khách hàng, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm.

a) Em hãy chỉ ra sự khác biệt về chủ thể tham gia mua bán đối với cà phê nhân và cà phê hoà tan. Hai loại sản phẩm cà phê đó được trao đổi trên những loại thị trường nào?

b) Nếu xét theo phạm vi không gian, cà phê Việt Nam được bán ở những thị trường nào? Cách thức giao dịch giữa các chủ thể của thị trường cà phê hiện nay có điểm gì mới?

3. Bạn A cho rằng, thị trường có chức năng cung cấp thông tin để các chủ thể kinh tế điều tiết hoạt động sản xuất và tiêu dùng sao cho có lợi nhất.

Em có đồng ý với nhận định của bạn A không? Vì sao?

4. Em hãy tham gia vào cuộc tranh luận sau đây và chia sẻ ý kiến của mình.

Hai bạn M và C tranh luận với nhau về chức năng của thị trường, bạn M khẳng định, thị trường xác định mức giá tương ứng với số lượng hàng hoá mà người bán muốn bán, người mua muốn mua. Bạn C không đồng ý vì cho rằng mua bao nhiêu, bán giá như thế nào là do thoả thuận của người mua và người bán chứ thị trường không can thiệp.

Vận dụng

1. Em hãy cùng bạn lập kế hoạch để khảo sát một số thị trường tại nơi em sinh sống theo gợi ý sau:

- Đối tượng khảo sát;
- Tên thị trường khảo sát;
- Thời gian khảo sát;
- Nội dung khảo sát;
- Các công việc được thực hiện khi khảo sát;
- Kết luận sau khảo sát;
- Báo cáo kết quả khảo sát (cách thức báo cáo, địa điểm báo cáo,...).

2. Em hãy cùng người thân trong gia đình (bố, mẹ, anh, chị,...) tham gia một thị trường tại nơi em sinh sống và ghi chép lại những gì em đã được trải nghiệm tại thị trường này.

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được khái niệm cơ chế thị trường.
- Nêu được ưu điểm và nhược điểm của cơ chế thị trường.
- Hiểu được giá cả thị trường và chức năng của giá cả thị trường.
- Tôn trọng tác động khách quan của cơ chế thị trường.
- Phê phán những hành vi không đúng khi tham gia thị trường.



Mở đầu

Trong lịch sử, các hoạt động kinh tế của xã hội đã vận hành theo những cách khác nhau. Có ba cách thức cơ bản là kinh tế truyền thống – nền sản xuất vận hành theo kiểu tự cung tự cấp; kinh tế kế hoạch hoá tập trung – nền sản xuất vận hành theo mệnh lệnh của Chính phủ; kinh tế thị trường – nền sản xuất vận hành theo cơ chế thị trường.

Hiện nay ở hầu hết các quốc gia, nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường. Thông tin về thị trường xuất hiện hằng ngày trên nhiều kênh tin tức khác nhau. Em hãy xem một bản tin về sự biến động thị trường hàng hoá nào đó và cho biết tình hình sản xuất, nhu cầu tiêu dùng, giá cả thị trường của hàng hoá được thể hiện như thế nào trong bản tin.



Khám phá

1. Khái niệm cơ chế thị trường

Em hãy đọc trường hợp sau và trả lời câu hỏi

Cá Basa là một loại thủy sản được nhiều người tiêu dùng ưa thích. Một vài năm gần đây, do điều kiện sản xuất bất lợi, sản lượng cá giảm làm giá cá Basa trên thị trường tăng cao. Do giá tăng, nhiều người tiêu dùng có xu hướng chuyển dần sang dùng sản phẩm thủy sản khác để thay thế. Nhu cầu tiêu dùng cá Basa giảm sút trên thị trường trong một khoảng thời gian dài làm giảm giá sản phẩm này. Giá cả giảm, lợi nhuận thấp khiến người nuôi cá Basa cân nhắc chuyển vốn sang sản xuất sản phẩm khác. Trong khi đó, giá cá Basa giảm dần lại có thể kéo người tiêu dùng quay trở lại mua sản phẩm. Theo thời gian, tác động qua lại giữa các chủ thể kinh tế đã tự phát xác định giá cả sản phẩm cá Basa ở mỗi thời điểm trên thị trường.



a) Em hãy kể tên các chủ thể kinh tế có liên quan được nêu trong trường hợp bên. Các chủ thể đó có ảnh hưởng lẫn nhau như thế nào trên thị trường?

b) Theo em, lựa chọn của các chủ thể kinh tế chịu ảnh hưởng của những yếu tố nào? Khi có sự thay đổi các lựa chọn của các chủ thể kinh tế, yếu tố gì của thị trường sẽ thay đổi theo?



Cơ chế thị trường là cách thức vận hành của nền kinh tế, trong đó các chủ thể kinh tế tác động qua lại với nhau để phân bổ các nguồn lực, hình thành giá cả, xác định khối lượng và cơ cấu sản xuất, tiêu dùng tuân theo yêu cầu của các quy luật kinh tế.

2. Ưu điểm và nhược điểm của cơ chế thị trường

Ưu điểm của cơ chế thị trường

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Trước những áp lực cạnh tranh ngày càng cao trên thị trường về sản phẩm giấy nhập khẩu từ Trung Quốc, Đài Loan, In-đô-nê-xi-a, Pháp,... các doanh nghiệp sản xuất giấy Việt Nam đã chú trọng đổi mới công nghệ sản xuất và áp dụng các công cụ cải tiến nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh. Một sáng kiến tiêu biểu đã được áp dụng hiệu quả tại Công ty Giấy, thuộc Tổng công ty Giấy Việt Nam là cải tiến lô cuộn giấy và máy cắt để giảm tỉ lệ giấy nhăn, giảm lượng giấy phế liệu, từ đó tăng sản lượng và chất lượng sản phẩm. Với những sáng kiến được áp dụng thường xuyên trong sản xuất kinh doanh, Tổng công ty Giấy Việt Nam giữ được vị thế dẫn đầu về quy mô, sản lượng và chất lượng trên thị trường Việt Nam.

(Theo *khcncongthuong.vn*, Bộ Công Thương, năm 2021)



- Em hãy cho biết trên thị trường giấy Việt Nam có sản phẩm của những nhà sản xuất giấy ở những quốc gia nào.
- Vì sao các doanh nghiệp sản xuất giấy của Việt Nam luôn phải chú trọng cải tiến kĩ thuật, đổi mới công nghệ sản xuất?
- Hãy kể tên một số sản phẩm của Việt Nam đã xuất hiện trên thị trường các quốc gia khác và sản phẩm của quốc gia khác có trên thị trường Việt Nam mà em biết.



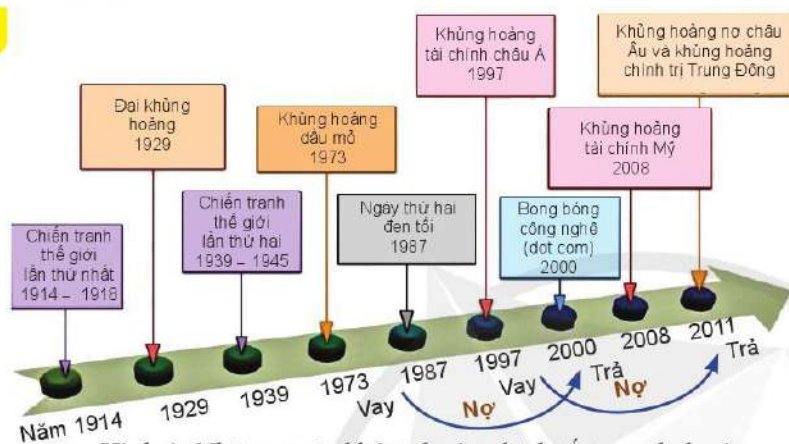
Cơ chế thị trường có những ưu điểm nổi bật là: điều tiết sản xuất, lưu thông và tiêu dùng một cách tối ưu; tạo động lực sáng tạo cho các chủ thể kinh tế, thúc đẩy cải tiến kĩ thuật, hợp lí hoá sản xuất để hạ thấp chi phí; phát huy tốt nhất tiềm năng của mọi chủ thể, vùng miền, thúc đẩy liên kết kinh tế trong nước và hội nhập kinh tế quốc tế.

Tuy nhiên, ưu điểm của cơ chế thị trường cần có điều kiện để biểu hiện ra. Điều kiện đó là: các yếu tố sản xuất được di chuyển dễ dàng, giá cả thị trường có tính linh hoạt, thông tin thị trường nhanh nhạy và các chủ thể tham gia thị trường phải nắm được đầy đủ thông tin liên quan.

Nhược điểm của cơ chế thị trường

Em hãy quan sát hình ảnh, đọc thông tin và trả lời câu hỏi

1



Hình 1: Những cuộc khủng hoảng kinh tế trong lịch sử
(Theo saigondautu.com.vn)



Hình 1 cho em biết điều gì về nền kinh tế thế giới từ đầu thế kỉ XX đến đầu thế kỉ XXI?

2



Hình 2: Nước thải từ nhà máy xả ra sông



Hình 2 phản ánh tình trạng gì xảy ra đối với tài nguyên nước? Dưới góc độ lợi ích của người sản xuất, em hãy giải thích vì sao một số nhà máy chọn phương án xả trực tiếp nước thải ra sông hồ tự nhiên? Việc làm này gây tác hại gì đối với môi trường và xã hội?

Thông tin. Trong giai đoạn 2008 – 2018, nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng bình quân 6,1%. Thu nhập các nhóm dân cư đều tăng lên, đời sống của mọi tầng lớp dân cư được cải thiện. Tuy nhiên, tốc độ tăng thu nhập của nhóm nghèo luôn thấp hơn nhóm giàu, khoảng cách giàu nghèo ngày càng gia tăng. Theo kết quả khảo sát mức sống hộ gia đình của Tổng cục Thống kê năm 2002, thu nhập bình quân đầu người của nhóm



- Từ thông tin bên, em hãy cho biết hệ quả tiêu cực của cơ chế thị trường là gì.
- Theo em, bất bình đẳng về thu nhập giữa các tầng lớp dân cư trong xã hội có thể gây ra ảnh hưởng gì?

nghèo là 107,7 nghìn đồng, nhóm giàu là 872,9 nghìn đồng. Năm 2016, thu nhập bình quân đầu người tương ứng của hai nhóm này là 771 nghìn đồng và 7 547 nghìn đồng.

Bất bình đẳng về kinh tế đi cùng với bất bình đẳng về tiếng nói và cơ hội khiến nhóm người nghèo nhất bị gạt ra bên lề xã hội. Hàng triệu người dân tộc thiểu số, nông dân sản xuất nhỏ, người nhập cư, lao động phi chính thức và phụ nữ có khả năng bị nghèo hoá, khó tiếp cận dịch vụ công, khó tham gia vào quá trình ra quyết định và bị phân biệt đối xử.

(Theo thông tin của Tổng cục Thống kê và Báo cáo của Oxfam, năm 2017)



Cơ chế thị trường có những nhược điểm là: tiềm ẩn rủi ro khủng hoảng kinh tế khi có sự mất cân đối giữa sản xuất với tiêu dùng; có thể dẫn đến lạm dụng tài nguyên thiên nhiên, gây suy thoái môi trường tự nhiên và môi trường xã hội; dẫn đến phân hoá xã hội về thu nhập, không công bằng về cơ hội tiếp cận các nguồn lực kinh tế.

Do cơ chế thị trường tồn tại những nhược điểm nêu trên, nên trong thực tế Nhà nước thường tham gia điều tiết nền kinh tế ở mức độ nhất định để khắc phục những nhược điểm của cơ chế thị trường.

3. Giá cả thị trường và chức năng của giá cả thị trường

a. Giá cả thị trường

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Tại khu vực miền Bắc, giá lợn hơi ngày 16/5/2021 ổn định so với mức giá cuối tuần trước và dao động trong khoảng từ 64 000 đồng/kg đến 69 000 đồng/kg. Cụ thể, tại các tỉnh Yên Bái, Nam Định, Hà Nam, Vĩnh Phúc và Ninh Bình, giá lợn hơi được thu mua chung mức 69 000 đồng/kg. Tỉnh Lào Cai tiếp tục giữ mức giá 64 000 đồng/kg. Đây cũng là mức giao dịch thấp nhất thời điểm hiện tại ở miền Bắc.

(Theo Tạp chí Công Thương, ngày 17/5/2021)



- Thông tin bên cho em biết mức giá cụ thể của sản phẩm thịt lợn như thế nào?
- Em hãy nhận xét về giá lợn hơi tại những thời điểm và địa điểm khác nhau theo thông tin bên.
- Các thông tin đó cho em biết điều gì về giá cả?



Giá cả thị trường là giá hàng hoá và dịch vụ hình thành do tác động qua lại giữa các chủ thể kinh tế tham gia hoạt động mua bán trên thị trường tại một thời điểm, địa điểm nhất định.

b. Chức năng của giá cả thị trường

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Năm 2020, thị trường dầu thô đã trải qua cuộc khủng hoảng chưa từng có trong lịch sử. Do tác động kép của đại dịch COVID-19 và cuộc chiến về giá giữa các nước xuất khẩu dầu mỏ lớn trên thế giới, giá dầu thô Bơ-ren đã giảm từ gần 70 USD/thùng xuống dưới 20 USD/thùng từ tháng 01 đến tháng 4/2020. Sự sụt giảm đột biến về nhu cầu tiêu thụ dầu mỏ năm 2020 buộc Tổ chức Các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) và các nước đối tác phải cắt giảm sản lượng ở mức kỉ lục 9,7 triệu thùng/ngày, tương đương gần 10% nguồn cung toàn cầu. Giá dầu phục hồi trong tháng 12/2020 lên trên 50 USD/thùng – mức đủ bù chi phí với hầu hết công ty. Cơ quan thông tin năng lượng Mỹ dự báo, sản xuất ngoài nhóm các nước xuất khẩu dầu mỏ sẽ tăng 500 000 thùng/ngày trong năm 2021 sau khi giảm 2,6 triệu thùng/ngày trong năm 2020.

(Theo *Tạp chí Con số và Sự kiện*, ngày 09/8/2021)

Thông tin 2. Trong những năm qua, cơ cấu sản xuất một số loại nông sản xuất khẩu chủ lực của Việt Nam thường xuyên biến động, mà nguyên nhân chính là do biến động giá cả. Sự tăng giá hồ tiêu giai đoạn 2010 – 2015 khiến nhiều hộ nông dân các tỉnh Bình Dương, Bình Phước, Đắk Lắk phá bỏ vườn cà phê, vườn điều để chuyển sang trồng hồ tiêu. Tuy nhiên, do sự cạnh tranh từ các nước khác có cùng thế mạnh trồng hồ tiêu làm thị trường xuất khẩu của Việt Nam bị thu hẹp, giá hồ tiêu giảm mạnh từ năm 2017 đến năm 2019. Nhiều hộ trồng hồ tiêu lại chuyển sang trồng các loại cây ăn quả xuất khẩu tốt, hiện có giá cao như chuối, mít, sầu riêng, bưởi,...

(Theo *Báo Dân Việt*, ngày 22/4/2019)



a) Giá cả thị trường dầu thô đã biến động như thế nào trong năm 2020?

b) Thông tin về giá cả thị trường đã tác động như thế nào tới các chủ thể kinh tế có liên quan?

c) Thông tin 2 cho em biết điều gì về biến động của giá cả hồ tiêu trong giai đoạn từ năm 2010 – 2019?

d) Em có nhận xét gì về phản ứng của các hộ nông dân khi giá cả sản phẩm biến động?



Giá cả là yếu tố trung tâm của thị trường, là mối quan tâm của các chủ thể kinh tế khi tham gia thị trường. Thông qua sự biến động của giá cả, các chủ thể kinh tế nhận biết được sự khan hiếm hoặc dư thừa tương đối của hàng hoá, từ đó điều chỉnh hành vi của mình. Giá cả còn giúp thị trường điều tiết và phân bổ lại các nguồn lực giữa các ngành sản xuất theo hướng có lợi nhất cho các chủ thể kinh tế.



Luyện tập

- Em hãy cho biết các nhận định sau đây đúng hay sai. Vì sao?
 - Cơ chế thị trường vận hành theo mệnh lệnh của Nhà nước.
 - Cơ chế thị trường vận hành theo các quy luật kinh tế khách quan.
 - Chỉ có người sản xuất quan tâm tới giá cả thị trường.
 - Cơ chế thị trường không có sự tương tác giữa các chủ thể kinh tế.
- Em hãy kết nối các ví dụ sau đây với những ưu điểm tương ứng của cơ chế thị trường.
 - Nhà sản xuất A phân phối lại nguồn hàng từ nơi có lãi ít đến nơi có lãi nhiều.
 - Nhà sản xuất X tập trung đầu tư vào cải tiến kĩ thuật, nâng cao tay nghề của người lao động.
 - Phát huy lợi thế về đất đai và khí hậu, nhiều nông dân các tỉnh Nam Trung Bộ đã chuyển từ trồng lúa sang trồng cây ăn quả xuất khẩu, mang lại hiệu quả kinh tế cao.
 - Vùng Tây Bắc phát triển dịch vụ du lịch trên cơ sở khai thác các giá trị văn hoá truyền thống của các dân tộc tại địa phương.
- Em hãy thảo luận nhóm, chia sẻ thông tin và trả lời câu hỏi:
 - Ở quê hương em có đặc sản gì nổi tiếng? Sản phẩm này hiện đã có mặt ở những vùng miền nào trong cả nước?
 - Theo em, vì sao các sản phẩm đặc sản của các địa phương hiện nay có thể mua được ở rất nhiều nơi trong cả nước?
 - Em có nhận xét gì về sự khác biệt mức giá các sản phẩm là đặc sản tại địa phương nơi sản xuất và tại những nơi khác? Tại sao lại có sự khác biệt đó?
- Em hãy bình luận ý kiến của các bạn về giá cả thị trường trong đoạn hội thoại dưới đây. Nếu em tham gia cuộc tranh luận đó, em sẽ làm rõ hơn điều gì về chức năng của giá cả thị trường?
 Nhóm Lan tranh luận về giá cả thị trường và chức năng của giá cả thị trường. Một vài ý kiến được đưa ra như sau:
 Lan: Tớ thấy giá cả thị trường thay đổi liên tục, ở mỗi nơi lại khác nhau.
 Mai: Tớ thì cho rằng giá cả thị trường do người sản xuất quyết định.
 Hưng: Giá cả thị trường giúp chúng ta nhận biết được tình hình hàng hoá trên thị trường để điều chỉnh chi tiêu. Như những lúc thịt lợn tăng giá, nhà tớ chuyển sang ăn thịt bò, cá, gà,...



Vận dụng

- Em hãy tìm hiểu về tình hình thị trường một số hàng tiêu dùng tại địa phương em trong dịp tết Nguyên đán và viết nhận xét về giá cả thị trường của các loại hàng hoá đó.
- Em hãy sưu tầm thông tin (hình ảnh, số liệu, video clip,...) về những hành vi không đúng khi tham gia thị trường và viết bài phê phán các hành vi đó.

CHỦ ĐỀ 3 NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ THUẾ

Bài 5

NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được khái niệm ngân sách nhà nước.
- Liệt kê được đặc điểm và vai trò của ngân sách nhà nước.
- Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ công dân trong việc thực hiện pháp luật ngân sách.
- Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi vi phạm pháp luật về thu, chi ngân sách.



Mở đầu

Ngân sách nhà nước là điều kiện vật chất quan trọng để Nhà nước thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của mình.

Ngân sách nhà nước thường được phân bổ để thực hiện các lợi ích chung của quốc gia, trong đó có giáo dục – đào tạo. Hằng năm, Nhà nước thường xuyên có chính sách hỗ trợ kinh phí học tập cho học sinh, sinh viên; đầu tư kinh phí cho giáo dục.

Theo em, các khoản kinh phí đầu tư cho giáo dục được lấy từ nguồn nào? Em hãy chia sẻ ý nghĩa của các khoản hỗ trợ và đầu tư đó đối với sự phát triển của giáo dục – đào tạo.



Khám phá

1. Khái niệm và đặc điểm của ngân sách nhà nước

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Ngày 13/11/2021, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 34/2021/QH15 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2022. Theo đó:

STT	Nội dung	Dự toán năm 2022 (tỉ đồng)
A.	Ngân sách nhà nước	
1	Tổng thu ngân sách nhà nước	1 411 700

2	Tổng chi ngân sách nhà nước	1 784 600
3	Bội chi ngân sách nhà nước	372 900
B	Ngân sách trung ương	
1	Thu ngân sách trung ương hưởng theo phân cấp	739 132
2	Tổng chi ngân sách trung ương	1 087 032
3	Bội chi ngân sách trung ương	347 900
C	Ngân sách địa phương	
1	Tổng thu ngân sách địa phương	1 032 550
2	Tổng chi ngân sách địa phương	1 057 550
3	Bội chi ngân sách địa phương	25 000

(Theo Công báo số 1023+1024, ngày 07/12/2021)



- Ngân sách nhà nước bao gồm những khoản nào? Hệ thống ngân sách nhà nước gồm những bộ phận nào?
- Ngân sách nhà nước được thực hiện trong thời gian bao lâu?
- Cơ quan nhà nước nào có thẩm quyền quyết định ngân sách nhà nước?
- Ngân sách nhà nước được sử dụng nhằm mục đích gì?



Ngân sách nhà nước là toàn bộ các khoản thu, chi của Nhà nước được dự toán và thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định để bảo đảm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước.

Ngân sách nhà nước bao gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương.

Ngân sách trung ương là các khoản thu ngân sách nhà nước phân cấp cho cấp trung ương hưởng và các khoản chi ngân sách nhà nước thuộc nhiệm vụ chi của cấp trung ương.

Ngân sách địa phương là các khoản thu ngân sách nhà nước phân cấp cho cấp địa phương hưởng, thu bổ sung từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương và các khoản chi ngân sách nhà nước thuộc nhiệm vụ chi của cấp địa phương.

Ngân sách nhà nước có các đặc điểm chủ yếu:

- Bao gồm toàn bộ các khoản thu chi được dự toán và thực hiện trong một thời gian nhất định.
- Được quyết định bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Hoạt động thu chi của ngân sách nhà nước được thực hiện theo nguyên tắc không hoàn trả trực tiếp.
- Được xây dựng và thực hiện nhằm mục tiêu bảo đảm về mặt tài chính cho việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước vì lợi ích chung của quốc gia.

2. Vai trò của ngân sách nhà nước

Em hãy đọc đoạn hội thoại và trả lời câu hỏi

Nhóm của Tuấn thảo luận với nhau về vai trò của ngân sách nhà nước. Một số ý kiến được đưa ra để thảo luận như sau:

– Tuấn: Theo tớ, nguồn tiền được huy động vào ngân sách nhà nước là điều kiện vật chất quan trọng để Nhà nước thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình.

– Dũng: Nói như cậu cũng đúng, nhưng mình thấy ngân sách nhà nước còn được dùng để điều tiết thu nhập: Nhà nước thu thuế của người có thu nhập cao, cho các hộ nghèo vay vốn để phát triển kinh tế nhằm giảm khoảng cách giàu nghèo trong xã hội.

– Nghĩa: Chưa hết đâu, tớ còn đọc được thông tin Nhà nước sử dụng ngân sách để đầu tư phát triển kinh tế, bình ổn giá cả hàng hoá, xây dựng cơ sở hạ tầng như trường học, bệnh viện,...

– Hạnh: Tớ xem tí vi thấy năm vừa qua, Nhà nước còn đầu tư ngân sách cho việc tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh để bảo vệ Tổ quốc,...



a) Em hãy nhận xét các ý kiến trong đoạn hội thoại. Nếu em tham gia vào hội thoại đó, em hãy cho biết ý kiến của mình về vai trò của ngân sách nhà nước.

b) Em hãy sơ đồ hoá vai trò của ngân sách nhà nước đối với sự phát triển của đất nước.



Ngân sách nhà nước có vai trò đặc biệt quan trọng đối với toàn bộ các hoạt động kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối nội, đối ngoại của quốc gia.

Ngân sách nhà nước giữ vai trò là công cụ củng cố bộ máy quản lý của Nhà nước, tăng cường sức mạnh quốc phòng và giữ vững an ninh quốc gia; phân bổ

các nguồn lực tài chính, đảm bảo cho nền kinh tế phát triển với tốc độ nhanh, ổn định, bền vững; tăng cường tiềm lực tài chính quốc gia, góp phần ổn định tiền tệ, giá cả và kiềm chế lạm phát; điều tiết thu nhập của các chủ thể trong nền kinh tế, góp phần giải quyết các vấn đề về đời sống và xã hội; tạo lập quỹ dự trữ quốc gia để phòng chống thiên tai, dịch bệnh,...; mở rộng quan hệ đối ngoại, đẩy nhanh quá trình hợp tác và hội nhập quốc tế.

3. Quyền và nghĩa vụ công dân trong việc thực hiện pháp luật ngân sách

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (trích)

Điều 34. Quyền hạn, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến ngân sách nhà nước

1. Nộp đầy đủ, đúng hạn các khoản thuế, phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.
2. Trường hợp được Nhà nước trợ cấp, hỗ trợ vốn và kinh phí theo dự toán được giao thì phải quản lí, sử dụng các khoản vốn và kinh phí đó đúng mục đích, đúng chế độ, tiết kiệm, hiệu quả và quyết toán với cơ quan tài chính.
3. Chấp hành đúng quy định của pháp luật về kế toán, thống kê và công khai ngân sách.
4. Được cung cấp thông tin, tham gia giám sát cộng đồng về tài chính – ngân sách theo quy định của pháp luật.



- a) Công dân có những nghĩa vụ gì trong việc thực hiện Luật Ngân sách nhà nước?
- b) Theo Luật Ngân sách nhà nước, công dân có những quyền gì?



Công dân có nghĩa vụ nộp đầy đủ, đúng hạn các khoản thuế, phí, lệ phí và các khoản nộp khác vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật; chấp hành đúng quy định của pháp luật về kế toán, thống kê và công khai ngân sách.

Công dân có quyền được cung cấp thông tin, tham gia giám sát cộng đồng về tài chính – ngân sách theo quy định của pháp luật.



Luyện tập

1. Em đồng ý hay không đồng ý với ý kiến nào sau đây? Vì sao?

- A. Ngân sách nhà nước là quỹ tiền tệ của Nhà nước được thiết lập hằng năm do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định và được dùng để Nhà nước điều tiết kinh tế và bình ổn giá cả.
- B. Ngân sách nhà nước là dự toán các khoản thu, chi của Nhà nước do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định và được dùng để chi trả các khoản chi tiêu của Nhà nước.
- C. Ngân sách nhà nước là bản dự toán thu chi của Nhà nước do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định để bảo đảm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước trong một thời gian nhất định.
- D. Ngân sách nhà nước là toàn bộ các khoản thu, chi của Nhà nước được dự toán và thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định, do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định để bảo đảm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước.

2. Nội dung nào sau đây không phải là đặc điểm của ngân sách nhà nước? Vì sao?

- A. Ngân sách nhà nước bao gồm toàn bộ các khoản thu chi được dự toán và thực hiện trong một thời gian nhất định.
- B. Ngân sách nhà nước được quyết định bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- C. Ngân sách nhà nước được xây dựng và thực hiện nhằm mục tiêu bảo đảm về mặt tài chính cho việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước vì lợi ích chung của quốc gia.
- D. Ngân sách nhà nước là văn bản tài chính mô tả các khoản thu và chi của Nhà nước.

3. Em hãy đọc thông tin sau và trả lời câu hỏi

Báo cáo của Bộ Tài chính cho biết, giáo dục nghề nghiệp là bộ phận của hệ thống giáo dục quốc dân. Hằng năm, ngân sách nhà nước đều ưu tiên bố trí kinh phí cho lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề đảm bảo tỉ lệ theo quy định tại Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Cụ thể, chi thường xuyên ngân sách nhà nước cho giáo dục, đào tạo và dạy nghề năm 2019 là 244 835 tỉ đồng, bằng 24,49% tổng chi thường xuyên ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương 28 335 tỉ đồng, ngân sách địa phương 216 500 tỉ đồng); năm 2020 là 258 750 tỉ đồng, bằng 24,49% tổng chi thường xuyên ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương 30 250 tỉ đồng, ngân sách địa phương 228 500 tỉ đồng).

(Theo *Thời báo tài chính Việt Nam*, ngày 12/5/2020)

a) Tại sao Nhà nước chi ngân sách cho công tác giáo dục nghề nghiệp?

b) Vai trò của ngân sách nhà nước ở đây là gì?

4. Em hãy đọc tình huống dưới đây và trả lời câu hỏi

Bà X có thu nhập thuộc diện phải nộp thuế vào ngân sách nhà nước nhưng bà đã kê khai không chính xác thu nhập của mình để không phải nộp tiền vào ngân sách. Biết hành vi của mẹ là sai, Q đã khuyên mẹ nên thực hiện đúng quy định của pháp luật về ngân sách.

a) Em hãy nhận xét việc làm của bà X trong tình huống trên.

b) Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm của Q? Vì sao?



Vận dụng

1. Em hãy tìm hiểu việc chi ngân sách địa phương tại nơi em sinh sống cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo; chia sẻ kết quả tìm hiểu với các bạn.
2. Viết bài luận ngắn (khoảng 300 từ) thể hiện quan điểm của em về một hành vi vi phạm pháp luật ngân sách nhà nước mà em biết.

Yêu cầu cần đạt

- Giải thích được vì sao Nhà nước phải thu thuế.
- Gọi tên được một số loại thuế phổ biến.
- Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ công dân trong việc thực hiện pháp luật thuế.
- Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi vi phạm pháp luật về thuế.



Mở đầu

Thuế là một công cụ quan trọng để Nhà nước điều tiết thu nhập của các tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân; là nguồn thu chủ yếu của ngân sách nhà nước.

Em hãy kể tên một số loại thuế và chia sẻ hiểu biết của em về các loại thuế đó.



Khám phá

1. Thuế và vai trò của thuế

a. Thuế là gì?

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Hiến pháp năm 2013 (trích)

Điều 47. Mọi người có nghĩa vụ nộp thuế theo luật định.

Thông tin 2. Luật Quản lý thuế năm 2019 (trích)

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người nộp thuế bao gồm:

a) Tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế;

b) Tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân nộp các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước;

c) Tổ chức, cá nhân khấu trừ thuế.

Thông tin 3. Theo số liệu công bố của Tổng cục Thuế, tổng thu ngân sách nhà nước của 11 tháng năm 2021 do cơ quan Thuế quản lý ước đạt 1 180 nghìn tỉ đồng, bằng 105,1% so với dự toán pháp lệnh,... Trong đó, số thu từ thuế, phí nội địa ước đạt 900 567 tỉ đồng, bằng 102,1% so với dự toán.

(Theo Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế, ngày 06/12/2021)



- a) Theo quy định của pháp luật, việc nộp thuế của công dân là tự nguyện hay bắt buộc?
- b) Những chủ thể nào phải nộp thuế?
- c) Từ những phân tích trên, em hiểu thế nào là thuế?



Thuế là một khoản nộp ngân sách nhà nước bắt buộc của tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân theo quy định của các luật thuế nhằm sử dụng cho mục đích công cộng.

Căn cứ vào tính chất điều tiết của thuế, hệ thống thuế được phân chia thành thuế trực thu và thuế gián thu.

– Thuế trực thu là loại thuế mà người nộp thuế đồng thời là người chịu thuế (loại thuế này trực tiếp điều tiết vào thu nhập của người nộp thuế).

– Thuế gián thu là loại thuế mà người nộp thuế và người chịu thuế không đồng thời là một (loại thuế này điều tiết gián tiếp vào thu nhập của người tiêu dùng hàng hoá, dịch vụ thông qua cơ chế giá hàng hoá, dịch vụ).

b. Vai trò của thuế

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Chủ động xây dựng các gói hỗ trợ kịp thời cho doanh nghiệp, người dân

Năm 2020, tổng giá trị gói hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân khoảng 129 000 tỉ đồng; trong đó, số tiền thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất được gia hạn khoảng 97 500 tỉ đồng; số được miễn, giảm khoảng 31 500 tỉ đồng. Sang năm 2021, Chính phủ và cấp có thẩm quyền đã ban hành và tiếp tục thực hiện một số giải pháp như: Gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất cho các đối tượng gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19; tiếp tục giảm thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay để hỗ trợ ngành hàng không; tiếp tục giảm mức thu hơn 30 loại phí, lệ phí từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021,...

Bảo đảm an sinh xã hội, tập trung nguồn lực phòng, chống dịch

Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2020 đạt 98% so với dự toán; tỉ lệ động viên vào thu ngân sách nhà nước đạt 24% GDP; riêng thuế, phí đạt 19,1% GDP. Chi thu ngân sách nhà nước năm 2020 và những tháng đầu năm 2021 đã đáp ứng kịp thời, đầy đủ các nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lí nhà nước và thanh toán các khoản nợ đến hạn. Ngân sách nhà nước đã chi trên 18 000 tỉ đồng trong năm 2020 và 29 100 tỉ đồng trong 9 tháng đầu năm 2021 cho công tác phòng, chống dịch và hỗ trợ người dân theo các nghị quyết của Chính phủ.

Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát

Tăng trưởng kinh tế năm 2020 đạt 2,91%, lạm phát được kiểm soát ở mức 3,23%, các cân đối lớn của nền kinh tế được đảm bảo, hệ số tín nhiệm quốc gia được cải thiện, quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; các chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện tốt. Trong sáu tháng đầu năm 2021, tốc độ tăng trưởng GDP đạt 5,64%, cao hơn nhiều so cùng kỳ năm 2020, lạm phát ở mức thấp, chỉ số giá tiêu dùng CPI bình quân tăng 1,47% so cùng kỳ năm trước.

(Theo Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 10/10/2021)



- a) Theo em, vì sao Nhà nước phải thu thuế?
- b) Thuế có vai trò như thế nào trong đời sống kinh tế – xã hội?



Thuế có vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế, xã hội:

- Thuế là nguồn thu chủ yếu của ngân sách nhà nước. Đây là khoản thu quan trọng nhất, mang tính chất ổn định lâu dài cho ngân sách nhà nước.
- Thuế là công cụ điều tiết kinh tế vĩ mô của Nhà nước. Trong nền kinh tế thị trường, Nhà nước sử dụng công cụ thuế để điều tiết sản xuất và thị trường nhằm kích thích tăng trưởng kinh tế, xác lập một cơ cấu kinh tế hợp lý.
- Thuế là công cụ điều tiết thu nhập, thực hiện công bằng xã hội. Thông qua việc quy định về đối tượng chịu thuế, thuế suất từng ngành hàng, Nhà nước điều tiết thu nhập, điều chỉnh những quan hệ xã hội, thực hiện công bằng xã hội.

2. Một số loại thuế phổ biến

Em hãy đọc các thông tin và trả lời câu hỏi

Thuế giá trị gia tăng

Thuế giá trị gia tăng là loại thuế thu trên giá trị tăng thêm của hàng hoá, dịch vụ phát sinh trong quá trình từ sản xuất, lưu thông đến tiêu dùng tại Việt Nam.

Đối tượng chịu thuế: các loại hàng hoá, dịch vụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng.

Đối tượng nộp thuế: tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ (cơ sở kinh doanh) và tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hoá (người nhập khẩu) thuộc đối tượng chịu thuế.



Khu vực bán hàng điện máy trong siêu thị

Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp



Nhà ở trên đất phi nông nghiệp

Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp là loại thuế thu vào hoạt động sử dụng đất phi nông nghiệp.

Đối tượng chịu thuế: các loại đất phi nông nghiệp theo quy định của Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

Người nộp thuế: tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất thuộc đối tượng chịu thuế.

Thuế tiêu thụ đặc biệt

Thuế tiêu thụ đặc biệt là loại thuế thu vào các hàng hoá, dịch vụ đặc biệt.

Đối tượng chịu thuế: các loại hàng hoá, dịch vụ đặc biệt theo quy định của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt.

Người nộp thuế: tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu hàng hoá và kinh doanh dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế.



Khu vực bán đồ uống, bia, rượu, nước giải khát trong siêu thị

Thuế bảo vệ môi trường

Thuế bảo vệ môi trường là loại thuế thu vào hàng hoá khi sử dụng gây tác động xấu đến môi trường.

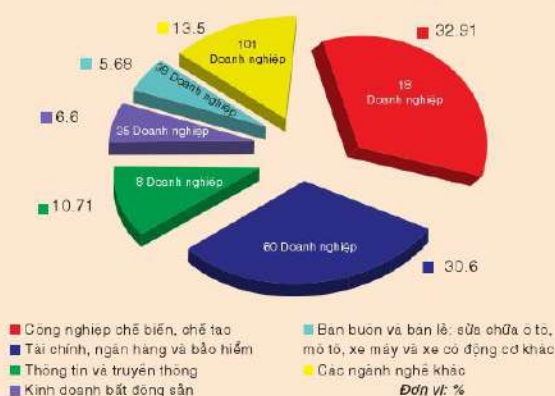
Đối tượng chịu thuế: các loại hàng hoá theo quy định của Luật Thuế bảo vệ môi trường.

Người nộp thuế: tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, nhập khẩu hàng hoá thuộc đối tượng chịu thuế.



Nhà máy nhiệt điện

Thuế thu nhập doanh nghiệp



Tỉ trọng các ngành nghề của 423 doanh nghiệp trong 5 năm liên tiếp lọt danh sách V1000 (Nguồn ảnh: VnEconomy, ngày 07/12/2021)

Thuế thu nhập doanh nghiệp là loại thuế thu vào thu nhập của doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

Thu nhập chịu thuế: các loại thu nhập của doanh nghiệp theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

Người nộp thuế: doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế.

Thuế thu nhập cá nhân



Biểu đồ thuế thu nhập cá nhân lũy tiến từng phần (đơn vị tính: %)

Thuế thu nhập cá nhân là khoản tiền mà người có thu nhập cao phải trích nộp một phần vào ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Thuế thu nhập cá nhân.

Thu nhập chịu thuế: các loại thu nhập cá nhân theo quy định của Luật Thuế thu nhập cá nhân.

Người nộp thuế: cá nhân có thu nhập chịu thuế.



Khai thác than mỏ lộ thiên (Nguồn ảnh: Báo Quảng Ninh)

Thuế tài nguyên

Thuế tài nguyên là loại thuế thu vào hoạt động khai thác tài nguyên.

Đối tượng chịu thuế: các loại tài nguyên theo quy định của Luật Thuế tài nguyên.

Người nộp thuế: tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên thuộc đối tượng chịu thuế.

Thuế xuất khẩu, nhập khẩu

Thuế xuất khẩu, nhập khẩu là loại thuế thu vào hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá.

Đối tượng chịu thuế: các loại hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

Người nộp thuế: tổ chức, cá nhân xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá thuộc đối tượng chịu thuế.



Kho công-ten-nơ hàng hoá tại bãi của cảng

Thuế sử dụng đất nông nghiệp

Thuế sử dụng đất nông nghiệp là loại thuế thu vào hoạt động sử dụng đất cho sản xuất nông nghiệp.

Đối tượng chịu thuế: các loại đất theo quy định của Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp.

Người nộp thuế: tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất thuộc đối tượng chịu thuế.



Thu hoạch lúa trên cánh đồng



- Em hãy sắp xếp các loại thuế vào hai loại: thuế trực thu và thuế gián thu. Lấy ví dụ minh họa cho từng loại.
- Em hãy cho biết tại sao Nhà nước lại thu thuế gián thu.
- Em hãy so sánh sự khác nhau giữa thuế trực thu và thuế gián thu.



Hiện nay, ở nước ta có một số loại thuế cơ bản sau:

- Thuế trực thu: thuế thu nhập doanh nghiệp; thuế thu nhập cá nhân; thuế tài nguyên; thuế sử dụng đất nông nghiệp; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.
- Thuế gián thu: thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; thuế giá trị gia tăng; thuế tiêu thụ đặc biệt; thuế bảo vệ môi trường.

3. Quyền và nghĩa vụ công dân trong thực hiện pháp luật thuế

Em hãy đọc thông tin, tình huống và trả lời câu hỏi

Thông tin. Luật Quản lý thuế năm 2019 (trích)

Điều 16. Quyền của người nộp thuế

1. Được hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện việc nộp thuế; cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện nghĩa vụ, quyền lợi về thuế.
2. Được nhận văn bản liên quan đến nghĩa vụ thuế của các cơ quan chức năng khi tiến hành thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.
3. Yêu cầu cơ quan quản lý thuế giải thích về việc tính thuế, ấn định thuế; yêu cầu giám định số lượng, chất lượng, chủng loại hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.
4. Được giữ bí mật thông tin, trừ các thông tin phải cung cấp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc thông tin công khai về thuế theo quy định của pháp luật.
5. Hưởng các ưu đãi về thuế, hoàn thuế theo quy định của pháp luật về thuế; được biết thời hạn giải quyết hoàn thuế, số tiền thuế không được hoàn và căn cứ pháp lý đối với số tiền thuế không được hoàn...

Điều 17. Trách nhiệm của người nộp thuế

1. Thực hiện đăng ký thuế, sử dụng mã số thuế theo quy định của pháp luật.
2. Khai thuế chính xác, trung thực, đầy đủ và nộp hồ sơ thuế đúng thời hạn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ thuế.
3. Nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm.
4. Chấp hành chế độ kế toán, thống kê và quản lý, sử dụng hoá đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.
5. Ghi chép chính xác, trung thực, đầy đủ những hoạt động phát sinh nghĩa vụ thuế, khấu trừ thuế và giao dịch phải kê khai thông tin về thuế...

Tình huống 1. Doanh nghiệp M thuộc diện được ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp. Tuy nhiên, khi quyết toán thuế, cơ quan quản lý thuế đã thông báo số tiền thuế Doanh nghiệp M phải nộp lớn hơn nhiều so với dự toán.

Tình huống 2. Khi làm việc với Doanh nghiệp X về thuế, cơ quan quản lý thuế phát hiện trong quá trình hoạt động, Doanh nghiệp X đã khai thuế không chính xác, nộp tiền thuế không đúng thời hạn, không chấp hành đầy đủ chế độ kế toán, quản lý, sử dụng hoá đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.



- a) Em hãy tìm hiểu thông tin trên và cho biết quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc thực hiện pháp luật thuế.
- b) Theo em, doanh nghiệp M có thể làm gì để đảm bảo quyền lợi của mình?
- c) Em hãy nhận xét về việc thực hiện trách nhiệm nộp thuế của doanh nghiệp X.



Nộp thuế là quyền và nghĩa vụ của công dân. Vì vậy, mỗi công dân cần thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật thuế; tuyên truyền, vận động gia đình, xã hội thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế; đồng thời phê phán các hành vi vi phạm pháp luật thuế.



Luyện tập

1. Em hãy cho biết những nhận định dưới đây là đúng hay sai. Vì sao?
 - A. Thuế là khoản thu không mang tính bắt buộc đối với các tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân.
 - B. Thuế là khoản tiền mà Nhà nước vay của tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân.
 - C. Thuế là một khoản thu mang tính bắt buộc đối với tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân.

2. Em hãy đọc đoạn hội thoại và trả lời câu hỏi

Lan, Mạnh và Hoàng tranh luận về việc tại sao Nhà nước phải thu thuế.

Lan: Nhà nước phải thu thuế vì thuế là khoản thu chủ yếu của ngân sách để chi tiêu cho các công việc chung của đất nước như xây dựng trường học, bệnh viện, đường sá, trả lương công chức, đảm bảo an ninh, quốc phòng,...

Mạnh: Nhà nước sử dụng công cụ thuế để quản lí, điều hành kinh tế đất nước. Khi kinh tế tăng trưởng chậm, Nhà nước tiến hành miễn giảm hoặc gia hạn thuế cho các doanh nghiệp, cá nhân nhằm phục hồi và phát triển kinh tế. Ngoài ra, Nhà nước còn đánh thuế vào những người có thu nhập cao, trợ cấp cho những người có thu nhập thấp để thực hiện công bằng xã hội.

Hoàng: Nhà nước thu thuế để chi tiêu cho các nhu cầu của Nhà nước, đồng thời trả lương và trợ cấp cho tất cả mọi người.

- a) Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến nào trong đoạn hội thoại trên?
- b) Theo em, vì sao Nhà nước phải thu thuế?

3. Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi trong các trường hợp sau:

- a) Gia đình Nam có một trang trại rộng 2 héc-ta, trong đó có 500m² đất ở, diện tích còn lại là đất trồng trọt, ao thả cá. Gia đình Nam phải đóng những loại thuế nào cho diện tích đất 2 héc-ta đó?
- b) Doanh nghiệp A kí hợp đồng nhập khẩu 1 000 chiếc máy điều hoà không khí loại có công suất 18 000 BTU/máy, 20 xe ô tô loại 4 chỗ ngồi, 30 chiếc xe khách loại 45 chỗ ngồi và 70 ô tô tải. Doanh nghiệp A phải nộp các loại thuế với từng loại hàng hoá như thế nào?
- c) Công ty than B khai thác than đá để bán trong nước và một phần xuất khẩu ra nước ngoài. Công ty B phải đóng những loại thuế nào?
- d) Sau khi tốt nghiệp đại học, nhờ cố gắng phấn đấu trong công việc nên sau 5 năm, Hoà đã có một công việc tốt với thu nhập là 30 triệu đồng/tháng. Hoà có phải đóng thuế thu nhập cá nhân không? Vì sao?

4. Em hãy cho biết hành vi của các chủ thể nào dưới đây vi phạm pháp luật về thuế.

- A. Công ty X thực hiện đăng kí thuế, sử dụng mã số thuế theo quy định của pháp luật.
- B. Doanh nghiệp A khai thuế không chính xác, thiếu trung thực, không đầy đủ và nộp hồ sơ thuế không đúng thời hạn.
- C. Bà B đã không nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm.
- D. Hợp tác xã C luôn chấp hành chế độ kế toán, thống kê và quản lí, sử dụng hoá đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.
- E. Anh P thường xuyên ghi chép chính xác, trung thực, đầy đủ những hoạt động phát sinh nghĩa vụ thuế, khấu trừ thuế và giao dịch phải kê khai thông tin về thuế.
- G. Công ty Y đã lập và giao hoá đơn, chứng từ cho người mua không theo đúng số lượng, chủng loại, giá trị thực thanh toán khi bán hàng hoá, cung cấp dịch vụ.
- H. Doanh nghiệp Q đã cung cấp không chính xác, đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế theo yêu cầu của cơ quan quản lí thuế.

Vận dụng

- 1. Em hãy thiết kế tranh cổ động tuyên truyền về việc thực hiện nghĩa vụ thuế.
- 2. Em hãy cùng các bạn xây dựng kịch bản và tổ chức một buổi tọa đàm tư vấn về việc thực hiện các quy định của pháp luật về thuế.

CHỦ ĐỀ 4 SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ CÁC MÔ HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH

Bài 7

SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ CÁC MÔ HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được vai trò của sản xuất kinh doanh.
- Nhận biết được một số mô hình sản xuất kinh doanh và đặc điểm của nó.
- Lựa chọn được mô hình kinh tế thích hợp trong tương lai đối với bản thân.



Mở đầu

Trong nền kinh tế có rất nhiều chủ thể sản xuất kinh doanh. Để tồn tại và phát triển, các chủ thể này phải lựa chọn mô hình sản xuất kinh doanh phù hợp.

Em hãy cùng bạn liệt kê các chủ thể sản xuất kinh doanh trong nền kinh tế và lấy ví dụ về mô hình sản xuất kinh doanh của các chủ thể đó.



Khám phá

1. Sản xuất kinh doanh và vai trò của sản xuất kinh doanh

Em hãy quan sát hình ảnh, đọc thông tin và trả lời câu hỏi





- a) Em hãy mô tả quá trình sản xuất kinh doanh các sản phẩm được đề cập trong hình ảnh trên và chỉ ra các nguồn lực cần thiết cho quá trình sản xuất kinh doanh sản phẩm đó.
- b) Theo em, mục đích của sản xuất kinh doanh là gì?

Chè là một đặc sản nổi tiếng của tỉnh Thái Nguyên. Với xu hướng tiêu dùng và nhu cầu thị trường ngày càng gia tăng, việc sản xuất chè hữu cơ đã giúp người trồng chè ở các vùng chè đặc sản nổi tiếng ở Thái Nguyên có thu nhập cao và thu hút ngày càng nhiều lao động vào sản xuất kinh doanh. Không những thế, chè Thái Nguyên còn được xuất khẩu đến nhiều quốc gia trên thế giới, mang lại nguồn thu cho đất nước.

(Theo Báo Dân sinh, ngày 14/10/2020)



- a) Theo em, sản xuất kinh doanh có vai trò gì đối với người tiêu dùng?
- b) Em hãy cho biết việc sản xuất kinh doanh chè mang lại lợi ích gì cho các chủ thể của nền kinh tế.



Sản xuất kinh doanh là quá trình sử dụng lao động, vốn, kỹ thuật, tài nguyên thiên nhiên và các nguồn lực khác để tạo ra hàng hoá, dịch vụ cung cấp cho thị trường và thu được lợi nhuận.

Sản xuất kinh doanh một mặt đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của xã hội, đồng thời tạo ra thu nhập cho chủ thể sản xuất kinh doanh, góp phần giải quyết việc làm cho người lao động và các vấn đề kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương và đất nước.

2. Các mô hình sản xuất kinh doanh và đặc điểm của mỗi mô hình

Hoạt động sản xuất kinh doanh ở nước ta hiện nay bao gồm các mô hình cơ bản là: kinh tế hộ gia đình, kinh tế hợp tác xã, doanh nghiệp.

a. Mô hình kinh tế hộ gia đình

Em hãy đọc thông tin, trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Điều 79 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp

1. Hộ kinh doanh do một cá nhân hoặc các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập và chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình đối với hoạt động kinh doanh của hộ. Trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh thì uỷ quyền cho một thành viên làm đại diện hộ kinh doanh. Cá nhân đăng ký hộ kinh doanh, người được các thành viên hộ gia đình uỷ quyền làm đại diện hộ kinh doanh là chủ hộ kinh doanh.

2. Hộ gia đình sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối và những người bán hàng rong, quà vặt, buôn chuyến, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ có thu nhập thấp không phải đăng kí hộ kinh doanh, trừ trường hợp kinh doanh các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định mức thu nhập thấp áp dụng trên phạm vi địa phương.

Thông tin 2. Những năm gần đây, trên địa bàn huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc xuất hiện nhiều mô hình kinh tế hộ gia đình cho hiệu quả cao. Trong giai đoạn 2015 – 2020, toàn huyện có hơn 40 nghìn lượt hộ hội viên nông dân đăng kí tham gia phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi. Các hộ gia đình trên địa bàn huyện đã tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng tiến bộ khoa học kĩ thuật vào sản xuất. Từ đó, đã xuất hiện nhiều mô hình làm kinh tế có hiệu quả như nuôi bò vỗ béo hướng thịt ở các xã Cao Phong, Tứ Yên, Hải Lựu; nuôi bò nái sinh sản ở các xã Nhạo Sơn, Tứ Yên, Đôn Nhân, Như Thuy; nuôi lợn ở xã Lăng Công,...

(Theo baovinhphuc.com.vn, ngày 06/8/2020)

Trường hợp. Sinh ra trong một miền quê và gia đình gắn bó với nghề làm nón lá truyền thống, chị An được bố mẹ truyền lại kinh nghiệm làm nón và những bí quyết riêng để tạo ra những chiếc nón đẹp. Những ngày cuối tuần được nghỉ học, chị An thường phụ giúp bố mẹ làm nón. Với quy mô sản xuất nhỏ, năng suất lao động thấp nên thu nhập của gia đình không lớn. Những năm gần đây, thấy tình hình tiêu thụ nón lá khó khăn, các hộ gia đình trong làng đã tìm cách đưa nón lá của quê hương mình đến những vùng miền khác và xuất khẩu đi một số nước. Chị An mong muốn sau này sẽ tiếp tục nghề truyền thống của gia đình mình để đưa những chiếc nón lá – một nét đẹp văn hoá Việt Nam đến khắp nơi trên thế giới.



- Em hãy căn cứ vào các thông tin để xác định chủ thể của mô hình kinh tế hộ gia đình.
- Em hãy liệt kê lĩnh vực sản xuất kinh doanh của mô hình kinh tế hộ gia đình ở thông tin 2 và trường hợp trên.
- Em có ý kiến như thế nào về nhận định: Mô hình kinh tế hộ gia đình thường có quy mô sản xuất kinh doanh nhỏ, vốn đầu tư thấp?



– Mô hình kinh tế hộ gia đình là một hình thức sản xuất kinh doanh thuộc sở hữu của hộ gia đình, trong đó các thành viên có tài sản chung, cùng đóng góp công sức để sản xuất kinh doanh.

– Đặc điểm của mô hình kinh tế hộ gia đình:

- + Về lĩnh vực hoạt động: nông nghiệp; tiểu thủ công nghiệp; buôn bán nhỏ;...
- + Quy mô sản xuất kinh doanh thường nhỏ, vốn đầu tư thấp, chủ yếu sử dụng kinh nghiệm, công nghệ và sức lao động truyền thống.

b. Mô hình kinh tế hợp tác xã

Em hãy đọc các thông tin, tình huống và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Hợp tác xã là tổ chức kinh tế tập thể, đồng sở hữu, có tư cách pháp nhân, do ít nhất 07 thành viên tự nguyện thành lập và hợp tác tương trợ lẫn nhau trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm nhằm đáp ứng nhu cầu chung của thành viên, trên cơ sở tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bình đẳng và dân chủ trong quản lý hợp tác xã.

(Khoản 1 Điều 3 Luật Hợp tác xã năm 2012)



Em hãy căn cứ vào thông tin 1 để xác định chủ thể của mô hình kinh tế hợp tác xã. Theo em, mô hình kinh tế hợp tác xã được hình thành như thế nào? Mục đích tham gia hợp tác xã của các thành viên là gì?

Thông tin 2. Những năm gần đây, trên địa bàn tỉnh Bình Thuận xuất hiện mô hình kinh tế hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã với cách sản xuất kinh doanh mới. Bình Thuận hiện có khoảng 180 hợp tác xã, được hình thành một cách tự nguyện giữa các xã viên với hơn 47 800 thành viên. Các hợp tác xã vừa mang tính kinh tế, vừa mang tính xã hội, bên cạnh việc cùng sản xuất và cùng kinh doanh, tạo ra thu nhập thì hợp tác xã còn góp phần tạo ra việc làm cho thành viên, giảm được tình hình thất nghiệp của xã hội, tạo điều kiện phát triển cho những cá nhân nhỏ lẻ, không đủ khả năng tự kinh doanh độc lập. Tiêu biểu là hợp tác xã nông nghiệp Lạc Tánh, huyện Tánh Linh trồng nấm linh chi, nấm rơm và sản xuất phân hữu cơ; hợp tác xã Bình Minh, huyện Bắc Bình trồng dưa lưới trong nhà màng; hợp tác xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc trồng thanh long ứng dụng khoa học – công nghệ, chế biến thành công rượu vang từ quả thanh long,...



Em hãy cho biết những lĩnh vực sản xuất kinh doanh nào của các hợp tác xã được nhắc đến ở thông tin 2. Em hãy liệt kê các lĩnh vực sản xuất kinh doanh khác của hợp tác xã mà em biết.

(Theo dantocmiennui.vn, ngày 07/12/2019)

Tình huống. Gia đình Lan là hộ chuyên canh rau ở vùng ngoại thành. Do sản xuất với quy mô nhỏ và bố mẹ Lan phải tự tiêu thụ nên thu nhập thấp, không ổn định. Những năm gần đây, ở quê Lan xuất hiện mô hình hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp chuyên cung cấp rau, thịt an toàn, mang lại hiệu quả kinh tế ổn định cho các xã viên. Nhiều hộ gia đình xung quanh nhà Lan đã tham gia hợp tác xã, được cán bộ hỗ trợ về kỹ thuật, cách phòng trừ sâu bệnh và hợp tác xã đứng ra thu mua sản phẩm. Gia đình Lan băn khoăn không biết có nên tham gia hợp tác xã hay không.



Em hãy đọc tình huống bên và đưa ra ý kiến của em để giúp gia đình Lan lựa chọn mô hình sản xuất kinh doanh phù hợp.



Mô hình hợp tác xã là tổ chức kinh tế tập thể, đồng sở hữu, được thành lập trên tinh thần tự nguyện vì lợi ích chung của các thành viên.

Đặc điểm của mô hình kinh tế hợp tác xã là hình thức tổ chức kinh tế thể hiện sự hợp tác, tương trợ với nhau trong quá trình sản xuất kinh doanh; vừa thể hiện tính kinh tế, vừa mang tính xã hội.

c. Mô hình doanh nghiệp

Em hãy đọc thông tin, quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi

Luật Doanh nghiệp năm 2020 (trích)

Điều 4. Giải thích thuật ngữ

10. Doanh nghiệp là tổ chức có tên riêng, có tài sản, có trụ sở giao dịch, được thành lập hoặc đăng ký thành lập theo quy định của pháp luật nhằm mục đích kinh doanh.

11. Doanh nghiệp nhà nước bao gồm các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo quy định tại Điều 88 của Luật này.

Điều 46. Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên

1. Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên là doanh nghiệp có từ 02 đến 50 thành viên là tổ chức, cá nhân.

Điều 74. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

1. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên là doanh nghiệp do một tổ chức hoặc một cá nhân làm chủ sở hữu.

Điều 88. Doanh nghiệp nhà nước

1. Doanh nghiệp nhà nước được tổ chức quản lý dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, bao gồm:

a) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

b) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, trừ doanh nghiệp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

Điều 111. Công ty cổ phần

1. Công ty cổ phần là doanh nghiệp, trong đó:

a) Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau gọi là cổ phần;

b) Cổ đông có thể là tổ chức, cá nhân; số lượng cổ đông tối thiểu là 03 và không hạn chế số lượng tối đa;

c) Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn đã góp vào doanh nghiệp.

Điều 188. Doanh nghiệp tư nhân

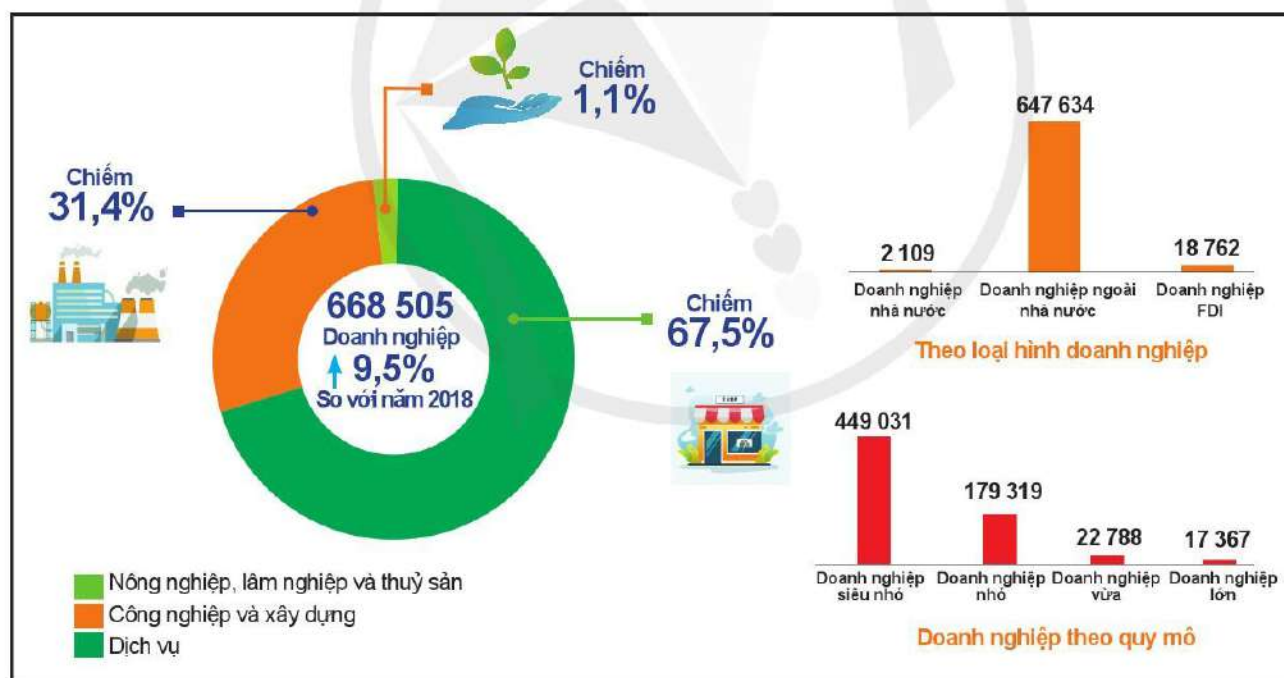
1. Doanh nghiệp tư nhân là doanh nghiệp do một cá nhân làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi hoạt động của doanh nghiệp.



a) Em hãy căn cứ vào thông tin trên để xác định đặc điểm về pháp lý của doanh nghiệp.

b) Hãy liệt kê các loại hình doanh nghiệp được nhắc đến ở thông tin trên và cho biết đặc điểm về nguồn gốc hình thành vốn của từng loại hình doanh nghiệp đó. Ngoài các loại hình trên, em còn biết các loại hình doanh nghiệp nào khác?

c) Em hãy phân biệt các loại hình doanh nghiệp được nhắc đến ở thông tin trên.



Hình 1: Số lượng doanh nghiệp đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh tại thời điểm 31/12/2019. Theo Sách trắng doanh nghiệp Việt Nam năm 2021, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Nhà xuất bản Thống kê.



a) Em hãy quan sát hình ảnh trên và cho biết các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; nhận xét về xu hướng sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Theo em, nếu căn cứ vào quy mô thì có thể phân chia doanh nghiệp thành các loại nào?



Doanh nghiệp là một tổ chức kinh tế được các chủ thể sản xuất kinh doanh thành lập hoặc đăng kí thành lập theo quy định của pháp luật nhằm mục đích chủ yếu là thực hiện các hoạt động kinh doanh để thu được lợi nhuận.

Đặc điểm của mô hình doanh nghiệp:

- Về pháp lí: mỗi doanh nghiệp đều có tên riêng, có tài sản, có trụ sở giao dịch, được thành lập hoặc đăng kí thành lập theo quy định của pháp luật.
- Về loại hình: mỗi doanh nghiệp đều tồn tại với loại hình cụ thể như doanh nghiệp nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn (công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên), công ty cổ phần, doanh nghiệp tư nhân,...
- Về nguồn gốc hình thành vốn của doanh nghiệp: có thể do một cá nhân, tổ chức hoặc do nhiều cá nhân, tổ chức đóng góp vốn.
- Về quy mô của doanh nghiệp, bao gồm: doanh nghiệp quy mô lớn, doanh nghiệp quy mô vừa, doanh nghiệp quy mô nhỏ và siêu nhỏ.



Luyện tập

1. Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến nào dưới đây? Vì sao?
 - A. Phát triển sản xuất kinh doanh góp phần giải quyết việc làm cho chủ thể sản xuất kinh doanh, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, giảm bớt tệ nạn xã hội.
 - B. Sản xuất kinh doanh chỉ nhằm mục đích tạo ra lợi nhuận cho chủ thể sản xuất.
 - C. Khi doanh nghiệp cải tiến kĩ thuật, nâng cao chất lượng sản phẩm, thu được nhiều lợi nhuận thì nền kinh tế, đất nước càng phát triển.
 - D. Nên tập trung phát triển các ngành sản xuất kinh doanh hiện đại, giảm bớt các nghề truyền thống ở địa phương.
2. Em hãy lựa chọn một điển hình kinh tế hộ gia đình mang lại hiệu quả kinh tế ở địa phương và chia sẻ với các bạn trong lớp.
3. Em hãy đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi

Nhóm của Oanh và Hùng tranh luận về mục tiêu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Oanh: Tớ cho rằng mục tiêu duy nhất của doanh nghiệp là lợi nhuận thông qua việc sản xuất kinh doanh hàng hoá, dịch vụ để phục vụ người tiêu dùng.

Hùng: Mình thì cho rằng, mục tiêu trước hết của doanh nghiệp là lợi nhuận. Bên

cạnh đó cũng có một số doanh nghiệp hoạt động không chỉ vì mục tiêu lợi nhuận mà còn hướng đến yếu tố cộng đồng, xã hội và môi trường.

a) Em tán thành hay không tán thành với ý kiến của bạn nào? Vì sao?

b) Em hãy cùng bạn lấy một ví dụ để làm rõ các mục tiêu của một doanh nghiệp cụ thể mà em biết.

4. Em hãy cùng bạn thảo luận về xu hướng của thị trường, lĩnh vực sản xuất kinh doanh phù hợp với hộ gia đình, hợp tác xã và doanh nghiệp trong thời gian tới.

5. Em hãy đọc các tình huống dưới đây và đưa ra lời khuyên với các bạn trong tình huống đó.

a) Địa phương của Hưng có nghề sản xuất bánh kẹo truyền thống. Mặc dù các loại bánh kẹo trên thị trường rất đa dạng nhưng hương vị bánh kẹo truyền thống của quê Hưng vẫn vẹn nguyên suốt từ bao đời nay. Đặc biệt, mỗi dịp tết đến, xuân về, nhà nào cũng đồ lửa, luôn tay làm cả ngày mà vẫn không kịp hàng để giao cho khách. Hưng muốn sau này sẽ tiếp tục nghề truyền thống của địa phương nhưng anh trai của Hưng thì cho rằng sản xuất kinh doanh sản phẩm truyền thống không phù hợp trong bối cảnh hiện nay.

Em hãy nhận xét sự lựa chọn lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Hưng. Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến của anh trai bạn Hưng? Vì sao?

b) Chị gái của Kiên mở cửa hàng quần áo thời trang trên phố. Chi phí thuê địa điểm, nhân viên ngày càng tăng nên lời lãi không được bao nhiêu. Mặt khác, xu hướng mua sắm trực tuyến ảnh hưởng lớn việc tiêu thụ của cửa hàng. Thấy công việc kinh doanh của chị gái ế ẩm, Kiên khuyên chị nên chuyển sang hình thức kinh doanh online, mở gian hàng trên các chợ thương mại điện tử, đăng hình ảnh quảng cáo chất lượng sản phẩm cao hơn thực tế để thu hút khách hàng.

Em hãy nhận xét lời khuyên của Kiên cho công việc kinh doanh của chị gái. Theo em, việc kinh doanh trực tuyến có ưu điểm và nhược điểm gì? Nếu em là chủ thể kinh doanh trực tuyến, em sẽ đưa ra những giải pháp nào để nâng cao hiệu quả công việc kinh doanh của mình?

Vận dụng

1. Em hãy cùng bạn lập kế hoạch tổ chức một buổi tọa đàm về chủ đề “Vai trò của sản xuất kinh doanh đối với sự phát triển của địa phương”.

2. Em hãy tìm hiểu về mô hình kinh tế hộ gia đình, mô hình kinh tế hợp tác xã, mô hình doanh nghiệp ở địa phương em và chia sẻ với các bạn trong lớp về sự phát triển của mô hình đó.

CHỦ ĐỀ 5 TÍN DỤNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG CÁC DỊCH VỤ TÍN DỤNG

Bài 8

TÍN DỤNG

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được khái niệm, đặc điểm và vai trò của tín dụng.
- Nhận biết được sự chênh lệch giữa chi phí sử dụng tiền mặt và mua tín dụng.



Mở đầu

Tín dụng góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tiền tệ tạm thời nhàn rỗi trong xã hội, đáp ứng nhu cầu về vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh cũng như nhu cầu tiêu dùng của các tầng lớp dân cư. Nền kinh tế càng phát triển, các hình thức tín dụng cũng phát triển ngày càng đa dạng hơn.

Em hãy chia sẻ hiểu biết của mình về tín dụng và cho biết vai trò của tín dụng đối với sự phát triển của nền kinh tế.



Khám phá

1. Tín dụng và đặc điểm của tín dụng

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Nhằm hỗ trợ khách hàng đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Ngân hàng X thực hiện giảm lãi suất cho các khoản vay sản xuất kinh doanh đối với khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp. Cụ thể, với khách hàng doanh nghiệp, mức lãi suất cho vay kinh doanh là 5%/năm; với khách hàng là cá nhân vay vốn kinh doanh, mức lãi suất cho vay là 6%/năm. Ngoài ra, đối với các nhu cầu vay tiêu dùng như mua nhà, xây sửa nhà, mua xe ô tô,... khách hàng có thể vay vốn với lãi suất ưu đãi cố định trong 12 tháng đầu tiên.



- a) Trong thông tin bên, ai là chủ thể cho vay và ai là chủ thể vay?
- b) Thời hạn vay, lãi suất cho vay được đề cập đến như thế nào?



Tín dụng là quan hệ vay mượn giữa người cho vay vốn và người vay vốn dựa trên nguyên tắc hoàn trả có kì hạn cả vốn và lãi suất.

Đặc điểm của tín dụng:

- Người cho vay chỉ nhượng quyền sử dụng vốn cho người vay trong một khoảng thời gian nhất định.
- Có sự thoả thuận giữa người vay và người cho vay về thời hạn cho vay và lãi suất phải trả theo quy định của pháp luật.

2. Vai trò của tín dụng

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Trong thời gian qua, ngành Ngân hàng đã đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn phục vụ sản xuất nông nghiệp. Vốn tín dụng đã giúp người dân, doanh nghiệp nông nghiệp có thêm nguồn lực đầu tư mở rộng sản xuất – kinh doanh, áp dụng cơ giới hoá, khoa học kỹ thuật phục vụ sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm. Năm 2020, tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn vẫn có tăng trưởng khá, đến cuối tháng 10/2020 ước đạt trên 2,16 triệu tỉ đồng, tăng 6,5% so với cuối năm 2019.

(Theo *Tạp chí điện tử Thị trường tài chính tiền tệ*, ngày 20/11/2020)

Thông tin 2. Trong giai đoạn 2016 – 2020, nguồn vốn tín dụng ngân hàng đã trở thành nguồn lực quan trọng (chiếm trên 50% tổng nguồn lực) của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Cùng với nguồn hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước, nguồn vốn tín dụng ngân hàng đã góp phần hoàn thành sớm các mục tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Nguồn vốn tín dụng chính sách đã góp phần giúp hơn 2,1 triệu hộ vượt qua ngưỡng nghèo; thu hút, tạo việc làm cho hơn 1,3 triệu lao động; giúp hơn 24 nghìn lao động thuộc gia đình chính sách được vay vốn đi lao động có thời hạn ở nước ngoài; gần 346 nghìn học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập; xây dựng hơn 7,3 triệu công trình nước sạch và vệ sinh môi trường ở nông thôn, gần 142 nghìn căn nhà cho hộ nghèo và các hộ gia đình chính sách; mang lại hiệu quả thiết thực về kinh tế – xã hội; góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

(Theo *Cổng thông tin điện tử Ngân hàng Nhà nước Việt Nam*, ngày 26/5/2021)



Em hãy cho biết tín dụng có vai trò như thế nào trong việc huy động vốn, thúc đẩy phát triển kinh tế.



Tín dụng có vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế – xã hội:

- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, giảm lượng tiền mặt trong lưu thông.
- Là công cụ điều tiết kinh tế – xã hội quan trọng của Nhà nước.
- Huy động vốn thúc đẩy sự phát triển kinh tế.
- Góp phần cải thiện cuộc sống của dân cư.

3. Sự chênh lệch giữa chi phí sử dụng tiền mặt và chi phí sử dụng dịch vụ tín dụng

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Bố mẹ bạn A muốn mua một chiếc máy tính xách tay cho bạn A để thuận tiện cho việc học tập. Khi tìm hiểu tại cửa hàng điện máy B, nhân viên bán hàng giới thiệu chiếc máy tính xách tay của hãng C có giá là 10 triệu đồng (đã bao gồm thuế) và tư vấn có 2 phương thức thanh toán: một là trả đủ một lần bằng tiền mặt thì số tiền phải trả là 10 triệu đồng; hai là mua trả góp (trả trước 4 triệu đồng, phần tiền còn lại sẽ trả góp hàng tháng trong 15 tháng, đã bao gồm lãi suất) thì tổng số tiền phải trả là 13 triệu đồng (tức là phải trả thêm 3 triệu đồng).



a) Căn cứ vào khả năng chi trả của bố mẹ bạn A, em hãy tư vấn cho bố mẹ bạn A có thể lựa chọn phương án sử dụng tiền mặt hoặc phương án sử dụng dịch vụ tín dụng để mua máy tính xách tay cho bạn A.

b) Theo em, giữa việc sử dụng tiền mặt và sử dụng dịch vụ tín dụng có sự chênh lệch về chi phí như thế nào?



Sự chênh lệch giữa chi phí sử dụng tiền mặt và chi phí sử dụng dịch vụ tín dụng chính là số tiền lãi mà người sử dụng dịch vụ tín dụng phải trả cho người cung cấp dịch vụ tín dụng trong một khoảng thời gian nhất định.



Luyện tập

1. Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến nào dưới đây? Vì sao?

- A. Tín dụng là quan hệ vay mượn giữa người cho vay và người vay, trong đó người cho vay buộc người vay phải chấp nhận thời hạn cho vay và lãi suất phải trả do mình đặt ra.
- B. Trong quan hệ tín dụng, bên cho vay sẽ căn cứ vào uy tín, khả năng trả nợ, tài sản của bên vay để ra quyết định.
- C. Tín dụng là quan hệ vay mượn giữa người cho vay và người vay không dựa trên nguyên tắc hoàn trả và có lãi suất.
- D. Trong quan hệ tín dụng, người vay vừa có quyền sở hữu, vừa có quyền sử dụng số tiền đã vay.

2. Đọc đoạn hội thoại sau và trả lời câu hỏi:

Dũng, Cường và Mạnh trao đổi về sự cần thiết phải có hoạt động tín dụng trong đời sống.
Dũng: Trong xã hội có người thừa vốn, người thiếu vốn để sản xuất kinh doanh. Tín

dụng sẽ giúp cho vốn được di chuyển từ người thừa vốn sang người thiếu vốn. Từ đó nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đáp ứng nhu cầu về vốn cho sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, người dân cũng có thể vay mượn vốn để phát triển sản xuất, tạo thu nhập hoặc để mua sắm những hàng hoá tiêu dùng thiết yếu trong lúc chưa đủ tiền.

Cường: Tín dụng quan trọng vì thông qua huy động vốn, nó có thể tập hợp nhiều nguồn vốn nhỏ lẻ lại thành một nguồn vốn lớn đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế.

Mạnh: Tín dụng là hình thức những người có vốn sử dụng vốn để cho vay nhằm mục đích làm giàu cho bản thân.

Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến nào trong đoạn hội thoại trên? Vì sao?

3. Em hãy cùng bạn chia sẻ những ưu điểm và hạn chế của việc sử dụng tiền mặt và việc sử dụng dịch vụ tín dụng.
4. Em hiểu gì về “tín dụng đen”? Tại sao chúng ta không nên sử dụng dịch vụ “tín dụng đen”?

Vận dụng

1. Em hãy tìm hiểu và viết bài thu hoạch về ưu, nhược điểm của các hình thức dịch vụ tín dụng ngân hàng.
2. Em hãy lập kế hoạch và tổ chức một buổi tọa đàm về vai trò của tín dụng đối với việc hỗ trợ học tập cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn ở địa phương nơi em sinh sống.

Yêu cầu cần đạt

- Kể tên được một số dịch vụ tín dụng và mô tả đặc điểm của chúng.
- Biết cách sử dụng một số dịch vụ tín dụng một cách có trách nhiệm.



Mở đầu

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, tín dụng cũng phát triển ngày càng đa dạng hơn. Mỗi loại hình dịch vụ tín dụng có biểu hiện khác nhau, nhưng về bản chất đều phản ánh mối quan hệ giữa một bên là người cho vay và một bên là người vay.

Em hãy liệt kê một số dịch vụ tín dụng mà em biết và chia sẻ hiểu biết của em về các dịch vụ đó.



Khám phá

1. Tín dụng ngân hàng

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Bố của C hiện đang công tác trong một cơ quan nhà nước, cần vay 200 triệu đồng trong vòng 36 tháng để sửa nhà. Khi đến Ngân hàng X, bố của C nhờ nhân viên tín dụng ngân hàng tư vấn về việc sử dụng dịch vụ tín dụng ngân hàng nào cho phù hợp. Nhân viên tín dụng ngân hàng giới thiệu với ông hai hình thức dịch vụ tín dụng ngân hàng: vay tín chấp (vay không có tài sản đảm bảo) và vay thế chấp (vay có tài sản đảm bảo).

– Vay tín chấp: Không cần tài sản thế chấp; thời gian vay từ 12 tháng đến 60 tháng; thời gian xét duyệt và thủ tục vay đơn giản; tuy nhiên lãi suất cao hơn so với vay thế chấp và hạn mức vay thấp hơn vay thế chấp.

– Vay thế chấp: Thời gian vay linh hoạt theo nhu cầu của người vay; lãi suất thấp hơn so với vay tín chấp; hạn mức vay cao hơn vay tín chấp; tuy nhiên người đi vay phải thế chấp tài sản; thời gian xét duyệt lâu, thủ tục vay phức tạp hơn vay tín chấp.

Thông tin 2. Dung và mẹ đi siêu thị mua hàng. Lúc trả tiền, vì trong ví không đủ tiền mặt nên mẹ của Dung đã dùng thẻ để thanh toán tiền hàng. Dung không hiểu vì sao có thể thanh toán tiền mua hàng mà không dùng tiền mặt. Mẹ giải thích cho Dung là đã thanh toán qua thẻ tín dụng do ngân hàng phát hành. Với việc dùng thẻ tín dụng

ngân hàng, mẹ Dung có thể chi tiêu, mua hàng trả góp qua thẻ trong phạm vi hạn mức tín dụng đã được cấp theo thỏa thuận với ngân hàng phát hành thẻ và thanh toán lại cho ngân hàng sau một khoảng thời gian nhất định.



- a) Em hãy so sánh các hình thức dịch vụ tín dụng ngân hàng trên.
- b) Em hãy tìm hiểu cách sử dụng có trách nhiệm các hình thức dịch vụ tín dụng ngân hàng đó.



Tín dụng ngân hàng là quan hệ tín dụng bằng tiền tệ giữa một bên là ngân hàng và một bên là các chủ thể kinh tế với nguyên tắc thỏa thuận và có hoàn trả cả gốc và lãi.

Một số hình thức dịch vụ tín dụng ngân hàng là:

- Vay thế chấp là hình thức vay tín dụng cần có tài sản đảm bảo và tài sản đảm bảo phải thuộc quyền sở hữu của người vay, được thẩm định giá trị bởi ngân hàng.

- Vay tín chấp là hình thức vay tín dụng không cần tài sản đảm bảo mà dựa trên sự uy tín và năng lực trả nợ của người vay.

Hai hình thức vay thế chấp hoặc vay tín chấp có thể được tiến hành theo hình thức truyền thống hoặc theo hình thức trả góp (là hình thức vay tài chính mà số tiền gốc và lãi sẽ được chia thành các phần nhỏ và trả dần trong thời gian vay).

- Thẻ tín dụng là thẻ do ngân hàng cấp cho người vay tín dụng (chủ thẻ), cho phép chủ thẻ thực hiện giao dịch chi tiêu qua thẻ trong phạm vi hạn mức tín dụng đã được cấp theo thỏa thuận với ngân hàng phát hành thẻ và phải thanh toán lại cho ngân hàng sau một khoảng thời gian nhất định. Sau thời gian đó, nếu không trả hết số tiền đã vay, khách hàng sẽ phải chịu lãi.

2. Tín dụng thương mại

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Doanh nghiệp A bán hàng trả góp cho khách hàng B. Giá bán trả đủ tiền ngay khi mua là 50 triệu đồng/sản phẩm, thuế giá trị gia tăng là 10%. Khách hàng B trả trước 25 triệu đồng, số còn lại trả trong 6 tháng với lãi suất trả góp của 6 tháng là 15%.

Thông tin 2. Doanh nghiệp C đẩy mạnh sản xuất kinh doanh vào dịp cuối năm nên mua thêm nguyên liệu của Doanh nghiệp K. Tuy nhiên, tại thời điểm hiện tại, Doanh nghiệp C chưa thể trả tiền mặt cho Doanh nghiệp K vì vốn sản xuất kinh doanh chưa

thu hồi được. Đã nhiều năm hợp tác với nhau, Doanh nghiệp K tin tưởng vào việc sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp C nên đã kí hợp đồng bán chịu hàng hoá cho doanh nghiệp này.



- a) Em hãy cho biết chủ thể của dịch vụ tín dụng thương mại là ai. Đối tượng giao dịch là gì?
- b) Em hãy cho biết hình thức dịch vụ tín dụng nào được nhắc đến ở mỗi trường hợp trên.
- c) Em hãy làm rõ đặc điểm của tín dụng thương mại và những lợi ích của dịch vụ tín dụng này.



Tín dụng thương mại là quan hệ tín dụng giữa các chủ thể sản xuất kinh doanh thông qua các hình thức như mua bán chịu hàng hoá, trả góp hoặc trả chậm.

Tín dụng thương mại có đặc điểm:

- + Đối tượng huy động, cho vay của tín dụng thương mại là hàng hoá.
- + Người bán chịu là người cho vay, còn người mua chịu là người vay. Công cụ của tín dụng thương mại là giấy chứng nhận mua bán chịu (thương phiếu).
- + Khối lượng áp dụng của tín dụng thương mại thường nhỏ.
- + Thời gian áp dụng của tín dụng thương mại ngắn.

Hiện nay, tín dụng tiêu dùng xuất hiện bên cạnh tín dụng thương mại nhằm kích thích việc tiêu thụ sản phẩm. Loại tín dụng tiêu dùng phổ biến hiện nay là việc bán hàng trả góp của các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh; bên cạnh đó, người tiêu dùng cũng có thể đi vay các tổ chức trung gian tài chính (ngân hàng thương mại, công ty tài chính) để thanh toán tiền mua hàng tiêu dùng của các doanh nghiệp.

3. Tín dụng nhà nước

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Trong vòng 12 năm qua, hơn 2,47 triệu tỉ đồng vốn đã được huy động cho ngân sách nhà nước để phục vụ cho nhu cầu đầu tư phát triển kinh tế đất nước. Con số này tương ứng với mức huy động bình quân năm đạt hơn 206 nghìn tỉ đồng, chiếm xấp xỉ 10% tổng vốn đầu tư của toàn xã hội năm 2020 và 28,3% tổng vốn đầu tư của khu vực nhà nước năm 2020. Lãi suất huy động vốn trên thị trường trái phiếu chính phủ đã giảm đáng kể, giúp tiết kiệm cho ngân sách nhà nước hàng nghìn tỉ đồng tiền trả lãi và hỗ trợ tích cực trong điều tiết kinh tế vĩ mô. Lãi suất huy động vốn trung bình đã giảm từ 4 đến 6%/năm trên tất cả các kì hạn. Trong đó, đặc biệt giảm mạnh tại kì hạn 5 năm (giảm từ 10,49%/năm trong 2009 xuống còn 1%/năm trong 2021; kì hạn 10 năm (giảm từ mức 9,7%/năm trong 2009 xuống còn 2,06%/năm trong 2021).

Kì hạn phát hành của trái phiếu chính phủ bình quân đã tăng từ 2 – 3 năm trong năm 2009 lên 13,8 năm trong năm 2020.

(Theo *Thời báo ngân hàng*, ngày 24/9/2021)

Thông tin 2. Tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước thường dành cho những hoạt động đầu tư lớn, chậm thu hồi vốn, lợi nhuận không cao, tập trung vào những lĩnh vực thiết yếu, then chốt của nền kinh tế (cho vay phát triển kỹ thuật hạ tầng kinh tế – xã hội, phát triển nông, lâm nghiệp và xoá đói, giảm nghèo ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn,...). Việc tiếp cận được với nguồn vốn đầu tư của Nhà nước đã góp phần thực hiện nhiều dự án lớn, quan trọng như: thủy điện Sơn La, thủy điện Lai Châu, nhà máy lọc dầu Dung Quất, nhà máy đạm Cà Mau, vệ tinh Vinasat 1 và 2, đường ô tô cao tốc Hà Nội – Hải Phòng, nhà máy điện gió Bạc Liêu, nhà máy sữa TH, hệ thống truyền tải điện miền Trung, miền Nam,...

(Theo *doanh nghiệptrunguoc.vn*, ngày 13/7/2021)



Em hãy cho biết:

- Tín dụng nhà nước phản ánh quan hệ giữa những chủ thể nào?
- Các khoản vay của Nhà nước được ai đảm bảo khả năng thanh toán?
- Đối tượng nào được vay vốn tín dụng đầu tư của Nhà nước?



Tín dụng nhà nước là quan hệ tín dụng giữa Nhà nước với các chủ thể kinh tế, giữa Nhà nước với các nhà nước khác và các tổ chức nước ngoài, thông qua việc phát hành công trái, trái phiếu.

Tín dụng nhà nước có đặc điểm:

- + Được Nhà nước đảm bảo khả năng thanh toán;
- + Hoạt động tín dụng nhà nước không vì mục tiêu lợi nhuận;
- + Đối tượng cho vay vốn của tín dụng nhà nước được quy định, chỉ định theo từng thời kì;
- + Lãi suất cho vay tín dụng nhà nước là ưu đãi do Nhà nước quy định.



Luyện tập

- Em hãy vẽ sơ đồ tư duy để phân biệt sự giống nhau và khác nhau giữa các dịch vụ tín dụng.
- Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm nào dưới đây? Vì sao?
 - Doanh nghiệp A gần đây kinh doanh có hiệu quả, muốn mở rộng sản xuất nên đã mạnh dạn vay thêm vốn ngân hàng.

B. Mẹ cho P tiền đóng học phí nhưng P đã chi tiêu cá nhân hết số tiền đó. Đến hạn đóng học phí, nghe lời bạn giới thiệu, P đã sử dụng dịch vụ vay tiền nhanh trên mạng.

C. Chị K sử dụng thẻ tín dụng ngân hàng, nhiều lần đi mua sắm, chị K chụp ảnh khoe những món đồ mình mua bên cạnh tấm thẻ tín dụng và đưa lên mạng xã hội.

3. Em hãy đọc các trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi

Trường hợp 1. Do nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh, bố mẹ M muốn vay 1 tỉ đồng từ ngân hàng để mua thêm máy móc, thiết bị.

Trường hợp 2. Căn nhà gia đình K đang ở đã xuống cấp, bố mẹ K muốn cải tạo cho khang trang hơn và muốn vay ngân hàng 100 triệu đồng.

Trường hợp 3. Anh B muốn mua một chiếc máy tính xách tay tại siêu thị điện máy C có giá là 25 triệu đồng, tuy nhiên hiện tại anh B chỉ có khả năng thanh toán 15 triệu đồng và muốn được mua trả góp.

Trường hợp 4. Doanh nghiệp X là doanh nghiệp nhà nước được giao xây dựng một công trình trọng điểm quốc gia trong lĩnh vực thủy điện. Để thực hiện dự án, Doanh nghiệp X muốn vay Nhà nước 1 000 tỉ đồng.

Trường hợp 5. Để xây dựng kí túc xá cho sinh viên, Chính phủ dự kiến phát hành trái phiếu với giá trị 1 500 tỉ đồng.

Với vai trò là chuyên gia tín dụng, em hãy tư vấn cho các chủ thể đi vay trong mỗi trường hợp trên lựa chọn thêm hình thức tín dụng nào cho phù hợp.

4. Đọc đoạn hội thoại sau và trả lời câu hỏi

Sau khi học xong bài Dịch vụ tín dụng, Tuấn, Dũng và Bình trao đổi với nhau về thẻ tín dụng.

Tuấn: Thẻ tín dụng là thẻ do ngân hàng cấp cho người vay tín dụng (chủ thẻ), cho phép chủ thẻ thực hiện giao dịch chi tiêu qua thẻ trong phạm vi hạn mức tín dụng đã được cấp theo thỏa thuận với ngân hàng phát hành thẻ và phải thanh toán lại cho ngân hàng sau một khoảng thời gian nhất định.

Dũng: Dùng thẻ tín dụng có nhiều ưu điểm trong thanh toán như: có thể thanh toán mọi lúc, mọi nơi trong hạn mức tín dụng, chủ thẻ được hưởng những ưu đãi từ ngân hàng và các đối tác liên kết, sử dụng thẻ tín dụng rất an toàn và tiện lợi.

Bình: Thẻ tín dụng có nhiều ưu điểm thật nhưng phải biết sử dụng thẻ đúng cách và có trách nhiệm thì mới phát huy được những tiện ích của thẻ,...

Theo em, sự khác biệt giữa sử dụng tiền mặt với sử dụng thẻ tín dụng là gì? Tại sao phải sử dụng thẻ đúng cách và có trách nhiệm?

Vận dụng

1. Em hãy viết một bản hướng dẫn ngắn gọn về cách sử dụng dịch vụ tín dụng hiệu quả.
2. Em hãy lập kế hoạch và tổ chức một buổi tọa đàm về cách thức sử dụng có trách nhiệm đối với mỗi loại dịch vụ tín dụng.

CHỦ ĐỀ 6

LẬP KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CÁ NHÂN

Bài 10

LẬP KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CÁ NHÂN

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được khái niệm kế hoạch tài chính cá nhân, các loại kế hoạch tài chính cá nhân và tầm quan trọng của việc lập kế hoạch tài chính cá nhân.
- Nhận biết được các bước lập kế hoạch tài chính cá nhân.
- Lập được kế hoạch tài chính của cá nhân.
- Kiểm soát được tài chính cá nhân.



Mở đầu

Tài chính là một trong những vấn đề mọi người đều quan tâm. Để quản lý tài chính cá nhân hiệu quả, mỗi người cần lập kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lý trên cơ sở khả năng tài chính của bản thân.

Em hãy phỏng vấn các bạn trong lớp về những mục tiêu tài chính cá nhân mà các em đã thực hiện được và chia sẻ sự cần thiết của việc lập kế hoạch tài chính cá nhân đối với mỗi người.



Khám phá

1. Khái niệm kế hoạch tài chính cá nhân

Em hãy quan sát sơ đồ, đọc trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi



Mạnh đang là học sinh lớp 10A. Vốn tự lập từ nhỏ, Mạnh đã xây dựng cho mình kế hoạch thu, chi một cách hợp lí. Trước tiên, Mạnh tính toán số tiền mình có, số tiền này chủ yếu từ người thân cho, tiền mừng tuổi. Số tiền tuy nhỏ nhưng Mạnh luôn phân chia thành các khoản chi tiêu cần thiết và tiết kiệm. Mạnh còn sử dụng các biện pháp như giữ gìn cẩn thận đồ dùng học tập để có thể dùng lâu dài, ghi chép lại nhật kí chi tiêu hằng tháng để xem mình có hoàn thành mục tiêu đề ra hay không.



- a) Em hãy mô tả nội dung của hình ảnh trên và giải thích các yếu tố cơ bản của tài chính cá nhân. Theo em, tài chính cá nhân là gì?
- b) Em hãy mô tả kế hoạch tài chính cá nhân của bạn Mạnh. Theo em, kế hoạch tài chính cá nhân là gì?



- Tài chính cá nhân là việc quản lí dòng tiền của mỗi người, bao gồm nhiều yếu tố liên quan như thu nhập, chi tiêu, tiết kiệm, đầu tư và bảo vệ,...
- Kế hoạch tài chính cá nhân là bản kế hoạch về thu chi tài chính cá nhân, tiết kiệm, bảo vệ, đầu tư và phát triển tài chính cá nhân.

2. Các loại kế hoạch tài chính cá nhân

Em hãy đọc các trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi

Trường hợp 1. Chỉ còn 3 tháng nữa là đến dịp An và các bạn cùng lớp tổ chức đi cắm trại. An tính toán số tiền cần thiết cho chuyến đi này là 400 000 đồng. Hiện tại, An mới chỉ có 100 000 đồng. An đặt mục tiêu tiết kiệm mỗi tháng 100 000 đồng để đến thời điểm đi sẽ có đủ số tiền dự kiến.

Trường hợp 2. Để mua một chiếc xe đạp với giá 1,2 triệu đồng thì Hưng đã lên kế hoạch cụ thể như sau:

- Dự kiến thời gian thực hiện: 6 tháng.
- Dự kiến số tiền tiết kiệm mỗi tháng là 200 000 đồng (mỗi tuần tiết kiệm 50 000 đồng).

Hưng rất hào hứng và tin tưởng sẽ thực hiện được kế hoạch để có được chiếc xe đạp đồng hành mỗi ngày trên con đường đến lớp.

Trường hợp 3. Hà đang là sinh viên năm thứ nhất chuyên ngành công nghệ thông tin. Mặc dù đã có máy tính bàn nhưng Hà ước mong sẽ có một chiếc máy tính xách tay. Hà đã xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân trong hai năm, với các mục tiêu cụ thể như tiết kiệm chi tiêu; tiết kiệm các khoản tiền người thân cho; thiết kế đồ họa cho cửa hàng in ấn, quảng cáo để góp phần tăng thu nhập cho bản thân. Hà hi vọng sau hai năm kế hoạch tài chính cá nhân của mình sẽ thành hiện thực.



a) Em hãy mô tả kế hoạch tài chính cá nhân (thời gian, mục tiêu, cách thức thực hiện) của các bạn trong mỗi trường hợp trên.

b) Theo em, căn cứ vào thời gian để thực hiện thì sẽ có những loại kế hoạch tài chính cá nhân nào? Đối với em, kế hoạch tài chính cá nhân nào dễ thực hiện nhất?



- Các loại kế hoạch tài chính cá nhân bao gồm:
 - Kế hoạch tài chính cá nhân ngắn hạn (dưới 3 tháng).
 - Kế hoạch tài chính cá nhân trung hạn (từ 3 – 6 tháng).
 - Kế hoạch tài chính cá nhân dài hạn (từ 6 tháng trở lên).
- Mỗi cá nhân có thể thực hiện đồng thời nhiều kế hoạch tài chính, trong đó kế hoạch tài chính cá nhân ngắn hạn là cơ sở để thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân trung hạn và dài hạn.

3. Tầm quan trọng của lập kế hoạch tài chính cá nhân

Em hãy quan sát hình ảnh, đọc tình huống và trả lời câu hỏi

Tình huống 1. Hằng tháng, Lan lập kế hoạch thu chi của bản thân để cân đối chi tiêu hợp lý, rõ ràng như mua đồ dùng thiết yếu, đồ dùng học tập, giải trí và tiết kiệm. Mục tiêu gần nhất Lan đạt được là mua cuốn Từ điển Tiếng Anh để phục vụ việc học tập. Thấy Lan lúc nào cũng ghi chép chi tiêu, Hằng là bạn thân cho rằng việc làm này là không cần thiết.



Tình huống 2. Trên đường đi học về, Đức và Khánh nhìn thấy một cửa hàng giày dép mới trên phố. Trong cửa hàng có rất nhiều giày đẹp, Đức không mấy may suy nghĩ, lấy hết tiền mẹ cho mua đồ dùng học tập để mua một đôi giày thời trang. Thấy vậy, Khánh khuyên bạn không nên chi tiêu tùy hứng. Đức gạt đi và cho rằng không phải tính toán, cân nhắc chi tiêu, hết tiền thì lại xin thêm bố mẹ.





- a) Em hãy cho biết việc chi tiêu có kế hoạch đã mang lại lợi ích gì cho Lan. Em đồng tình hay không đồng tình với suy nghĩ của Hằng? Vì sao?
- b) Em hãy nhận xét thói quen chi tiêu của Đức. Nếu là Khánh, em sẽ khuyên Đức như thế nào?



Lập kế hoạch tài chính cá nhân giúp mỗi người có thể cân đối các khoản chi cần thiết cho đời sống, học tập; hiểu rõ tình hình tài chính của bản thân để chủ động điều chỉnh cho phù hợp; đảm bảo chi tiêu đúng kế hoạch, không lãng phí, dự phòng cho các tình huống phát sinh và đạt được mục tiêu tài chính đã đặt ra.

4. Các bước lập kế hoạch tài chính cá nhân

Em hãy quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi

1 Thiết lập quy tắc thu chi cá nhân.	2 Tuân thủ kế hoạch tài chính cá nhân.
3 Xác định tình hình tài chính hiện tại: thu và chi thường xuyên của cá nhân.	4 Xác định mục tiêu và thời hạn của kế hoạch tài chính cá nhân.



- a) Em hãy căn cứ vào nội dung được mô tả qua các hình ảnh để sắp xếp thứ tự các bước lập kế hoạch tài chính cá nhân.
- b) Em hãy cùng bạn làm rõ nội dung của từng bước lập kế hoạch tài chính cá nhân và sơ đồ hoá các bước đó.



Tuỳ vào từng loại kế hoạch tài chính cá nhân, một bản kế hoạch tài chính phù hợp sẽ có nhiều bước, nhưng về cơ bản bao gồm:

- Bước 1: Xác định mục tiêu và thời hạn của kế hoạch tài chính cá nhân. Mục tiêu của kế hoạch tài chính cá nhân đặt ra phải cụ thể, phù hợp với khả năng, có dự kiến thời gian để hoàn thành.
- Bước 2: Xác định tình hình tài chính hiện tại, thu và chi thường xuyên của cá nhân.
- Bước 3: Thiết lập quy tắc thu chi cá nhân cụ thể, tránh chi tiêu không kế hoạch, cân nhắc sự cần thiết của hàng hoá trước khi mua, lựa chọn tiêu dùng thông minh,...
- Bước 4: Tuân thủ kế hoạch tài chính cá nhân, quyết tâm thực hiện kế hoạch đã đề ra. Khi tình hình tài chính cá nhân thay đổi thì cần cập nhật thường xuyên, điều chỉnh để bản kế hoạch thực tế hơn.



Luyện tập

1. Em đồng tình hay không đồng tình với suy nghĩ, việc làm nào dưới đây? Vì sao?
 - A. Bạn M cho rằng người dư dả tiền bạc không cần lập kế hoạch tài chính cá nhân.
 - B. Bạn Q lập kế hoạch tài chính cá nhân nhằm chủ động cuộc sống và học tập, cân bằng tài chính cá nhân trong hiện tại và tương lai.
 - C. Bạn V cho rằng, lập kế hoạch tài chính cá nhân là việc của bố mẹ, học sinh thì chưa cần phải làm việc này.
 - D. Bạn X cho rằng, lập kế hoạch tài chính cá nhân giúp mỗi người đảm bảo tài chính hiện tại, không lãng phí, không bị nợ nần.
2. Em hãy xác định một kế hoạch tài chính cụ thể của bản thân (ngắn hạn, trung hạn, dài hạn) và vẽ sơ đồ các bước để thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân ấy.

3. Em hãy đọc tình huống dưới đây và trả lời câu hỏi:

Mẹ của Lan thường xuyên tính toán và phân chia các khoản thu nhập hằng tháng của gia đình thành các phần gắn với các mục tiêu cụ thể. Việc này được mẹ của Lan thực hiện như một thói quen hằng ngày. Bố của Lan thì cho rằng việc làm này là không cần thiết, mất thời gian.

a) Theo em, thói quen chi tiêu của mẹ bạn Lan có hợp lý không? Vì sao?

b) Nếu là Lan, khi nghe bố nói vậy, em sẽ giải thích như thế nào để bố hiểu được tầm quan trọng của lập kế hoạch tài chính cá nhân?

4. Em hãy đọc tình huống dưới đây và trả lời câu hỏi

Còn ba tháng nữa là đến sinh nhật mẹ, H lên kế hoạch tài chính cá nhân để có thể mua một món quà sinh nhật tặng mẹ. Tuần đầu, H làm theo đúng kế hoạch, nhưng tuần thứ hai thì H không thể thực hiện như trước. H không hoàn thành mục tiêu do thói quen chi tiêu không kiểm soát, không tuân thủ kế hoạch đã định. H suy nghĩ không biết có thể mua được món quà sinh nhật tặng mẹ hay không.

Em hãy sưu tầm một số quy tắc chi tiêu và chia sẻ cho H để giúp bạn có thể hoàn thành kế hoạch tài chính cá nhân trên.

5. Em hãy cho biết việc làm nào dưới đây thể hiện cách lập kế hoạch tài chính cá nhân hợp lý. Vì sao?

A. Để thực hiện mục tiêu tài chính cá nhân đã lập, cần thắt chặt chi tiêu và tiêu dùng hà tiện.

B. Thường xuyên cập nhật kế hoạch tài chính cá nhân.

C. Đánh giá tình hình tài chính hiện tại trước khi lập kế hoạch tài chính cá nhân.

D. Kiểm soát chi tiêu thường xuyên khi thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân.

6. Em hãy liệt kê các việc cần làm để cắt giảm thói quen chi tiêu không kiểm soát của bản thân.



Vận dụng

1. Thiết kế một cuốn sổ tay ghi chép chi tiêu mà em thấy phù hợp với bản thân. Chia sẻ với các bạn trong lớp về ý tưởng và cách sử dụng cuốn sổ tay đó.

2. Em hãy lập kế hoạch chi tiêu cho sinh hoạt và học tập theo các bước cụ thể và thực hiện kế hoạch đã lập.

3. Em hãy trao đổi với bố mẹ để tìm hiểu tình hình tài chính trong gia đình và dựa vào đó để đưa ra bản dự kiến kế hoạch chi tiêu hằng tháng cho gia đình mình.

GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Chủ đề 7

Hệ thống chính trị
nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Chủ đề 8

Hiến pháp
nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Chủ đề 9

Pháp luật
nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam



CHỦ ĐỀ 7

HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Bài 11

CÔNG DÂN VỚI HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được cấu trúc, đặc điểm và nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Phê phán, đấu tranh với những hành vi chống phá hệ thống chính trị ở nước ta.
- Thực hiện được nghĩa vụ công dân trong bảo vệ, xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị ở Việt Nam bằng những hành vi cụ thể, phù hợp quy định của pháp luật.



Mở đầu

Mỗi quốc gia đều có một hệ thống chính trị gồm nhiều thành tố được liên kết với nhau thông qua các cơ chế vận hành nhằm thực thi quyền lực chính trị. Ở Việt Nam, hệ thống chính trị, ngoài những đặc điểm cấu trúc chung, cũng có những đặc trưng thể hiện bản sắc chính trị riêng.

Em hãy quan sát hình ảnh dưới đây để xác định tên của các cơ quan, tổ chức và chia sẻ hiểu biết của em về các cơ quan, tổ chức đó.



(Theo www.hdll.vn, ngày 25/01/2021)



(Theo www.qdnd.vn, ngày 20/7/2021)



(Theo www.tienphong.vn, ngày 13/12/2017)



(Theo www.baohinhphu.vn, ngày 18/9/2019)



Khám phá

1. Cấu trúc của hệ thống chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

a. Các thành tố của hệ thống chính trị ở Việt Nam

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Hệ thống chính trị nói chung được hiểu là một chỉnh thể các tổ chức chính trị hợp pháp trong xã hội, bao gồm các đảng chính trị, Nhà nước và các tổ chức chính trị – xã hội được liên kết với nhau trong một hệ thống cấu trúc, chức năng, với các cơ chế vận hành và mối quan hệ giữa chúng nhằm thực thi quyền lực chính trị.

Hệ thống chính trị Việt Nam	Đảng Cộng sản Việt Nam	Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị – xã hội
Các tổ chức xã hội – nghề nghiệp	Các tổ chức phi chính phủ	Các hội nghề nghiệp	Các tổ chức tôn giáo



Dựa vào thông tin trên:

- Em hãy lựa chọn các cơ quan, tổ chức trong bảng trên để vẽ sơ đồ hệ thống chính trị Việt Nam.
- Em hãy trình bày những hiểu biết của em về các tổ chức trong sơ đồ hệ thống chính trị ở Việt Nam.



Hệ thống chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay là một chỉnh thể thống nhất, gắn bó hữu cơ, bao gồm: Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị – xã hội, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam để thực hiện đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân và xây dựng đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

b. Đặc điểm của hệ thống chính trị Việt Nam

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Hệ thống chính trị ở Việt Nam do một đảng duy nhất lãnh đạo là Đảng Cộng sản Việt Nam. Đảng là hạt nhân của hệ thống chính trị. Đảng lấy chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội.

Đảng thực hiện chức năng lãnh đạo thông qua Nhà nước và các đoàn thể quần chúng. Đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng được Nhà nước tiếp nhận, thể chế hoá cụ thể bằng pháp luật và những chủ trương, chính sách, kế hoạch, chương trình cụ thể.

Thông tin 2. Cấu trúc của hệ thống chính trị Việt Nam gồm 3 bộ phận: Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị – xã hội. Cả ba bộ phận đó đều có chung mục tiêu là đấu tranh giữ vững độc lập dân tộc và đi lên chủ nghĩa xã hội; xây dựng một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Tất cả mọi hoạt động của các thành viên của hệ thống chính trị đều nhằm đạt được mục tiêu đó.

Hệ thống chính trị ở Việt Nam bao gồm nhiều tổ chức có tính chất, vị trí, vai trò, chức năng khác nhau nhưng có quan hệ chặt chẽ, gắn bó với nhau, tạo thành một thể thống nhất từ Trung ương đến cơ sở.

Toàn bộ hoạt động của hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của một đảng duy nhất cầm quyền là Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thông tin 3. Trong hệ thống chính trị Việt Nam, Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại diện cho lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là công cụ của giai cấp, mang bản chất giai cấp công nhân, đồng thời là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Nhà nước đó mang tính giai cấp và tính nhân dân rộng rãi.

Mặt trận và các đoàn thể nhân dân trong hệ thống chính trị Việt Nam đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Mọi hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân đều phục vụ cho mục tiêu của giai cấp và dân tộc, vì lợi ích của giai cấp và dân tộc. Thông qua tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân, tất cả các giai cấp, tầng lớp nhân dân, các nhóm xã hội đều có tiếng nói chung, đều có quyền thể hiện tâm tư, nguyện vọng, chính kiến của mình và được tôn trọng.

Thông tin 4. Tất cả các tổ chức trong hệ thống chính trị Việt Nam đều hướng tới bảo đảm và tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân. Quyền lực của Nhà nước là quyền lực của nhân dân giao cho. Đảng, Nhà nước luôn tôn trọng nhu cầu, nguyện vọng và quyền của mọi công dân. Tất cả mọi người dân đều có quyền bình đẳng tham gia vào công việc chính trị của đất nước, tham gia quản lý xã hội, tham gia bầu cử, lựa chọn người đại diện cho mình, không có phân biệt đối xử.



- a) Từ các thông tin trên, em rút ra đặc điểm gì của hệ thống chính trị ở Việt Nam?
- b) Đảng Cộng sản Việt Nam đóng vai trò như thế nào trong hệ thống chính trị Việt Nam?



Hệ thống chính trị Việt Nam có các đặc điểm: Do duy nhất Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; được xây dựng trên nền tảng lý luận của chủ nghĩa

Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ; bảo đảm sự thống nhất giữa bản chất của giai cấp công nhân và tính nhân dân, tính dân tộc rộng rãi.

2. Nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Nhân dân làm chủ; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân. Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp.

Các tổ chức của Đảng và đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước và các tổ chức chính trị – xã hội đều được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ.

Hệ thống chính trị hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, lãnh đạo tập thể, cá nhân phụ trách.



a) Ở Việt Nam, quyền lực nhà nước thuộc về ai?

b) Hệ thống chính trị Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo những nguyên tắc nào?



Hệ thống chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoạt động dựa trên các nguyên tắc: đảm bảo quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; đảm bảo tính pháp quyền; đảm bảo tập trung dân chủ, lãnh đạo tập thể, cá nhân phụ trách; đảm bảo quyền lực nhà nước là tập trung thống nhất, không phân chia, nhưng có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực thi các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.

3. Thực hiện nghĩa vụ công dân trong xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị ở Việt Nam

Em hãy đọc các trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi

Trường hợp 1. S là đoàn viên Chi đoàn lớp 10A1. Trong buổi sinh hoạt Chi đoàn với nội dung góp ý cho báo cáo của Đoàn trường để chuẩn bị cho Đại hội, trong lúc nhiều bạn tích cực đưa ra các ý kiến khác nhau để góp ý cho báo cáo, thì S lại chỉ tập trung làm việc riêng. Khi được gọi phát biểu, S trả lời, việc này là của Ban chấp hành Chi đoàn. Hơn nữa, các bạn đã phát biểu nhiều ý kiến rồi nên mình nghĩ mình không cần có ý kiến.

Trường hợp 2. Là một đoàn viên, A rất tích cực tham gia vào các chương trình hành động do Đoàn Thanh niên phát động, như: thanh niên tình nguyện, tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc, hành trình đến các địa chỉ đỏ, theo dấu chân Bác, hành trình tôi yêu Tổ quốc tôi, vì Trường Sa thân yêu,...



- a) Em hãy nhận xét về suy nghĩ và hành vi của bạn S. Em sẽ góp ý với bạn S như thế nào để bạn S thấy được trách nhiệm của mình trong việc tham gia xây dựng và phát triển tổ chức Đoàn trong trường học?
- b) Em học được điều gì từ những hành động của bạn A?



Luyện tập

- Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến nào dưới đây? Vì sao?
 - Toàn bộ hoạt động của hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của một đảng duy nhất cầm quyền là Đảng Cộng sản Việt Nam.
 - Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một tổ chức trong hệ thống chính trị có tính chất, vị trí, vai trò, chức năng riêng.
 - Trong hệ thống chính trị Việt Nam, Nhà nước là đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại diện cho lợi ích của giai cấp công nhân.
 - Tất cả các tổ chức trong hệ thống chính trị Việt Nam đều hướng tới bảo đảm và tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân.
 - Công dân Việt Nam thể hiện tâm tư, nguyện vọng, chính kiến của mình thông qua Mặt trận và các đoàn thể nhân dân trong hệ thống chính trị.
- Em hãy xử lý tình huống sau:

Lợi dụng việc nhiều người dân thích theo dõi các trang mạng xã hội như F, Y,... các thế lực thù địch sử dụng tính năng quảng cáo để thực hiện hoạt động quảng cáo chính trị, phát tán các nội dung xuyên tạc sai sự thật, chống phá Đảng, Nhà nước. K vô tình phát hiện M có vào các trang mạng đó để theo dõi, thậm chí còn ấn nút “thích” ở một số nội dung.

 - Em nhận xét như thế nào về hành vi của M?
 - Nếu là K, em sẽ làm gì để M từ bỏ các hành vi đó?



Vận dụng

- Em hãy sử dụng sơ đồ tư duy để mô tả lại cấu trúc, đặc điểm, nguyên tắc của hệ thống chính trị Việt Nam.
- Em hãy viết bài tuyên truyền về vị trí, vai trò của Đảng trong hệ thống chính trị Việt Nam.
- Em hãy xây dựng kế hoạch và tổ chức toạ đàm về hoạt động của Đoàn thanh niên trong phong trào đóng góp xây dựng quê hương.

Bài 12 BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được đặc điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của các cơ quan trong bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân.
- Phê phán, đấu tranh với những hành vi chống phá Nhà nước.



Mở đầu

Kể từ khi thành lập cho đến nay, bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã không ngừng được hoàn thiện cả về nguyên tắc, cơ cấu tổ chức và chức năng nhằm bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Em hãy chia sẻ hiểu biết của mình về bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.



Khám phá

1. Giới thiệu bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

a. Cơ cấu tổ chức

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã đưa đến sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà – Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á.

Tiếp đó là thắng lợi của hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, giải phóng hoàn toàn dân tộc, thống nhất Tổ quốc. Ngày 02/7/1976, Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khoá VI đã thông qua Nghị quyết đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thành nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Theo Hiến pháp năm 2013, Bộ máy nhà nước gồm có các cơ quan: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Toà án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân, Chính quyền địa phương, Hội đồng bầu cử quốc gia và Kiểm toán nhà nước.



Dựa vào thông tin, em hãy vẽ sơ đồ bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.



Bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam gồm các cơ quan: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Toà án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân, Chính quyền địa phương, Hội đồng bầu cử quốc gia và Kiểm toán nhà nước.

b. Đặc điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1: Hiến pháp năm 2013

Điều 2 (trích). Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Nhân dân làm chủ; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức.

Điều 6. Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp, bằng dân chủ đại diện thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân và thông qua các cơ quan khác của Nhà nước.

Điều 8 (trích). Các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức phải tôn trọng Nhân dân, tận tụy phục vụ Nhân dân, liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của Nhân dân; kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí và mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền.

Thông tin 2: Hiến pháp năm 2013

Điều 2 (trích). Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp.

Thông tin 3: Hiến pháp năm 2013

Điều 2 (trích). Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

Điều 8 (trích). Nhà nước được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ.

Điều 4 (trích). Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội.



a) Em hãy cho biết những đặc điểm nào của bộ máy nhà nước được thể hiện trong thông tin 1 và 2.

b) Từ thông tin 3, em hãy chỉ ra những nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước.



Bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam có đặc điểm là: quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân và mang tính thống nhất.

Bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nguyên tắc tập trung dân chủ và nguyên tắc Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo Nhà nước.

2. Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

a. Vị trí và chức năng

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Theo Hiến pháp năm 2013, Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Thông tin 2. Ngày 28/11/2013, Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khoá XIII đã biểu quyết thông qua Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Thông tin 3. Ngày 05/4/2021, Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khoá XIV đã tiến hành bầu các chức danh Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, Quốc hội sẽ tập trung kiện toàn các chức danh của Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ, trong đó sẽ lần lượt tiến hành miễn nhiệm một số chức danh của Quốc hội và Chính phủ.

Thông tin 4. Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khoá XIV đã ban hành Nghị quyết về dự toán ngân sách nhà nước năm 2021. Theo đó, tổng số thu ngân sách nhà nước năm 2021 dự toán là 1 343 330 tỉ đồng, tổng số chi ngân sách nhà nước là 1 687 000 tỉ đồng.

Thông tin 5. Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khoá XIV, phiên chiều ngày 09/11/2020, Quốc hội họp phiên toàn thể tại hội trường, tiến hành phiên chất vấn và trả lời chất vấn.



1. Em hãy cho biết Quốc hội có vị trí như thế nào trong bộ máy nhà nước.
2. Từ thông tin trên, em hãy nêu chức năng của Quốc hội.



Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Quốc hội

thực hiện quyền lập hiến, quyền lập pháp, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao đối với hoạt động của Nhà nước.

b. Cơ cấu tổ chức và hoạt động

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Theo quy định của Luật Tổ chức Quốc hội, tổng số đại biểu Quốc hội không quá 500 người, bao gồm đại biểu hoạt động chuyên trách và đại biểu hoạt động không chuyên trách.

Thông tin 2. Ủy ban Thường vụ Quốc hội là cơ quan thường trực của Quốc hội, gồm Chủ tịch Quốc hội, các Phó Chủ tịch Quốc hội và các Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội do Chủ tịch Quốc hội làm Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Quốc hội làm Phó Chủ tịch.

Thông tin 3. Quốc hội thành lập các cơ quan chuyên môn gồm: Hội đồng Dân tộc, Ủy ban Pháp luật, Ủy ban Tư pháp, Ủy ban Kinh tế, Ủy ban Tài chính – Ngân sách, Ủy ban Quốc phòng và An ninh, Ủy ban Văn hoá, Giáo dục, Ủy ban Xã hội, Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Ủy ban Đối ngoại.

Thông tin 4. Quốc hội họp công khai, mỗi năm có một số kì họp. Kì họp là hình thức hoạt động chủ yếu và quan trọng nhất của Quốc hội. Tại kì họp, Quốc hội thực hiện đầy đủ các chức năng: làm Hiến pháp và sửa đổi Hiến pháp, làm luật và sửa đổi luật; quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước; giám sát tối cao đối với hoạt động của Nhà nước.



- a) Em hãy nêu và vẽ sơ đồ cơ cấu tổ chức của Quốc hội.
- b) Hoạt động của Quốc hội diễn ra như thế nào?



Cơ cấu tổ chức của Quốc hội bao gồm các đại biểu Quốc hội, đứng đầu là Chủ tịch Quốc hội. Để thực hiện các chức năng của mình, Quốc hội thành lập các cơ quan chuyên môn (1 Hội đồng và các Ủy ban).

3. Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Chủ tịch nước là người đứng đầu Nhà nước, thay mặt nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đối nội và đối ngoại, do Quốc hội bầu trong số đại biểu Quốc hội.

Thông tin 2. Ngày 08/12/2013, Chủ tịch nước đã kí Lệnh công bố Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Nghị quyết quy định một số điểm thi hành Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Thông tin 3. Trong nhiệm kì 2016 – 2021, Chủ tịch nước đã kí Lệnh công bố 72 Luật, 2 Pháp lệnh đã được Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá XIV thông qua.

Thông tin 4. Cũng trong nhiệm kì 2016 – 2021, Chủ tịch nước đã thực hiện nghiêm quy trình giới thiệu nhân sự đề nghị Quốc hội miễn nhiệm chức vụ và bầu giữ chức vụ Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch nước, Chánh án Toà án nhân dân Tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Tối cao; đề nghị Quốc hội miễn nhiệm và phê chuẩn Phó Chủ tịch và Ủy viên Hội đồng Quốc phòng và An ninh. Căn cứ các nghị quyết của Quốc hội, Chủ tịch nước đã kí quyết định bổ nhiệm 5 Phó Thủ tướng Chính phủ, 21 Bộ trưởng và các thành viên khác của Chính phủ nhiệm kì 2016 – 2021.

Thông tin 5. Chủ tịch nước đã quyết định tặng thưởng 370 896 huân, huy chương, 27 249 danh hiệu vinh dự Nhà nước, trong đó phong tặng 314 danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.



- a) Chủ tịch nước có vị trí như thế nào trong bộ máy nhà nước?
- b) Em hãy nêu một số nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước.



Chủ tịch nước là người đứng đầu Nhà nước, thay mặt nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đối nội và đối ngoại, thống lĩnh lực lượng vũ trang nhân dân.

Chủ tịch nước công bố Hiến pháp, luật, pháp lệnh; đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chánh án Toà án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; quyết định tặng thưởng huân, huy chương và các giải thưởng nhà nước; quyết định phong, thăng, giáng, tước quân hàm cấp tướng, chuẩn đô đốc, phó đô đốc, đô đốc hải quân,...

4. Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

a. Vị trí và chức năng của Chính phủ

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội.

Thông tin 2. Chính phủ chịu trách nhiệm trước Quốc hội và báo cáo công tác trước Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước.



- a) Em hãy cho biết vị trí và chức năng của Chính phủ trong bộ máy nhà nước.
- b) Theo em, những cơ quan nào có quyền giám sát các hoạt động của Chính phủ?



Chính phủ thống nhất quản lý kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại của Nhà nước; bảo đảm hiệu lực của bộ máy nhà nước từ Trung ương đến cơ sở; bảo đảm việc tôn trọng và chấp hành Hiến pháp và pháp luật; phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo đảm ổn định và nâng cao đời sống vật chất và văn hoá, tinh thần của nhân dân.

b. Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Chính phủ

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Ngày 18/11, Thủ tướng chủ trì Phiên họp Chính phủ chuyên đề pháp luật tháng 11/2021, thảo luận về 6 đề nghị xây dựng các dự án luật. Cùng chủ trì phiên họp còn có các Phó Thủ tướng Chính phủ. Tại phiên họp, Thủ tướng yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ trực tiếp chỉ đạo công tác này, phối hợp chặt chẽ với các Bộ trưởng khác để bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tránh mâu thuẫn, chồng chéo hoặc bỏ sót giữa các luật.

Thông tin 2. Các phiên họp của Chính phủ là hình thức hoạt động quan trọng của Chính phủ, có ý nghĩa quyết định tới toàn bộ hoạt động của Chính phủ. Chính phủ họp thường kì mỗi tháng một lần, ngoài ra có thể họp bất thường theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc theo yêu cầu của ít nhất 1/3 tổng số thành viên Chính phủ; Thủ tướng Chính phủ lãnh đạo, điều hành và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của các Bộ trưởng và Thủ trưởng cơ quan ngang bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với ngành hoặc lĩnh vực công tác trong phạm vi cả nước.



Em hãy:

- a) Vẽ sơ đồ cơ cấu tổ chức của Chính phủ.
- b) Nêu những ví dụ cụ thể về hoạt động của Chính phủ.



Chính phủ gồm Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng và Thủ trưởng cơ quan ngang bộ. Hoạt động của Chính phủ thể hiện ở ba hình thức: thông qua phiên họp của Chính phủ, thông qua hoạt động của Thủ tướng Chính phủ và thông qua hoạt động của các thành viên Chính phủ.

5. Toà án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân

a. Toà án nhân dân

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Ngày 22/8/2018, Toà án nhân dân Quận X đã mở phiên toà xét xử bị cáo H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thông tin 2. Ngày 30/9/2021, Toà án nhân dân Tỉnh Y đã xét xử sơ thẩm vụ án dân sự về tranh chấp tài sản thừa kế.

Thông tin 3. Qua công tác tổng kết thực tiễn xét xử, Toà án nhân dân tối cao nhận được phản ánh của các Toà án về một số vướng mắc khi giải quyết các vụ án hình sự, dân sự. Để đảm bảo áp dụng thống nhất pháp luật, vừa qua Toà án nhân dân tối cao ban hành Công văn giải đáp một số vướng mắc trong xét xử.



- Em hãy nêu vị trí và chức năng của Toà án nhân dân trong bộ máy nhà nước.
- Theo em, tổ chức Toà án nhân dân bao gồm những cấp nào?



Toà án nhân dân là cơ quan xét xử của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền tư pháp.

Toà án nhân dân gồm Toà án nhân dân tối cao và các Toà án khác do luật định.

Toà án nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ công lí, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

b. Viện kiểm sát nhân dân

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Trên cơ sở kết quả điều tra, xác minh, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm thuộc thẩm quyền, ngày 25/8/2021, Cơ quan điều tra Viện Kiểm sát nhân dân tối cao đã quyết định khởi tố một số vụ án hình sự để điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

Thông tin 2. Viện Kiểm sát nhân dân huyện K có chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trên địa bàn huyện K theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K có nhiệm vụ góp phần bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của nhân dân, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của tập thể, bảo vệ

tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự và nhân phẩm của công dân, bảo đảm để mọi hành vi xâm phạm lợi ích của Nhà nước, của tập thể, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân đều phải được xử lý theo pháp luật.



- a) Em hãy nêu vị trí và chức năng của Viện kiểm sát nhân dân trong bộ máy nhà nước.
- b) Phân biệt chức năng của Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân.



Viện kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp. Viện kiểm sát nhân dân gồm Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các Viện Kiểm sát khác do luật định.

Viện kiểm sát nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

6. Phê phán, đấu tranh với những hành vi chống phá nhà nước

Em hãy đọc các trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi

Trường hợp 1. Do nhận thức kém, bị kẻ xấu lôi kéo, N và B đã sử dụng tài khoản cá nhân trên mạng xã hội tuyên truyền các thông tin có nội dung chống Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Trường hợp 2. Công an vừa tiến hành xử phạt hành chính đối với một chủ tài khoản trên mạng xã hội về hành vi đăng tải những thông tin sai sự thật về Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.



- a) Em có nhận xét gì về hành vi của các đối tượng trên?
- b) Nếu em là bạn hoặc người thân của những người trong các trường hợp trên, em sẽ hành động như thế nào?



Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Điều 117 (trích)

1. Người nào có một trong những hành vi sau đây nhằm chống Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì bị phạt tù từ 05 năm đến 12 năm:

- a) Làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm có nội dung xuyên tạc, phỉ báng chính quyền nhân dân;
- b) Làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm có nội dung bịa đặt, gây hoang mang trong nhân dân.



Luyện tập

1. Em đồng ý hay không đồng ý với phát biểu nào dưới đây? Vì sao?
 - A. Bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam mang tính nhân dân sâu sắc.
 - B. Tập trung dân chủ là nguyên tắc hoạt động của Hệ thống chính trị Việt Nam, không phải của Nhà nước.
 - C. Quốc hội là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
 - D. Chủ tịch nước là người đứng đầu Quốc hội, thay mặt Quốc hội công bố Hiến pháp, luật, pháp lệnh.
 - E. Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
2. Theo em, ý kiến nào dưới đây là đúng? Vì sao?
 - A. Bạn M cho rằng, ngoài Toà án nhân dân tối cao thì còn có các Toà án khác.
 - B. Bạn K nói với mọi người Toà án chỉ xét xử các vụ án án hình sự nghiêm trọng.
 - C. Bạn N khẳng định bảo vệ pháp luật là nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân.
 - D. Bạn G chia sẻ rằng, kiểm sát hoạt động tư pháp là nhiệm vụ của Toà án.
3. Em hãy giúp bạn T giải đáp thắc mắc về mối quan hệ giữa Toà án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân trong hoạt động tư pháp.
4. Em hãy xử lý tình huống sau:
 - a) Bạn A chứng kiến người hàng xóm cạnh nhà vì ghen ghét, đố kị mà thường xuyên dặt điều nói xấu cán bộ địa phương. Theo em, bạn A nên ứng xử như thế nào để thể hiện trách nhiệm của mình trong việc góp phần xây dựng và bảo vệ bộ máy nhà nước?
 - b) Nếu ở nơi em sinh sống, phát hiện thấy kẻ xấu phát các tài liệu tuyên truyền nói xấu Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương, em sẽ xử lý như thế nào để thực hiện trách nhiệm công dân trong việc bảo vệ nhà nước mà vẫn đảm bảo an toàn cho bản thân?



Vận dụng

1. Em hãy xây dựng bộ tư liệu (video hoặc hình ảnh) giới thiệu về Quốc hội hoặc Chính phủ Việt Nam (lịch sử hình thành và phát triển).
2. Em hãy viết một bài thuyết trình tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội.

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân.
- Phê phán, đấu tranh với những hành vi chống phá chính quyền địa phương.



Mở đầu

Ở Việt Nam, Chính quyền địa phương là thiết chế nhà nước được thành lập ở các địa phương để thực thi các công việc nhà nước trong phạm vi một đơn vị hành chính nhất định, gồm có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp.

Trên cơ sở phân định lãnh thổ thành các đơn vị hành chính, Nhà nước thành lập các thiết chế nhà nước tương ứng tại mỗi đơn vị hành chính để trực tiếp thực thi các hoạt động quản lý nhà nước tại mỗi địa phương.

Em hãy kể tên các đơn vị hành chính từ tỉnh hoặc thành phố trở xuống ở địa phương em và chia sẻ hiểu biết của em về những đơn vị hành chính đó.



Khám phá

1. Hội đồng nhân dân

a. Vị trí, chức năng của Hội đồng nhân dân

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Ngày 23/5/2021, cử tri cả nước đi bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Thông tin 2. Chiều ngày 15/7/2021, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khoá XIV, nhiệm kỳ 2021 – 2026 đã khai mạc kỳ họp thứ 2 để xem xét, quyết định một số nội dung quan trọng thuộc thẩm quyền về chủ trương, giải pháp, cơ chế, chính sách nhằm hoàn thành các nhiệm vụ năm 2021 và cả nhiệm kỳ.

Tại Kỳ họp này, Hội đồng nhân dân tỉnh sẽ xem xét, quyết định một số nội dung quan trọng thuộc thẩm quyền, nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh giai đoạn 2021 – 2025 cũng như hoàn thành toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021.

Ngoài ra, tại Kỳ họp này, Hội đồng nhân dân tỉnh sẽ xem xét, quyết định ban hành Chương trình tổng thể phát triển kinh tế – xã hội nhanh, bền vững gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng – an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030.

(Theo *Cổng thông tin điện tử Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh*, ngày 16/7/2021)



Em hãy cho biết:

- a) Hội đồng nhân dân các cấp do ai bầu ra?
- b) Hội đồng nhân dân ở từng cấp có vị trí, chức năng như thế nào?



Hội đồng nhân dân các cấp do cử tri ở địa phương bầu ra, là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân.

Hội đồng nhân dân quyết định các vấn đề của địa phương do luật định; giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

b. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng nhân dân

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Ngày 30/6/2021, Hội đồng nhân dân phường Hai Bà Trưng, thành phố Phú Lý, tỉnh Hà Nam tổ chức kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân phường khoá X, nhiệm kỳ 2021 – 2026. Trên tinh thần nghiêm túc, dân chủ, đoàn kết, thẳng thắn, Kỳ họp đã thông qua các tờ trình về việc giới thiệu nhân sự ứng cử và tiến hành bỏ phiếu bầu các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Hội đồng nhân dân bao gồm: Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường, Trưởng, Phó ban Kinh tế – xã hội, Trưởng, Phó ban Pháp chế.

Thông tin 2. Ngày 17/6/2021, Hội đồng nhân dân quận Ninh Kiều khoá XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026 tổ chức kỳ họp thứ nhất. Tại Kỳ họp, các đại biểu đã tiến hành bầu các chức danh chủ chốt: Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban Pháp chế và Trưởng ban Kinh tế – xã hội của Hội đồng nhân dân.

Thông tin 3. Chiều ngày 25/6/2021, Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định khoá XIX, tổ chức kỳ họp thứ nhất nhiệm kỳ 2021 – 2026. Trọng tâm của Kỳ họp là công tác kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương nhiệm kỳ 2021 – 2026. Các đại biểu đã tiến hành bầu các chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Trưởng ban, Phó Trưởng ban Pháp chế; Trưởng ban, Phó Trưởng ban Kinh tế – ngân sách và Văn hoá – xã hội của Hội đồng Nhân dân tỉnh khoá XIX, nhiệm kỳ 2021 – 2026.



Em hãy cho biết:

- Hội đồng nhân dân được phân cấp theo đơn vị hành chính như thế nào?
- Cơ cấu tổ chức của Hội đồng nhân dân là gì?



Hội đồng nhân dân gồm các đại biểu Hội đồng nhân dân do cử tri ở địa phương bầu ra. Các chức danh chủ chốt của Hội đồng nhân dân gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các uỷ viên là Trưởng ban của Hội đồng nhân dân (gọi chung là Thường trực Hội đồng nhân dân).

Hội đồng nhân dân được phân chia thành ba cấp: Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Hội đồng nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn.

c. Hoạt động của Hội đồng nhân dân

Em hãy đọc thông tin, trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi

Thông tin. Dự kiến kì họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khoá XVIII sẽ diễn ra từ ngày 07 – 09/12/2021. Tại Kì họp, Thường trực, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Uỷ ban nhân dân tỉnh và các ngành liên quan sẽ trình kì họp xem xét 30 báo cáo, trong đó dự kiến trình bày trực tiếp 7 báo cáo. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Uỷ ban nhân dân tỉnh dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua 37 Nghị quyết về phát triển kinh tế – xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh, trong đó: thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuẩn bị và trình 5 dự thảo Nghị quyết; Uỷ ban nhân dân tỉnh chuẩn bị và trình 32 dự thảo Nghị quyết. Ngoài ra sẽ có các Nghị quyết về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trường hợp. An nghe bác Bình hàng xóm nói Hội đồng nhân dân tỉnh nhà sẽ họp từ ngày 20 đến ngày 22 tháng 4 để thảo luận, biểu quyết các vấn đề trọng đại của tỉnh sáu tháng cuối năm. Tại Kì họp thường trực các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Uỷ ban nhân dân tỉnh đề trình Kì họp xem xét 30 báo cáo trong đó có 5 báo cáo được trình bày trực tiếp. Cũng tại Kì họp này, Thường trực Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân tỉnh dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua một số nghị quyết về phát triển kinh tế, xã hội, biển đảo, quốc phòng an ninh,...



- Em hãy cho biết đại biểu Hội đồng nhân dân có trách nhiệm gì với cử tri.
- Em hãy nêu các hoạt động cơ bản của Hội đồng nhân dân.
- Em hãy cho biết cách thức hoạt động của Hội đồng nhân dân.



Hoạt động của Hội đồng nhân dân được bảo đảm bằng các kì họp Hội đồng nhân dân (mỗi năm ít nhất hai kì); hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và của các đại biểu Hội đồng nhân dân.

2. Ủy ban nhân dân

a. Vị trí, chức năng của Ủy ban nhân dân

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Sáng ngày 21/6, Kì họp thứ nhất Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên khoá XIV, nhiệm kì 2021 – 2026 đã thực hiện quy trình bầu các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, bao gồm Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh và các chức danh Hội thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Thông tin 2. Ủy ban nhân dân tỉnh G vừa ban hành công văn yêu cầu các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh. Theo đó, các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các nội dung đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Chủ động triển khai thực hiện các giải pháp theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân về bổ sung nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh 6 tháng cuối năm đảm bảo phù hợp, đồng bộ, hiệu quả.

Thông tin 3. Trên cơ sở đề nghị của Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân xã L thực hiện mục tiêu tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục Hiến pháp năm 2013 với tư cách là đạo luật gốc, đạo luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam một cách sâu rộng, hiệu quả, nâng cao nhận thức, góp phần hình thành nếp sống tuân thủ Hiến pháp và pháp luật trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân.

Thông tin 4. Ông V có hành vi xây nhà trái phép từ năm 2013. Đến năm 2016, Ủy ban nhân dân Quận H mới lập biên bản xử lý vụ việc, sau đó ban hành Quyết định buộc tháo dỡ phần căn nhà xây dựng trái phép của ông V.



Em hãy cho biết:

- Cơ quan nào có trách nhiệm bầu ra Ủy ban nhân dân các cấp?
- Ủy ban nhân dân ở từng cấp có vị trí, chức năng như thế nào?



Ủy ban nhân dân ở cấp chính quyền địa phương do Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu, là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên. Ủy ban nhân dân tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương; tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân và thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước cấp trên giao.

b. Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Ngày 23/02/2021, dưới sự chủ trì của đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, phiên họp thường kỳ Ủy ban nhân dân tỉnh T tháng 02/2021 đã diễn ra với nhiều nội dung quan trọng được thảo luận và thông qua. Tham dự phiên họp có các đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh; đại diện Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh.

Thông tin 2. Ngày 15/12/2021, Ủy ban nhân dân huyện D đã tổ chức phiên họp thường kỳ để thảo luận về vấn đề: chương trình làm việc của Ủy ban nhân dân; kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội; dự toán ngân sách, quyết toán ngân sách hằng năm và quỹ dự trữ của địa phương trình Hội đồng nhân dân quyết định; kế hoạch đầu tư, xây dựng các công trình trọng điểm ở địa phương trình Hội đồng nhân dân quyết định; kế hoạch huy động nhân lực, tài chính để giải quyết các vấn đề cấp bách của địa phương trình Hội đồng nhân dân quyết định; các biện pháp thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân về kinh tế – xã hội, thông qua báo cáo của Ủy ban nhân dân trước khi trình Hội đồng nhân dân,... Các thành viên Ủy ban nhân dân đã thảo luận và biểu quyết thông qua nghị quyết với tỉ lệ nhất trí rất cao.

Tại phiên họp, đại diện lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư đã trình bày báo cáo tình hình phát triển kinh tế – xã hội tháng 2, nhiệm vụ trọng tâm tháng 3 năm 2021. Các đại biểu đã tập trung đánh giá kết quả đạt được, phân tích những tồn tại, hạn chế, đưa ra giải pháp thực hiện nhiệm vụ tháng 3 và trong thời gian tới; thảo luận những nội dung liên quan đến việc thu ngân sách nhà nước,...



- Em hãy nêu cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân theo từng cấp tương ứng và vẽ sơ đồ minh họa.
- Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân ở từng cấp giúp Ủy ban nhân dân thực hiện chức năng gì?
- Nêu nguyên tắc hoạt động của Ủy ban nhân dân khi quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương.



Ủy ban nhân dân được phân chia thành 3 cấp: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

Ủy ban nhân dân gồm có: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các ủy viên.

Khi quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương, Ủy ban nhân dân phải thảo luận tập thể và quyết định theo đa số.

Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân được tổ chức ở cấp tỉnh, cấp huyện, là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở địa phương.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân cùng cấp và trước Chính phủ. Ủy ban nhân dân các cấp dưới tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân cùng cấp và Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp.

Tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách kết hợp với chế độ thủ trưởng, thể hiện qua các hoạt động: hoạt động tập thể của Ủy ban nhân dân; hoạt động của Chủ tịch và các thành viên của Ủy ban nhân dân.

3. Thực hiện nghĩa vụ công dân trong bảo vệ, xây dựng và hoàn thiện chính quyền địa phương

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Điểm “nổi bật” trong phong trào “Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc” thời gian qua là cấp bộ Đoàn, Hội đã đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức tư tưởng, ý thức chấp hành cho thanh niên. Trong đó ở cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026, Đoàn Thanh niên tỉnh, Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh đã chỉ đạo các cơ sở Đoàn, Hội các huyện, thành phố và các đơn vị trực thuộc tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cuộc bầu cử tạo không khí phấn khởi, tin tưởng của hội viên, thanh niên trong ngày hội non sông. Các cấp bộ Đoàn, Hội trong tỉnh đã có trên 1 500 bài viết, lượt chia sẻ tuyên truyền về cuộc bầu cử trên mạng xã hội của các đơn vị; tổ chức gần 200 buổi tuyên truyền lưu động; đảm nhận vẽ, căng treo trên 1 500 tranh cổ động, pa nô, áp phích tuyên truyền; phối hợp với phòng Tư pháp các huyện, thành phố tổ chức 42 buổi tuyên truyền về Luật Bầu cử, quyền bầu cử và các nguyên tắc bầu cử tới hội viên, thanh niên các trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên.

Thông tin 2. Trong thời gian qua, hưởng ứng phong trào “Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới” đoàn viên, thanh niên trên địa bàn xã đã xung kích đi đầu, triển khai thực hiện nhiều công trình, phần việc của thanh niên. Qua đó, góp phần hiệu quả cùng với Đảng bộ, chính quyền trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.



- a) Theo em, đoàn viên, thanh niên có thể tham gia bảo vệ, xây dựng và hoàn thiện chính quyền địa phương bằng những hành động cụ thể nào?
- b) Em có thể kể một số ví dụ về các hoạt động của đoàn viên, thanh niên của địa phương em?



Chính quyền địa phương là chính quyền của nhân dân, có trách nhiệm quản lý mọi mặt của đời sống xã hội ở địa phương; bảo đảm và bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân.

Là công dân, mỗi chúng ta cần tích cực bảo vệ, tham gia xây dựng chính quyền địa phương bằng những việc làm thiết thực:

- Tuân thủ pháp luật của Nhà nước và các văn bản quản lý của chính quyền địa phương về an ninh, trật tự, kinh tế, văn hoá, xã hội, giáo dục, môi trường,...
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân ở địa phương mình.
- Có ý thức tham gia vào công việc quản lý nhà nước ở địa phương phù hợp với lứa tuổi.
- Tích cực tuyên truyền, vận động mọi người tham gia bảo vệ, xây dựng và hoàn thiện chính quyền địa phương; đấu tranh phê phán các hành vi chống phá nhà nước ở địa phương.



Luyện tập

1. Em hãy cho biết khẳng định nào dưới đây không đúng khi nói về Hội đồng nhân dân. Vì sao?
 - A. Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất.
 - B. Hội đồng nhân dân là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân.
 - C. Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương.
 - D. Hội đồng nhân dân thực hiện quyền lập hiến và lập pháp ở địa phương.

2. Em đồng ý hay không đồng ý với nhận định nào dưới đây? Vì sao?
- A. Ủy ban nhân dân là cơ quan có thẩm quyền sáp nhập xã A thuộc huyện Y của tỉnh Z vào thị trấn X thuộc huyện Y của tỉnh Z.
 - B. Nếu gia đình anh B xảy ra tranh chấp về đất đai với hàng xóm thì gia đình anh B cần đến Ủy ban nhân dân để giải quyết.
 - C. Ủy ban nhân dân cấp xã, phường là cơ quan xét xử những hành vi trái pháp luật về môi trường của Công ty X ở địa phương.
 - D. Khi phát hiện ông D có hành vi tuyên truyền tài liệu có nội dung nói xấu chính quyền, anh V đã đến Ủy ban nhân dân xã để khiếu nại.
 - E. Sau khi tốt nghiệp đại học, chị C muốn công chứng các loại giấy tờ để làm hồ sơ xin việc thì phải đến Ủy ban nhân dân.
3. Em hãy cho biết công dân Việt Nam phải có những điều kiện nào mới có quyền bầu cử và quyền ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân. Tại sao nói bầu cử là quyền và nghĩa vụ của công dân?
4. Em hãy kể một số việc mà bản thân hoặc gia đình em đã đến chính quyền địa phương để giải quyết.

Vận dụng

Em cùng các bạn trong nhóm xây dựng một kế hoạch nhỏ tuyên truyền về hoạt động của Ủy ban nhân dân ở địa phương em, theo gợi ý:

- Thu thập thông tin về hoạt động của Ủy ban nhân dân;
- Lập kế hoạch thực hiện: mục đích, đối tượng tuyên truyền; hình thức, nội dung tuyên truyền; thời gian, địa điểm thực hiện.

Trình bày kế hoạch trước lớp.

Bài 14 HIẾN PHÁP NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được khái niệm, đặc điểm, vị trí của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Thực hiện nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi.
- Phê phán hành vi vi phạm Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Mở đầu**

Trong quá trình tồn tại và phát triển, các quốc gia đều ban hành Hiến pháp nhằm điều chỉnh mọi hoạt động của Nhà nước, xã hội và công dân.

Em hãy cho biết từ khi thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đến nay, nước ta đã ban hành mấy bản Hiến pháp. Hãy chia sẻ những hiểu biết của em về Hiến pháp.

**Khám phá****1. Khái niệm và vị trí của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

Em hãy đọc hội thoại, thông tin và trả lời câu hỏi

**Hội thoại**

Trên đường đi học về, Mai nhìn thấy khẩu hiệu “Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật”.

Mai: Minh ơi, pháp luật mình được học rồi, còn Hiến pháp do cơ quan nào ban hành nhỉ?

Minh: Theo mình được biết thì Hiến pháp do Quốc hội ban hành.

Mai: Mình thấy có rất nhiều luật như Luật Trẻ em, Luật Giao thông đường bộ, Luật Giáo dục,... Vậy Hiến pháp có nhiều không?

Minh: Theo như mình tìm hiểu thì mỗi giai đoạn của đất nước chỉ có một bản Hiến pháp. Hiện nay chỉ có Hiến pháp năm 2013.

Mai: Vậy Hiến pháp quy định về những gì nhỉ?

Minh: Nghe bố mình nói thì Hiến pháp quy định những vấn đề quan trọng nhất của đất nước.

Mai: Đó là vấn đề gì? Có phải là vấn đề kinh tế và chính trị không?

Minh: Đúng rồi, ngoài ra còn có vấn đề văn hoá, xã hội và quyền học tập của chúng mình nữa đấy.

Thông tin

Hiến pháp năm 2013

Điều 119 (trích)

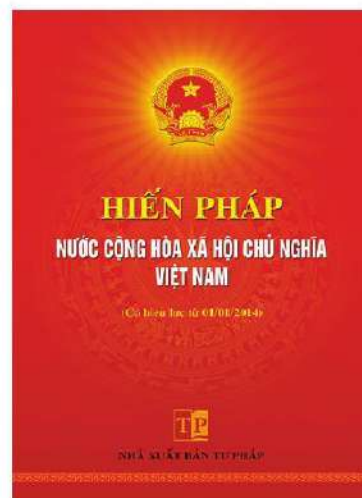
1. Hiến pháp là luật cơ bản của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hiệu lực pháp lí cao nhất.

Mọi văn bản pháp luật khác phải phù hợp với Hiến pháp.

Mọi hành vi vi phạm Hiến pháp đều bị xử lí.



Từ thông tin và hội thoại trên, theo em Hiến pháp có vị trí như thế nào trong hệ thống pháp luật?



Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội ban hành, quy định những vấn đề cơ bản và quan trọng nhất của quốc gia. Hiến pháp là luật cơ bản của nhà nước, có hiệu lực pháp lí cao nhất trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Mọi văn bản quy phạm pháp luật khác đều được xây dựng, ban hành trên cơ sở Hiến pháp, phù hợp với Hiến pháp.

2. Đặc điểm của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Hiến pháp năm 2013

Điều 16

1. Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật.
2. Không ai bị phân biệt đối xử trong đời sống chính trị, dân sự, kinh tế, văn hoá, xã hội.

Luật Trẻ em năm 2016

Điều 6. Các hành vi bị nghiêm cấm (trích)

8. Kì thị, phân biệt đối xử với trẻ em vì đặc điểm cá nhân, hoàn cảnh gia đình, giới tính, dân tộc, quốc tịch, tín ngưỡng, tôn giáo của trẻ em.

Bộ luật Lao động năm 2019

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm trong lĩnh vực lao động (trích)

1. Phân biệt đối xử trong lao động.
2. Ngược đãi người lao động, cưỡng bức lao động.



a) Em hiểu như thế nào về quy định của Điều 16 Hiến pháp năm 2013?

b) Em hãy chỉ ra sự khác nhau giữa Điều 16 Hiến pháp năm 2013 với Khoản 8, Điều 6 Luật Trẻ em năm 2016 và Khoản 1, 2, Điều 8 Bộ luật Lao động năm 2019.

c) Hãy chia sẻ hiểu biết của em về đặc điểm của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.



Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định những vấn đề cơ bản nhất về chế độ chính trị, chế độ kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường; quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước. Hiến pháp không quy định chi tiết từng lĩnh vực, từng vấn đề riêng biệt của đời sống xã hội.

Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là luật cơ bản của Nhà nước, là cơ sở để xây dựng và ban hành tất cả các văn bản quy phạm pháp luật khác trong hệ thống pháp luật quốc gia. Nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật khác không được trái với Hiến pháp.

3. Công dân thực hiện nghĩa vụ tuân thủ Hiến pháp

Em hãy đọc các thông tin, trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi

Thông tin

Hiến pháp năm 2013

Điều 43

Mọi người có quyền được sống trong môi trường trong lành và có nghĩa vụ bảo vệ môi trường.

Điều 47

Mọi người có nghĩa vụ nộp thuế theo luật định.

Trường hợp 1. Để bảo vệ môi trường, học sinh Trường

Trung học phổ thông A luôn tích cực tham gia các hoạt động dọn vệ sinh ở khu dân cư vào mỗi sáng chủ nhật.

Trường hợp 2. Gia đình ông T chuyên sản xuất thức ăn

gia súc nhằm cung ứng cho nhu cầu trong huyện. Để tiết kiệm chi phí sản xuất, gia đình ông T đã không xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, mà đã xả trực tiếp nước thải sản xuất ra dòng sông bên cạnh.

Trường hợp 3. Bà H mở cửa hàng kinh doanh vật liệu

xây dựng theo quy định của pháp luật và luôn thực hiện nghĩa vụ đóng thuế đầy đủ. Thấy vậy, P là con trai bà đã cho rằng, bà H không cần phải đóng thuế vì gia đình nhà mình chỉ kinh doanh nhỏ lẻ.



a) Em có nhận xét gì về việc làm của học sinh Trường trung học phổ thông A, gia đình ông T, bà H và P trong các trường hợp trên?

b) Theo em, mỗi công dân cần làm gì để thực hiện nghĩa vụ tuân thủ Hiến pháp?



Để thực hiện nghĩa vụ tuân thủ Hiến pháp, mỗi công dân cần tích cực tìm hiểu nội dung các quy định của Hiến pháp; nghiêm chỉnh, tự giác thực hiện các quy định của Hiến pháp trong cuộc sống hằng ngày. Cùng với việc tuân thủ Hiến pháp, tích cực tuyên truyền, phê phán, đấu tranh chống các hành vi vi phạm Hiến pháp nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, xã hội và công dân.



Luyện tập

- Theo em, những khẳng định nào sau đây là đúng về Hiến pháp? Vì sao?
 - Hiến pháp là luật cơ bản của Nhà nước.
 - Hiến pháp có hiệu lực pháp lí cao nhất trong hệ thống pháp luật Việt Nam.
 - Hiến pháp xác định những vấn đề cơ bản nhất, quan trọng nhất của Nhà nước và xã hội.
 - Hiến pháp là nội quy được áp dụng trong nhà trường mà mọi học sinh bắt buộc phải thực hiện.
 - Hiến pháp thể hiện tập trung nhất ý chí và bảo vệ lợi ích của nhân dân.
 - Hiến pháp là văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ ban hành.
- Em hãy nêu sự khác nhau giữa Hiến pháp và pháp luật.
- Theo em, hành vi của người nào trong các trường hợp dưới đây là thực hiện nghĩa vụ tuân thủ Hiến pháp? Vì sao?
 - Anh X thực hiện nghĩa vụ quân sự.
 - Ông M không tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân cấp xã.
 - Chị T là cán bộ Hội Phụ nữ luôn tích cực trong các hoạt động giúp đỡ mọi người.
 - Doanh nghiệp A đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước.
 - Ông B có hành vi chống phá chính quyền nhà nước.
- Khi thấy chính quyền địa phương tổ chức các hoạt động tuyên truyền nội dung cơ bản của Hiến pháp mới cho người dân, bạn Q thắc mắc: Hiến pháp chỉ áp dụng cho những cơ quan nhà nước nên xã không cần phải tổ chức tuyên truyền.
 - Em suy nghĩ như thế nào về thắc mắc của bạn Q?*
 - Nếu là bạn của Q trong trường hợp trên, em sẽ nói với Q như thế nào?*
- Gần đây, các bạn trong lớp của P đang trao đổi rất sôi nổi về việc các anh học lớp 12 được gọi đi khám nghĩa vụ quân sự. Các bạn đều bày tỏ mong muốn được thực hiện nghĩa vụ quân sự. Bạn Bí thư của lớp còn dự kiến sẽ tổ chức một buổi sinh hoạt lớp tìm hiểu về Luật Nghĩa vụ quân sự.
 - Em có nhận xét gì về mong muốn được thực hiện nghĩa vụ quân sự của các bạn lớp P?*
 - Theo em, buổi sinh hoạt tìm hiểu về Luật Nghĩa vụ quân sự của lớp P có ý nghĩa gì?*



Vận dụng

- Em hãy cùng các bạn vẽ tranh cổ động với chủ đề “Sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật” và chia sẻ thông điệp của bức tranh.
- Em hãy viết một bài ngắn giới thiệu về Hiến pháp năm 2013, trong đó có liên hệ với bản thân về việc thực hiện nghĩa vụ học tập và nghĩa vụ bảo vệ môi trường theo Hiến pháp.

Bài 15 HIẾN PHÁP NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VỀ CHẾ ĐỘ CHÍNH TRỊ

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 về chế độ chính trị.
- Thực hiện nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp về chế độ chính trị bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi.
- Phê phán các hành vi vi phạm Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chế độ chính trị.



Mở đầu

Chế độ chính trị có vai trò đặc biệt quan trọng trong sự tồn tại, phát triển của một xã hội. Chế độ chính trị được quy định trong chương đầu tiên của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Em hãy quan sát và cho biết những hình ảnh dưới đây thể hiện nội dung nào của Hiến pháp về chế độ chính trị.





Khám phá

1. Quy định của Hiến pháp về tên nước, hình thức chính thể, chủ quyền lãnh thổ quốc gia của Việt Nam

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi dưới đây

Thông tin 1. Ngày 15/4/1976, cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội thống nhất – Quốc hội khoá VI được tiến hành trong cả nước và đã thành công rực rỡ, tạo nền tảng chính trị – pháp lí vững chắc cho sự phát triển của đất nước. Quốc hội đã quyết định những vấn đề quan trọng hàng đầu trong thời kì phát triển mới của dân tộc.



Tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thành nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

(Theo <https://www.qdnd.vn>, ngày 22/4/2016)

Thông tin 2. Từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân Việt Nam không những đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, độc lập chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội; mà còn luôn tích cực ủng hộ, tham gia phong trào hoà bình, bình đẳng ở khu vực và trên thế giới.



- Theo em, các thông tin trên đề cập đến những vấn đề cơ bản nào của quốc gia?
- Vì sao nội dung của những thông tin đó được quy định trong Hiến pháp?



Hiến pháp năm 2013 khẳng định, nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một quốc gia độc lập, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bao gồm đất liền, hải đảo, vùng biển và vùng trời. Vì vậy, mọi hành vi chống lại độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, chống lại sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đều bị nghiêm trị nhằm góp phần giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển bền vững đất nước.

Hiến pháp năm 2013 cũng quy định cụ thể về Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca và Quốc khánh, Thủ đô của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Quy định của Hiến pháp về bản chất của Nhà nước và tổ chức quyền lực chính trị

Em hãy đọc các thông tin, trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Trong hệ thống chính trị Việt Nam, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, quản lí mọi mặt đời sống

xã hội bằng pháp luật, xây dựng đất nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đảng Cộng sản Việt Nam là đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc. Đảng lấy chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng. Đảng là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội, trong đó, Đảng lãnh đạo xây dựng Hiến pháp và pháp luật, nhưng khi đã có Hiến pháp và pháp luật thì Đảng chịu sự điều chỉnh của Hiến pháp và pháp luật bình đẳng như mọi chủ thể chính trị khác.

(Theo *Lyluanchinhtri.vn*, ngày 22/4/2020)

Thông tin 2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tích cực cùng các cơ quan nhà nước trong xây dựng, hoàn thiện thể chế, góp phần quan trọng vào việc triển khai thi hành Hiến pháp và pháp luật theo tinh thần thượng tôn pháp luật, đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Đồng thời, mặt trận thực hiện giám sát các cơ quan nhà nước trong việc cụ thể hoá các quy định của Hiến pháp, cũng như việc thực hiện Hiến pháp và pháp luật.

(Theo *tapchicongsan.org.vn*, 11/6/2019)

Trường hợp. Lần đầu tiên được tham gia bỏ phiếu bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, anh K rất phấn khởi, tích cực và thực hiện nghiêm túc 6 bước trong quy trình bầu cử. Anh K được cùng mọi người trực tiếp bỏ lá phiếu của mình để bầu ra những đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân.



- a) Từ các thông tin trên, em hãy xác định bản chất của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và vai trò của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên.
- b) Em có nhận xét gì về thái độ và hành vi của anh K trong trường hợp trên?



Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức. Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp.

Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp, bằng dân chủ đại diện thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân và thông qua các cơ quan khác của Nhà nước. Việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân được tiến hành theo nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

Đảng Cộng sản Việt Nam – Đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả

dân tộc, lấy chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đảng Cộng sản Việt Nam luôn gắn bó với nhân dân và chịu sự giám sát của nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân về những quyết định của mình.

Tổ chức chính trị – xã hội ở Việt Nam được thành lập trên cơ sở tự nguyện. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị – xã hội thành viên có nhiệm vụ bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng cho các thành viên của tổ chức mình, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, tham gia thực hiện dân chủ và giám sát, phản biện xã hội, xây dựng hệ thống chính trị. Các tổ chức chính trị – xã hội hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

3. Quy định của Hiến pháp về đường lối đối ngoại

Em hãy quan sát hình ảnh, đọc thông tin và trả lời câu hỏi



(Theo *hdll.vn*, ngày 26/8/2020)



(Theo *vtv.vn*, ngày 20/9/2020)

Thông tin. Việt Nam đã có quan hệ ngoại giao với 189/193 nước thuộc tất cả các châu lục và có quan hệ tốt đẹp với tất cả nước lớn, các Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Việt Nam có quan hệ đối tác chiến lược với 17 quốc gia (trong đó có 3 đối tác chiến lược toàn diện), 13 đối tác toàn diện, tham gia hơn 500 hiệp định song phương và đa phương trên nhiều lĩnh vực.

(Theo *dangcongsan.vn*, ngày 30/9/2021)



- Theo em, các hình ảnh và thông tin trên đã thể hiện nội dung nào về đường lối đối ngoại của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?
- Tại sao nội dung của đường lối đối ngoại được quy định trong Hiến pháp năm 2013?



Về đường lối đối ngoại, Hiến pháp năm 2013 quy định:

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa

phương hoá, đa dạng hoá quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập, hợp tác quốc tế trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng, cùng có lợi, tuân thủ Hiến chương Liên hợp quốc và điều ước quốc tế mà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế vì lợi ích quốc gia, dân tộc, góp phần vào sự nghiệp hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới.

4. Thực hiện nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp về chế độ chính trị

Em hãy đọc trường hợp, tình huống dưới đây và trả lời câu hỏi

Trường hợp. Thực hiện chủ trương của xã về xây dựng làng văn hoá, là một học sinh trung học phổ thông, H đã tích cực đóng góp các ý kiến cho chính quyền thôn. Trong đó, H đề xuất ý kiến phát huy vai trò của học sinh trong việc tham gia xây dựng tủ sách trong nhà văn hoá thôn. Ý kiến của H đã được cán bộ thôn tôn trọng và ghi nhận.

Tình huống. Khi tranh luận về nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ biên giới, mỗi bạn đã có ý kiến khác nhau. M thì cho rằng, việc bảo vệ biên giới là trách nhiệm của người lớn và bộ đội biên phòng, còn học sinh không cần tham gia. Y cho rằng, việc bảo vệ biên giới của quốc gia là trách nhiệm chung của tất cả mọi người.



- Em có nhận xét gì về hành vi của bạn H và chính quyền địa phương?
- Em có suy nghĩ như thế nào về ý kiến của hai bạn M và Y?



Để thực hiện nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp về chế độ chính trị, mỗi công dân cần có nhận thức đúng đắn về chế độ chính trị; nghiêm túc thực hiện những quy định liên quan của Hiến pháp; tích cực phê phán các hành vi đi ngược lại các quy định của Hiến pháp về chế độ chính trị.



Luyện tập

- Em hãy cho biết, khẳng định nào sau đây là đúng với các quy định của Hiến pháp về chế độ chính trị. Vì sao?
A. Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia trên thế giới.

- B. Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam chỉ có quan hệ hợp tác với các nước trong khu vực Đông Nam Á và châu Á.
 - C. Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là quốc gia đa dân tộc và các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, hợp tác chặt chẽ với nhau.
 - D. Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam luôn giải quyết mọi vấn đề trên cơ sở luật pháp quốc tế trong mối quan hệ với các nước.
 - E. Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện quyền lực nhà nước bằng hình thức duy nhất là dân chủ trực tiếp.
2. Em hãy đánh giá các hành vi thực hiện nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp về chế độ chính trị trong các trường hợp dưới đây:
- A. Chị M không tích cực tham gia góp ý dự thảo luật của Nhà nước.
 - B. Ủy ban nhân dân và Mặt trận Tổ quốc xã B luôn tích cực phổ biến, tuyên truyền và tạo mọi điều kiện cho nhân dân trực tiếp, bình đẳng, bỏ phiếu kín để bầu cử Hội đồng nhân dân.
 - C. Anh K rất vui vẻ chia sẻ cho khách nước ngoài về một danh lam thắng cảnh của đất nước Việt Nam khi được hỏi.
 - D. Em Q luôn tự hào khi hát Quốc ca trong giờ chào cờ của trường.
3. Nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân về Luật Nghĩa vụ quân sự, bạn T đã tích cực tham gia đóng góp ý kiến qua hòm thư góp ý của Quốc hội, đồng thời còn động viên bạn bè cùng tham gia để hoàn thiện luật cho phù hợp với thực tiễn đất nước.
- Theo em, T và các bạn đã thực hiện những quyền gì trong việc tham gia trưng cầu ý dân?*
4. Khi tìm hiểu về bản chất của Nhà nước, M cho rằng, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước tổ chức và hoạt động trên cơ sở Hiến pháp, tôn trọng và bảo vệ Hiến pháp.
- Em có đồng ý với ý kiến của M không? Vì sao?*
5. Q thắc mắc, tại sao nước ta lại cần mở rộng quan hệ ngoại giao với nhiều nước trên thế giới nhưng phải giữ vững độc lập, chủ quyền quốc gia.
- Căn cứ vào nội dung bài học, em hãy giải thích cho Q.*



Vận dụng

1. Em hãy cùng các bạn sưu tầm thông tin và thiết kế sản phẩm tuyên truyền về hoạt động đối ngoại của Việt Nam với các nước trên thế giới.
2. Em hãy viết một bức thư với chủ đề “Hoàng Sa, Trường Sa thân yêu của chúng em” và chia sẻ với các bạn.

Bài 16 HIẾN PHÁP NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VỀ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CƠ BẢN CỦA CÔNG DÂN

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.
- Thực hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi.
- Phê phán hành vi vi phạm Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.



Mở đầu

Quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân là một trong những nội dung quan trọng được quy định trong Hiến pháp năm 2013. Đây là cơ sở pháp lý để công dân thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình trong xã hội.

Em hãy liệt kê các quyền, nghĩa vụ cơ bản của bản thân và xác định đâu là quyền con người, đâu là quyền và nghĩa vụ của công dân.



Khám phá

Quyền con người là những quyền tự nhiên, vốn có, khách quan của con người từ khi sinh ra cho đến trọn đời mà không ai có quyền tước bỏ, được ghi nhận trong pháp luật quốc gia và pháp luật quốc tế. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân là các quyền và nghĩa vụ chủ yếu, gắn bó mật thiết với đời sống của mỗi công dân, được ghi nhận trong Hiến pháp, quy định mối quan hệ cơ bản giữa Nhà nước và công dân. Quyền công dân không tách rời nghĩa vụ công dân.

1. Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân về chính trị

Em hãy đọc các trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi

Trường hợp 1. H và M là học sinh ở các tỉnh khác nhau, nhưng đều được hưởng các chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Trường hợp 2. Phát hiện gia đình bà A kinh doanh thực phẩm bẩn không rõ nguồn gốc, anh T đã tố cáo hành vi của gia đình bà A với cơ quan chức năng.

Trường hợp 3. Thực hiện chủ trương của xã, anh Y (đủ 18 tuổi) đã hăng hái tham gia bỏ phiếu bầu cử Hội đồng nhân dân xã mình.



- a) Em hãy cho biết, các chủ thể trong mỗi trường hợp trên đã thực hiện những quyền và nghĩa vụ nào của mình.
- b) Theo em, các quyền và nghĩa vụ đó thuộc lĩnh vực nào và được quy định trong Hiến pháp hay trong luật?



Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân về chính trị được quy định trong Hiến pháp năm 2013, bao gồm:

- Quyền bình đẳng trước pháp luật; không bị phân biệt, đối xử trong đời sống chính trị, dân sự, kinh tế, văn hoá, xã hội.
- Quyền bầu cử và quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân.
- Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội ở phạm vi cơ sở, địa phương và cả nước.
- Quyền biểu quyết khi Nhà nước trưng cầu ý dân.
- Quyền khiếu nại, tố cáo với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền về những việc làm trái pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- Quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật.
- Quyền bình đẳng nam nữ.
- Nghĩa vụ trung thành với Tổ quốc và bảo vệ Tổ quốc; thực hiện nghĩa vụ quân sự và tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân.
- Nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp và pháp luật; tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và chấp hành những quy tắc sinh hoạt cộng đồng.

2. Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân về dân sự

Em hãy đọc các trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi

Trường hợp 1. Anh T và chị H kết hôn với nhau đã được ba năm. Trước đây, do yêu cầu công việc nên mỗi người ở một tỉnh. Sau khi kết hôn được ba tháng, anh T chuyển đến công tác ở tỉnh nơi chị H đang sinh sống và được các cơ quan chức năng tạo điều kiện cho anh hoàn thành các thủ tục cần thiết theo quy định.

Trường hợp 2. Do mâu thuẫn cá nhân với nhau, K đã lên mạng xã hội viết bài nói xấu M với những lời lẽ miệt thị, xúc phạm khiến M vô cùng tức giận.

Trường hợp 3. Đến nhà N chơi, thấy điện thoại của N để trên bàn và có báo tin nhắn gửi đến, Q liền tự ý mở máy ra xem.



- a) Ở trường hợp 1, anh T đã thực hiện quyền nào của mình?
- b) Ở trường hợp 2 và 3, K và Q đã xâm phạm đến quyền nào của của M và N?
- c) Theo em, quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong các trường hợp bên được quy định ở đâu?



Hiến pháp năm 2013 quy định quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân về dân sự bao gồm:

- Quyền sống.
- Quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khoẻ, danh dự và nhân phẩm.
- Quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình; có quyền bảo vệ danh dự, uy tín của mình.
- Quyền bí mật thư tín, điện thoại, điện tín.
- Quyền có nơi ở hợp pháp; quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.
- Quyền tự do đi lại và cư trú.
- Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào.
- Quyền sở hữu về thu nhập hợp pháp.
- Quyền sở hữu tư nhân và quyền thừa kế được pháp luật bảo hộ.
- Quyền kết hôn và li hôn.

3. Quyền con người, quyền và nghĩa vụ công dân về kinh tế, văn hoá, xã hội

Em hãy đọc các tình huống, trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi

Tình huống. H bán khoai, nếu mình kinh doanh bánh ngọt tự làm theo đúng quy định về an toàn thực phẩm thì pháp luật có cấm không? Thu nhập của H từ việc bán bánh ngọt có được pháp luật bảo vệ không?

Trường hợp 1. Trong quá trình tham gia chống dịch, bạn B đã bị nhiễm COVID-19. B được các bác sĩ chữa trị và chăm sóc kịp thời nên đã nhanh chóng khỏi bệnh và tiếp tục hoạt động tình nguyện.

Trường hợp 2. Do mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng không giải quyết được, chị D đã quyết định li hôn với anh Q theo đúng quy định của pháp luật.



- a) Em hãy cùng các bạn thảo luận và giải quyết thắc mắc của H.
- b) Theo em, trong các trường hợp bên, bạn B đã được hưởng quyền gì và chị D đã thực hiện quyền nào của mình?
- c) Các quyền của H, bạn B và chị D được quy định ở đâu và thuộc lĩnh vực nào trong đời sống?



Hiến pháp năm 2013 quy định quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân về kinh tế, văn hoá và xã hội bao gồm:

- Quyền tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm.
- Nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật.
- Quyền và nghĩa vụ học tập.
- Quyền nghiên cứu khoa học và công nghệ, sáng tạo văn học, nghệ thuật.
- Quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe.
- Quyền làm việc, lựa chọn nghề nghiệp, việc làm và nơi làm việc.
- Quyền được bảo đảm an sinh xã hội.
- Quyền và nghĩa vụ bảo vệ môi trường.

4. Thực hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân

Em hãy đọc câu chuyện và trả lời câu hỏi

Khi nhận được tin mình có tên trong danh sách trúng tuyển nghĩa vụ quân sự đợt này, T rất vui mừng, thông báo ngay với bố mẹ và bạn bè. Ủng hộ con, bố T nói: “Con trai bố đã lớn rồi, theo bố, con nên tìm hiểu thật kĩ quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia nghĩa vụ quân sự”. Chỉ có mẹ, vì lo lắng và muốn con học tiếp đại học nên có vẻ không vui mừng khi nhận được thông báo của T. Thậm chí, bà còn muốn đến Ủy ban nhân dân xã để xin tạm hoãn nghĩa vụ quân sự đợt này cho T. T nói với mẹ: “Mẹ yên tâm, con học cả đời mà, và con rất muốn thực hiện nghĩa vụ công dân của mình đối với đất nước. Hơn nữa, tham gia nghĩa vụ quân sự, con còn được rèn luyện, trải nghiệm và trưởng thành hơn”. Thấy T quyết tâm nên mẹ đã nói: “Con cố gắng nhé, mẹ rất tin tưởng ở con!”.



- Em hãy nhận xét suy nghĩ và hành động của T.
- Theo em, mỗi người cần phải làm gì để thực hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân?



Để quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân đi vào đời sống, mỗi người cần tích cực tìm hiểu Hiến pháp để có hiểu biết đầy đủ về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Cùng với việc tôn trọng quyền của mình, công dân cần tôn trọng các quyền đó của người khác; tuyên truyền, đấu tranh với các hành vi vi phạm Hiến pháp về quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân.



Luyện tập

- Em hãy cho biết việc làm nào dưới đây là thể hiện công dân tự giác thực hiện quyền và nghĩa vụ cơ bản về kinh tế, văn hoá, xã hội. Vì sao?
 - Bạn P nộp hồ sơ và được trúng tuyển vào Công ty A làm việc.
 - Ông V được pháp luật bảo hộ khi bị người khác xâm phạm về tính mạng, sức khoẻ.
 - Bạn M tích cực học tập khi được Nhà nước hỗ trợ và cộng điểm vào đại học, vì là học sinh vùng cao.
 - Chị Q tham gia đóng góp ý kiến cho việc sửa đổi Hiến pháp năm 2013.
 - Anh D viết đơn tố cáo ông H cán bộ xã về hành vi chiếm đoạt tài sản của Nhà nước.
 - Anh N nộp thuế thu nhập doanh nghiệp sau khi được cơ quan thuế nhắc nhở.
- Em hãy cho biết hành vi nào sau đây vi phạm quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân về dân sự. Vì sao?
 - Anh A vào nhà của bà H mà không được sự đồng ý.
 - Anh Đ và chị N đi đăng kí kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã trước khi làm đám cưới.
 - Ông Q Chủ tịch xã đã tôn trọng ý kiến phát biểu của mọi người trong cuộc họp với nhân dân.
 - Bạn T đã trả lại bức thư mình nhặt được cho bạn K.
 - Công ty X tự ý chấm dứt hợp đồng lao động với chị D khi chị đang nghỉ chế độ thai sản.
- Em hãy kể tên các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân mà em đang thực hiện ở gia đình, nhà trường và ngoài xã hội; nêu cách khắc phục với những quyền và nghĩa vụ mà em thực hiện chưa đúng theo gợi ý sau:

STT	Quyền và nghĩa vụ cơ bản về chính trị	Quyền và nghĩa vụ cơ bản về dân sự	Quyền và nghĩa vụ cơ bản về kinh tế, văn hoá, xã hội	Đánh giá		Cách khắc phục
				Đúng	Chưa đúng	
1	?	?	?	?	?	?
2	?	?	?	?	?	?
3	?	?	?	?	?	?
4	?	?	?	?	?	?
...	...	...	...	...	...	...

4. Em sẽ ứng xử như thế nào trong các trường hợp sau đây để bảo vệ quyền của bản thân phù hợp với pháp luật:
- Bạn T đe dọa chặn đường đánh em.
 - Bố mẹ xem nhật kí mà không có sự đồng ý của em.
 - Ông C ngăn cản em tố cáo hành vi đổ rác ra sông.
5. Trên cơ sở quy định của pháp luật, anh A (24 tuổi) đã mở một cửa hàng kinh doanh đồ dùng học tập. Anh A thuê người làm để tiếp tục đi học thêm văn bằng hai về ngành Công tác xã hội. Anh mong muốn sau khi tốt nghiệp sẽ mở một văn phòng tư vấn trợ giúp những người có hoàn cảnh khó khăn trong xã hội.
- Theo em, anh A đã thực hiện những quyền và nghĩa vụ công dân nào của mình? Những quyền và nghĩa vụ đó có được pháp luật bảo vệ không?*
6. Trước tình hình đại dịch COVID-19, anh V đã tiến hành đăng kí kinh doanh khẩu trang. Tuy nhiên, để thu được nhiều lợi nhuận, anh V đã nhập khẩu trang không rõ nguồn gốc và bán với giá cao cho nhân dân trong khu dân cư.
- Em hãy nhận xét hành vi của anh V.*
 - Theo em, hành vi của anh V đã xâm phạm tới quyền nào của con người theo quy định của Hiến pháp?*
7. Trước khi qua đời, ông Y có để lại một bản di chúc chia tài sản cho các con. P là con út trong gia đình và đang là học sinh trung học phổ thông, P băn khoăn, không biết mình có được thừa kế tài sản không?
- Em hãy thảo luận với các bạn để giải quyết các tình huống trên.*

Vận dụng

- Em hãy cùng các bạn tổ chức một buổi toạ đàm về chủ đề “Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân” theo các gợi ý sau:
 - Lập kế hoạch (xác định thời gian, địa điểm tổ chức, trang trí, chương trình, nội dung chương trình,...);
 - Xây dựng nội dung toạ đàm (xây dựng bộ câu hỏi, lựa chọn trò chơi, viết bài phát biểu,...);
 - Tổ chức toạ đàm theo kế hoạch.
- Vẽ sơ đồ tư duy về quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân theo nội dung của Hiến pháp năm 2013 và chia sẻ với bạn bè, mọi người xung quanh.

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ, môi trường.
- Thực hiện nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp trong các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ, môi trường bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi.
- Phê phán các hành vi vi phạm Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ, môi trường.



Mở đầu

Kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ, môi trường là những lĩnh vực cơ bản và có mối quan hệ chặt chẽ với nhau trong đời sống xã hội. Do đó, Hiến pháp năm 2013 đã có những quy định chung làm cơ sở và nền tảng cho việc phát triển kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường trong thời kì đổi mới toàn diện, hội nhập quốc tế sâu rộng và phát triển bền vững đất nước.

Em hãy chia sẻ những quy định của Hiến pháp về kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ, môi trường mà em biết.



Khám phá

1. Quy định của Hiến pháp về kinh tế

Em hãy đọc các trường hợp, tình huống dưới đây và trả lời câu hỏi

Trường hợp 1. Với mục tiêu đưa các sản phẩm nông nghiệp ra thị trường quốc tế, cùng với các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân của anh X đã được Nhà nước cấp phép kinh doanh và xuất khẩu vải thiều với một công ty nước ngoài.

Trường hợp 2. Do một số yếu tố khách quan tác động, sản xuất gặp khó khăn, nên công ty tư nhân của anh P và doanh nghiệp nhà nước A đều được Nhà nước hỗ trợ giải quyết khó khăn cho vay vốn và giảm thuế thu nhập doanh nghiệp để phục hồi sản xuất.

Tình huống. T thắc mắc, Công ty X hoạt động trong lĩnh vực khai thác khoáng sản mà sao hoạt động này của Công ty X phải được Nhà nước cấp giấy phép hằng năm? Công ty có thể tự khai thác mà không cần giấy phép được không?



- Ở trường hợp 1 và 2 Nhà nước đã có những chính sách nào đối với các thành phần kinh tế?
- Em hãy giải thích thắc mắc của T, vì sao Công ty X phải cần có giấy phép của Nhà nước mới được khai thác khoáng sản.
- Căn cứ vào đâu để Nhà nước cấp giấy phép và hỗ trợ các doanh nghiệp trong các trường hợp, tình huống trên?



Hiến pháp năm 2013 khẳng định:

Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, phát huy nội lực, hội nhập, hợp tác quốc tế, gắn kết chặt chẽ với phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường, thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo. Các thành phần kinh tế đều là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân. Các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế bình đẳng, hợp tác và cạnh tranh theo pháp luật.

Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện để doanh nhân, doanh nghiệp và cá nhân, tổ chức khác đầu tư, sản xuất, kinh doanh, phát triển bền vững các ngành kinh tế, góp phần xây dựng đất nước.

Đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, vùng trời, tài nguyên thiên nhiên khác và các tài sản do Nhà nước đầu tư, quản lý là tài sản công thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý.

2. Quy định của Hiến pháp về văn hoá, giáo dục

Em hãy đọc các thông tin dưới đây và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Di sản văn hoá Không gian văn hoá Cồng chiêng Tây Nguyên được UNESCO ghi danh là Kiệt tác truyền khẩu và di sản văn hoá phi vật thể của nhân loại (2005), sau được chuyển sang danh sách Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại (2008).

Các cộng đồng có di sản văn hoá cồng chiêng Tây Nguyên vẫn thường xuyên thực



(Theo tuyengiao.vn, ngày 17/5/2021)

hành di sản của mình trong các nghi lễ truyền thống, lễ hội, sự kiện văn hoá của địa phương cũng như của khu vực,... Bên cạnh việc truyền dạy công chiêng, các tỉnh Tây Nguyên cũng chú trọng thành lập các đội văn nghệ dân gian nhằm tổ chức sinh hoạt, biểu diễn, tham gia các liên hoan, hội diễn về văn hoá công chiêng.

(Theo *tuyengiao.vn*, ngày 17/5/2021)

Thông tin 2. Với những thành tích nổi bật trong kì thi học sinh giỏi cấp quốc gia, K đã được ưu tiên tuyển thẳng vào ngành Sư phạm Ngữ văn của một trường đại học sư phạm để thực hiện ước mơ làm giáo viên.

Thông tin 3. Là một học sinh khuyết tật, S đã được chính quyền địa phương trợ cấp xã hội hằng tháng, đóng bảo hiểm y tế và hưởng các chính sách khác theo quy định của Nhà nước.



- a) Em hãy chỉ ra các chính sách mà Nhà nước đã thực hiện trong lĩnh vực văn hoá, giáo dục ở các thông tin trên.
- b) Theo em, những chính sách đó của Nhà nước được quy định trong văn bản pháp luật nào?



Về văn hoá, Hiến pháp năm 2013 khẳng định mục đích, chính sách phát triển nền văn hoá ở Việt Nam là xây dựng và phát triển nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại. Nhà nước, xã hội phát triển văn học, nghệ thuật nhằm đáp ứng nhu cầu tinh thần đa dạng và lành mạnh của nhân dân; phát triển các phương tiện thông tin đại chúng cho nhu cầu thông tin của nhân dân, phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhà nước, xã hội tạo môi trường xây dựng gia đình Việt Nam ấm no, tiến bộ, hạnh phúc; xây dựng con người Việt Nam có văn hoá, giàu lòng yêu nước, có ý thức thực hiện trách nhiệm công dân.

Về giáo dục, Hiến pháp năm 2013 tiếp tục khẳng định phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu nhằm nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Nhà nước ưu tiên đầu tư và thu hút các nguồn đầu tư khác cho giáo dục; chăm lo phát triển giáo dục mầm non; bảo đảm giáo dục tiểu học là bắt buộc, Nhà nước không thu học phí; từng bước phổ cập giáo dục trung học; phát triển giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp; thực hiện chính sách học bổng, học phí hợp lí. Nhà nước ưu tiên phát triển giáo dục ở miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn; ưu tiên sử dụng, phát triển nhân tài; tạo điều kiện để người khuyết tật và người nghèo được học văn hoá và học nghề.

3. Quy định của Hiến pháp về khoa học, công nghệ và môi trường

Em hãy đọc các trường hợp và trả lời câu hỏi dưới đây

Trường hợp 1. Sau một quá trình đầu tư thời gian, công sức, em H là học sinh lớp 12 đã hoàn thành công trình nghiên cứu, sáng chế máy lọc nước ở nông thôn. Sản phẩm của H đã được Nhà nước cấp bằng độc quyền sáng chế.

Trường hợp 2. Địa phương nơi K sinh sống có một khu rừng tự nhiên với nhiều động, thực vật quý hiếm. Do đó, Nhà nước đã có nhiều chính sách khuyến khích nhân dân phối hợp với cơ quan kiểm lâm để bảo vệ rừng.



- Em hãy cho biết, các chính sách của Nhà nước trong những trường hợp trên là thuộc các lĩnh vực nào.
- Theo em, căn cứ vào quy định nào để Nhà nước cấp bằng độc quyền sáng chế cho em H và khuyến khích nhân dân phối hợp với cơ quan kiểm lâm để bảo vệ rừng?



Về khoa học, công nghệ, Hiến pháp năm 2013 khẳng định phát triển khoa học, công nghệ là quốc sách hàng đầu, giữ vai trò then chốt trong sự nghiệp phát triển kinh tế – xã hội của đất nước. Nhà nước ưu tiên đầu tư và khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao, ứng dụng có hiệu quả thành tựu khoa học và công nghệ; bảo đảm quyền nghiên cứu khoa học và công nghệ; bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Nhà nước tạo điều kiện để mọi người tham gia và được thụ hưởng lợi ích từ các hoạt động khoa học và công nghệ.

Về môi trường, Hiến pháp năm 2013 quy định Nhà nước có chính sách bảo vệ môi trường, quản lý và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Nhà nước khuyến khích mọi hoạt động bảo vệ môi trường, phát triển, sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo. Tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm môi trường, làm suy kiệt tài nguyên thiên nhiên và suy giảm đa dạng sinh học phải bị xử lý nghiêm và có trách nhiệm khắc phục, bồi thường thiệt hại.

4. Thực hiện nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp về kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường

Em hãy đọc các trường hợp dưới đây và trả lời câu hỏi

Trường hợp 1. Là chủ của một doanh nghiệp tư nhân, trước đây, anh B luôn thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của Nhà nước. Tuy nhiên, gần đây

do doanh nghiệp gặp khó khăn trong kinh doanh nên anh B không nộp thuế đúng hạn như trước mà quyết định chờ hàng hoá xuất khẩu được thì mới nộp thuế.

Trường hợp 2. Thực hiện chủ trương của xã, Y và các bạn học sinh của lớp đã tích cực tham gia các hoạt động sinh hoạt văn nghệ do địa phương tổ chức, nhằm giữ gìn các loại hình nghệ thuật dân gian.



Em nhận xét như thế nào về hành vi của anh B, Y và các bạn trong các trường hợp trên?



Để thực hiện nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp về kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường, mỗi người cần chủ động tìm hiểu về nền kinh tế, các thành phần kinh tế theo quy định của Hiến pháp. Tích cực tham gia các hoạt động, phong trào về văn hoá; bảo vệ, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá dân tộc; tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại. Nghiêm túc thực hiện các quy định của Hiến pháp về giáo dục để thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ học tập của bản thân. Tích cực nghiên cứu, trau dồi tri thức, chiếm lĩnh các tri thức khoa học. Tự giác, hăng hái tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường do nhà trường, địa phương tổ chức.



Luyện tập

- Em hãy cho biết hành vi nào sau đây là vi phạm các quy định của Hiến pháp về kinh tế. Vì sao?
 - Ông Q lấn chiếm đất rừng để trồng cây nông nghiệp.
 - Chị H hợp tác với Công ty X của nước ngoài để xuất khẩu hải sản theo quy định.
 - Anh P tiến hành khai thác khoáng sản ở địa phương sau khi được cấp giấy phép.
 - Khi mở công ty, anh T đã tiến hành đăng kí kinh doanh ở các cơ quan nhà nước.
- Em hãy cho biết hành vi nào sau đây là thực hiện đúng các quy định của Hiến pháp về văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường. Vì sao?
 - Bà G thường đổ rác thải ra sông.
 - Bạn Y được cấp chứng nhận quyền sở hữu trí tuệ cho công nghệ do mình sáng tạo.
 - Anh K luôn tạo điều kiện cho nhân viên của công ty học tập nâng cao trình độ.
 - Chị D mở lớp dạy miễn phí các làn điệu dân ca cho các em học sinh tại địa phương.

E. Chị V thường xuyên sao chép các tác phẩm của người khác.

G. Bạn M tích cực tham gia hoạt động ngày hội Đại đoàn kết dân tộc ở khu dân cư.

H. Ông Q là Giám đốc của cơ quan nhưng thường gây khó dễ đối với anh N trong các hoạt động nghiên cứu chuyên môn.

3. Tìm hiểu các quy định của Nhà nước về giáo dục, D băn khoăn không hiểu tại sao Nhà nước lại không thu học phí đối với học sinh tiểu học các trường công lập?

Nếu là bạn của D, căn cứ vào các quy định của Hiến pháp, em hãy giải thích cho bạn.

4. Khi thảo luận về nội dung xây dựng gia đình văn hoá, ấm no, hạnh phúc, T cho rằng, mỗi thành viên trong gia đình cần phải thực hiện trách nhiệm của mình, gần bó và chia sẻ với mọi người. Tuy nhiên, H lại khẳng định, vì đang độ tuổi học sinh nên chỉ cần học giỏi là được, còn mọi tiêu chuẩn trong xây dựng gia đình văn hoá sẽ do bố mẹ thực hiện.

Em có nhận xét gì về ý kiến của T và H trong trường hợp trên?

5. Nhà trường tổ chức cuộc thi với chủ đề “Học sinh nói không với rác thải nhựa”, nhưng G nhất quyết không tham gia với lí do bản thân không có hoạt động mua sắm nhiều nên không dùng rác thải nhựa và việc xử lí rác thải nhựa đã có cơ quan chuyên trách.

a) Căn cứ vào quy định của Hiến pháp, em có nhận xét gì về suy nghĩ của G?

b) Nếu là bạn của G, em sẽ giải thích với bạn như thế nào?

Vận dụng

1. Em hãy tiến hành một cuộc khảo sát nhỏ và viết báo cáo việc thực hiện các quy định của Hiến pháp về môi trường ở địa phương em.
2. Hãy viết một tiểu phẩm ngắn với chủ đề “Học sinh với các quy định của Hiến pháp về giáo dục” và cùng các bạn đóng kịch chia sẻ với mọi người trong giờ sinh hoạt lớp.

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được nội dung của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về bộ máy nhà nước.
- Thực hiện nghĩa vụ bảo vệ bộ máy nhà nước bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi.



Mở đầu

Bộ máy nhà nước là tổng thể các cơ quan nhà nước từ Trung ương tới địa phương hợp thành hệ thống, được tổ chức và hoạt động theo những nguyên tắc chung, tạo thành cơ chế đồng bộ, thống nhất để thực hiện các nhiệm vụ, chức năng của Nhà nước.

Em hãy chia sẻ hiểu biết của em về một cơ quan, tổ chức trong bộ máy nhà nước.



Khám phá

Theo Hiến pháp năm 2013, bộ máy nhà nước bao gồm các cơ quan nhà nước: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Chính quyền địa phương, Toà án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm toán nhà nước và Hội đồng bầu cử quốc gia.

1. Quốc hội

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Quốc hội biểu quyết thông qua Hiến pháp, Luật Giáo dục, Luật Việc làm, Luật Trưng cầu ý dân, Luật Thanh niên.

Thông tin 2. Theo kế hoạch, Quốc hội khoá XV dành 2,5 ngày cho công tác chất vấn và trả lời chất vấn. Đại biểu Quốc hội chất vấn các Bộ trưởng về các vấn đề do Bộ trưởng phụ trách.



Thông tin 3. Quốc hội xem xét báo cáo quyết định vấn đề quan trọng của đất nước như kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế, thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, việc quản lý và sử dụng Quỹ bảo hiểm xã hội, công tác phòng, chống và kiểm soát đại dịch, thiên tai.

Thông tin 4. Quốc hội bầu Chủ tịch nước, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Thủ tướng Chính phủ, Viện Trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.



- a) Thông tin 1 cho thấy Quốc hội có nhiệm vụ quan trọng như thế nào trong ban hành văn bản luật?
- b) Thông tin 2 cho thấy hoạt động chất vấn của đại biểu Quốc hội là thực hiện nhiệm vụ nào của Quốc hội?
- c) Thông tin 3 nói đến chức năng nào của Quốc hội?
- d) Theo thông tin 4, bầu các chức danh quan trọng trong bộ máy nhà nước có phải nhiệm vụ của Quốc hội không? Nêu các nhiệm vụ khác của Quốc hội.



Quốc hội làm Hiến pháp và sửa đổi Hiến pháp; làm luật và sửa đổi luật; thực hiện quyền giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội; xét báo cáo công tác của Chủ tịch nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hội đồng bầu cử quốc gia, Kiểm toán nhà nước và cơ quan khác do Quốc hội thành lập; quyết định những vấn đề cơ bản và quan trọng của quốc gia như mục tiêu, chỉ tiêu, chính sách, nhiệm vụ cơ bản phát triển kinh tế – xã hội của đất nước, quyết định chính sách cơ bản về tài chính, tiền tệ, dân tộc, tôn giáo, tổ chức hoạt động của bộ máy nhà nước, bầu miễn nhiệm các chức danh quan trọng trong bộ máy nhà nước theo quy định của Hiến pháp, quyết định đại xá, quyết định các vấn đề chiến tranh và hoà bình, tình trạng khẩn cấp, các biện pháp đặc biệt bảo đảm quốc phòng an ninh quốc gia, quyết định chính sách cơ bản về đối ngoại, quyết định trưng cầu ý dân,...

2. Chủ tịch nước

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Chủ tịch nước kí Pháp lệnh công bố 72 Luật, 2 Pháp lệnh đã được Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá XIV thông qua.

Thông tin 2. Chủ tịch nước kí quyết định bổ nhiệm 5 Phó Thủ tướng Chính phủ, 21 Bộ trưởng và thành viên khác của Chính phủ nhiệm kì 2016 – 2021, miễn nhiệm 24 thành viên Chính phủ, đình chỉ công tác với 1 thành viên Chính phủ; kí quyết định

thăng quân hàm cấp tướng đối với 400 sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam trong nhiệm kì 2016 – 2021.

Thông tin 3. Chủ tịch nước kí quyết định tặng thưởng 370 896 huân, huy chương, 27 249 danh hiệu vinh dự Nhà nước, phong tặng và truy tặng 20 472 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, 314 danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, 84 danh hiệu Anh hùng Lao động thời kì đổi mới trong nhiệm kì 2016 – 2021.

Thông tin 4. Chủ tịch nước quyết định đặc xá tha tù trước thời hạn cho 4 384 phạm nhân trong nhiệm kì 2016 – 2021.

Thông tin 5. Chủ tịch nước phong hàm Đại sứ cho 55 cán bộ Bộ Ngoại giao, bổ nhiệm 112 Đại sứ đặc mệnh toàn quyền của Việt Nam tại các nước trên thế giới trong nhiệm kì 2016 – 2021.



Em hãy nêu nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch nước thông qua các thông tin trên.



Chủ tịch nước công bố Hiến pháp, luật, pháp lệnh; đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quan trọng của Nhà nước như Phó Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; quyết định đặc xá; căn cứ vào nghị quyết của Quốc hội, công bố quyết định đại xá; quyết định tặng thưởng huân chương, huy chương, các giải thưởng nhà nước, danh hiệu vinh dự nhà nước; quyết định cho nhập quốc tịch, thôi quốc tịch, trở lại quốc tịch hoặc tước quốc tịch Việt Nam; thống lĩnh lực lượng vũ trang nhân dân; căn cứ vào nghị quyết của Quốc hội hoặc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, công bố, bãi bỏ quyết định tuyên bố tình trạng chiến tranh; ra lệnh tổng động viên hoặc động viên cục bộ, công bố, bãi bỏ tình trạng khẩn cấp; trong trường hợp Ủy ban Thường vụ Quốc hội không thể họp được, công bố, bãi bỏ tình trạng khẩn cấp trong cả nước hoặc ở từng địa phương; tiếp nhận đại sứ đặc mệnh toàn quyền của nước ngoài; căn cứ vào nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cử, triệu hồi đại sứ đặc mệnh toàn quyền của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phong hàm, cấp đại sứ; quyết định đàm phán, kí điều ước quốc tế nhân danh Nhà nước.

3. Chính phủ

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Tại Thông báo số 329/TB-VPCP kết luận của Thủ tướng Chính phủ về tình hình kinh tế – xã hội tháng 11 và 12 tháng năm 2021; tại dự thảo Nghị quyết

của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch, phát triển kinh tế – xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tập trung ưu tiên cho phòng, chống dịch COVID-19.

Thông tin 2. Thông báo số 329/TB-VPCP kết luận của Chính phủ về việc tập trung hỗ trợ bảo đảm cho cuộc sống người dân sau mưa lũ.

Thông tin 3. Chính phủ ban hành Nghị quyết số 136/NQ-CP của Chính phủ về giải pháp bố trí đối với với Đội viên Đề án thí điểm tuyển chọn tri thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 – 2020 sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Thông tin 4. Nghị định số 123/2016/NQ-CP của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.



Những thông tin trên thể hiện nhiệm vụ, quyền hạn nào của Chính phủ? Trình bày những nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ được quy định trong Hiến pháp năm 2013 mà em biết.



Chính phủ có nhiệm vụ xây dựng và tổ chức thi hành Hiến pháp, pháp luật của các cơ quan có thẩm quyền theo luật định; trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính theo thẩm quyền; thống nhất quản lý nhà nước về các lĩnh vực trong xã hội; thống nhất quản lý nền hành chính quốc gia; thực hiện quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức và công vụ trong các cơ quan nhà nước; lãnh đạo công tác của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp; hướng dẫn, kiểm tra Hội đồng nhân dân trong việc thực hiện văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên; tạo điều kiện để Hội đồng nhân dân thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do luật định; bảo vệ quyền và lợi ích của Nhà nước và xã hội, quyền con người, quyền công dân; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

Tổ chức đàm phán, kí điều ước quốc tế nhân danh Nhà nước theo uỷ quyền của Chủ tịch nước; quyết định việc kí, gia nhập, phê duyệt hoặc chấm dứt hiệu lực điều ước quốc tế nhân danh Chính phủ, trừ điều ước quốc tế trình Quốc hội phê chuẩn; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, lợi ích chính đáng của tổ chức và công dân Việt Nam ở nước ngoài; phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của tổ chức chính trị – xã hội trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

4. Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi



Thông tin 1. Tòa án xét xử A tại phiên tòa và ra bản án buộc tội A về “Tội lừa đảo, chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Thông tin 2. Viện Kiểm sát nhân dân huyện B kháng nghị bản án sơ thẩm của Tòa án huyện B vì cho rằng bản án không bảo đảm tính hợp pháp, mức bồi thường chưa thỏa đáng.



Theo thông tin, Tòa án và Viện kiểm sát có những nhiệm vụ gì?



Tòa án nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ công lí, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Viện Kiểm sát nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

5. Chính quyền địa phương

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Hội đồng nhân dân huyện A ban hành nghị quyết về phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.



(Ảnh: sondongbacgiang.gov.vn)

Thông tin 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B tiếp công dân, giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực đất đai.



(Ảnh: huongkhehatinh.gov.vn)



Hiến pháp năm 2013 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chính quyền địa phương như thế nào?



Chính quyền địa phương tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật tại địa phương; quyết định các vấn đề của địa phương do luật định; chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên.

Nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương được xác định trên cơ sở phân định thẩm quyền giữa các cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương và của mỗi cấp chính quyền địa phương.

Trong trường hợp cần thiết, chính quyền địa phương được giao thực hiện một số nhiệm vụ của cơ quan nhà nước cấp trên, với các điều kiện bảo đảm thực hiện nhiệm vụ đó.

6. Hội đồng Bầu cử quốc gia, Kiểm toán nhà nước

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Sáng ngày 15/7/2021, Hội đồng Bầu cử Quốc gia tổ chức Hội nghị trực tuyến tổng kết công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân các cấp nhiệm kì 2021 – 2026. Kết quả cuộc bầu cử đã bầu được 499 đại biểu Quốc hội khoá XV, 3 722 đại biểu Hội đồng nhân dân cấp



tỉnh, 22 550 đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện và 239 788 đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

Thông tin 2. Có thể hiểu một cách tổng quát Kiểm toán là việc kiểm tra, đánh giá và xác nhận chất lượng hoạt động của một tổ chức chất lượng của các hồ sơ, các thông tin tài chính, kế toán.

Kiểm toán nhà nước là công cụ kiểm tra, kiểm soát tài chính nhà nước, là cơ quan do Quốc hội thành lập.

(Theo *Bình luận Khoa học Hiến pháp hiện hành 2013*, trang 841, 844, NXB Tư pháp)



a) Từ thông tin 1, em hãy chia sẻ hiểu biết của mình về Hội đồng Bầu cử quốc gia.

b) Từ thông tin 2, em hãy cho biết Kiểm toán nhà nước là cơ quan nào và có nhiệm vụ gì trong bộ máy nhà nước.



Hội đồng bầu cử quốc gia là cơ quan do Quốc hội thành lập, có nhiệm vụ tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội; chỉ đạo và hướng dẫn công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Kiểm toán nhà nước là cơ quan do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.



Luyện tập

- Nội dung nào sau đây là đúng về cơ quan trong bộ máy nhà nước theo Hiến pháp năm 2013?
 - Quốc hội có chức năng lập hiến, lập pháp, quyết định những vấn đề cơ bản và quan trọng của quốc gia, thực hiện quyền giám sát tối cao.
 - Toà án có chức năng xét xử.
 - Viện Kiểm sát thực hiện quyền tư pháp.
 - Viện Kiểm sát thực hiện quyền công tố và kiểm soát các hoạt động tư pháp.
 - Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất.
 - Chính quyền địa phương có nhiệm vụ tổ chức thi hành Hiến pháp và pháp luật tại địa phương.
 - Hội đồng bầu cử quốc gia là cơ quan thuộc Chính phủ.
 - Kiểm toán nhà nước là cơ quan của Quốc hội.

2. Các hoạt động sau tương ứng với nhiệm vụ, quyền hạn nào của Chính phủ?
- Chính phủ ban hành nghị định để triển khai luật.
 - Chính phủ chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19.
 - Thi tuyển công chức vào Bộ X.
 - Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Tổ chức thi hành Hiến pháp và pháp luật	Thống nhất quản lý tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội	Thực hiện quản lý cán bộ công chức viên chức và công vụ trong cơ quan nhà nước	Bảo vệ quyền và lợi ích của Nhà nước và xã hội; quyền con người, quyền công dân, bảo đảm trật tự an toàn xã hội
---	--	--	---

3. Bạn A cho rằng, ở Việt Nam Toà án và Viện Kiểm sát đều là cơ quan xét xử để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, công dân, cá nhân, tổ chức.

Theo em, quan điểm của bạn A đúng hay sai? Giải thích tại sao. (Nêu điều luật để chứng minh)

4. H là học sinh của một trường trung học phổ thông muốn thực hiện quyền khiếu nại, vì H nhận được quyết định đi nghĩa vụ quân sự. H gửi đơn khiếu nại đến Hội đồng nhân dân xã X.

Trong trường hợp trên, nếu là bạn của H, em sẽ làm gì giúp H hiểu về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để H thực hiện đúng quyền của mình?

Vận dụng

- Em hãy vẽ sơ đồ bộ máy cơ quan nhà nước theo quy định của Hiến pháp năm 2013.
- Với vai trò là một đoàn viên, em hãy lập kế hoạch nhỏ tuyên truyền về nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan trong bộ máy nhà nước, theo gợi ý sau:
 - Mục đích, đối tượng tuyên truyền;
 - Nội dung tuyên truyền;
 - Thời gian thực hiện;
 - Cách thức thực hiện;
 - Trao đổi kế hoạch trong lớp.

CHỦ ĐỀ 9

PHÁP LUẬT NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Bài 19

PHÁP LUẬT TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được khái niệm, đặc điểm, vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội.
- Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật.
- Phê phán các hành vi vi phạm pháp luật.



Mở đầu

Trong mọi lĩnh vực của cuộc sống, từ trật tự an toàn giao thông, văn hoá, giáo dục đến hôn nhân và gia đình, từ bảo vệ môi trường đến hoạt động sản xuất kinh doanh,... ở đâu cũng cần có pháp luật. Pháp luật rất cần thiết đối với Nhà nước, xã hội và công dân.

Em hãy cùng các bạn tham gia trò chơi “Ai nhanh hơn”: Nêu những quy định của pháp luật mà em biết.



Khám phá

1. Khái niệm pháp luật

Em hãy đọc các điều luật dưới đây và trả lời câu hỏi

1

Bộ luật Dân sự năm 2015

Điều 584. Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại (trích)

1. Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường.

2

Luật Bảo vệ môi trường năm 2020

Điều 59. Bảo vệ môi trường nơi công cộng (trích)

1. Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm thực hiện quy định về bảo vệ môi trường và giữ gìn vệ sinh nơi công cộng; phân loại, chuyển rác thải vào từng loại thùng chứa rác công cộng hoặc đúng nơi quy định tập trung rác thải; không để vật nuôi gây mất vệ sinh nơi công cộng.





- Theo em, các quy định trong Bộ luật Dân sự và Luật Bảo vệ môi trường trên đây dành cho những ai?
- Các quy định của pháp luật do cơ quan nào ban hành và đảm bảo thực hiện?
- Pháp luật là quy tắc xử sự chung cho tất cả mọi người hay chỉ dành cho người vi phạm? Vì sao?



Pháp luật là hệ thống quy tắc xử sự có tính bắt buộc chung, do Nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện, nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội.

Các quy tắc xử sự chung chính là nội dung của pháp luật, là chuẩn mực về những việc được làm, những việc phải làm và những việc không được làm.

Nhà nước ban hành pháp luật nhằm điều chỉnh các mối quan hệ phát sinh trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, để các hoạt động trong xã hội diễn ra trong vòng trật tự. Trong trường hợp cá nhân, tổ chức nào đó vi phạm thì sẽ bị xử lý nghiêm minh.

Pháp luật bao gồm tất cả các quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật, do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, bao gồm Hiến pháp, các luật và các văn bản dưới luật.

2. Đặc điểm của pháp luật

a. Pháp luật có tính quy phạm phổ biến, bắt buộc chung

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Theo Luật Giao thông đường bộ năm 2008, người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô hai bánh, xe gắn máy phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy cách; người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy không được sử dụng ô, điện thoại di động, buông cả hai tay hoặc đi xe bằng một bánh đối với xe hai bánh, bằng hai bánh đối với xe ba bánh.



Thông tin 2. Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008 (Sửa đổi, bổ sung năm 2013 và 2014) quy định, tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thực hiện nghĩa vụ nộp thuế.

Thông tin 3. Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định, các bên kí kết hợp đồng dân sự có nghĩa vụ thực hiện đúng hợp đồng đã kí kết.

Thông tin 4. Điều lệ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh quy định nhiệm vụ của đoàn viên là tích cực học tập, lao động, rèn luyện, tham gia các hoạt động xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; gương mẫu chấp hành và vận động thanh, thiếu nhi thực

hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ Đoàn và các nghị quyết của Đoàn.



- a) Qua các thông tin trên, em hãy cho biết các quy định trong Luật Giao thông đường bộ, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Bộ luật Dân sự dành cho những đối tượng nào và ở đâu.
- b) Em hãy chỉ ra điểm khác biệt của pháp luật với Điều lệ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.



Pháp luật là những quy tắc xử sự chung, được áp dụng nhiều lần, ở nhiều nơi, bắt buộc đối với tất cả mọi người, trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Đây là đặc điểm để phân biệt pháp luật với các loại quy phạm xã hội khác.

Mỗi quy tắc xử sự thường được thể hiện thành một quy phạm pháp luật. Các quy tắc xử sự này bắt buộc đối với mọi cá nhân, tổ chức, bất kì ai ở vào điều kiện, hoàn cảnh cụ thể cũng phải xử sự theo.

b. Pháp luật có tính quyền lực

Em hãy đọc thông tin, tình huống và trả lời câu hỏi

Thông tin. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 3 năm đến 10 năm.

(Khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 – Sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tình huống. Bà Y là chủ một cửa hàng tạp hoá. Năm nay việc làm ăn của cửa hàng bà Y đem lại doanh thu và lợi nhuận cao hơn năm trước, nhưng tháng trước, cơ quan quản lý thị trường đến kiểm tra cửa hàng, nhận thấy có một số mặt hàng không rõ nguồn gốc, cơ quan quản lý thị trường đã lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính đối với cửa hàng của bà Y.



- a) Quy định của Bộ luật Hình sự trong thông tin trên thể hiện điều gì của pháp luật?
- b) Vì sao cửa hàng của bà Y bị xử phạt vi phạm hành chính?
- c) Việc cơ quan quản lý thị trường xử phạt cửa hàng bà Y thể hiện đặc điểm nào của pháp luật?



Pháp luật do Nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện bằng sức mạnh của quyền lực nhà nước. Pháp luật bắt buộc đối với mọi cá nhân, tổ chức. Người vi phạm pháp luật sẽ bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý, áp dụng các biện pháp cần thiết, kể cả biện pháp cưỡng chế. Việc xử lý này thể hiện quyền lực nhà nước và mang tính cưỡng chế. Tính quyền lực là đặc điểm để phân biệt pháp luật

với quy phạm đạo đức, trong đó việc thực hiện chủ yếu dựa vào tính tự giác, người không thực hiện đúng các chuẩn mực đạo đức thì sẽ bị dư luận xã hội phê phán.

c. Pháp luật có tính xác định chặt chẽ về hình thức

Em hãy đọc hội thoại dưới đây và trả lời câu hỏi

Trong giờ thảo luận, Trang hỏi Linh:

– Trang: Mình nghe nói, pháp luật được quy định rất chặt chẽ, mà không hiểu chặt chẽ như thế nào?

– Linh: Nói pháp luật được quy định chặt chẽ là đúng rồi, vì pháp luật được thể hiện trong các văn bản quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành. Các văn bản này quy định rõ ràng, một nghĩa để mọi người hiểu đúng và làm đúng.

– Trang: Thế còn tính thống nhất của pháp luật là thế nào nhỉ?

– Linh: Nghĩa là, văn bản do cơ quan nhà nước cấp dưới ban hành không được trái với văn bản do cơ quan nhà nước cấp trên ban hành.

– Trang: Mình hiểu ra rồi.



Từ đoạn hội thoại bên, em hãy cho biết tính xác định chặt chẽ về hình thức của pháp luật được thể hiện như thế nào.



Hình thức thể hiện của pháp luật là các văn bản có chứa quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành. Nội dung của văn bản do cơ quan nhà nước cấp dưới ban hành không được trái với văn bản do cơ quan nhà nước cấp trên ban hành; nội dung của tất cả các văn bản đều phải phù hợp với Hiến pháp, không được trái Hiến pháp. Pháp luật quy định rõ ràng, chặt chẽ cơ quan nhà nước nào có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật nào.

3. Vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội

a. Pháp luật là phương tiện để Nhà nước quản lý kinh tế, quản lý xã hội

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định, doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh ngành, nghề mà luật không cấm; tự chủ kinh doanh và lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh; chủ động lựa chọn ngành, nghề, địa bàn, hình thức kinh doanh. Doanh nghiệp có nghĩa vụ tổ chức công tác kế toán, nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

Thông tin 2. Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định, người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ; người đi bộ phải đi trên hè phố, lề đường; người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô hai bánh, xe gắn máy phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy cách.



- Từ thông tin 1, em hãy cho biết Luật Doanh nghiệp có vai trò như thế nào đối với nhà nước và doanh nghiệp.
- Qua thông tin 2, em hãy cho biết những quy định của Luật Giao thông đường bộ có ý nghĩa như thế nào đối với nhà nước và xã hội.



Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, các quan hệ kinh tế rất đa dạng, cần phải được điều chỉnh bằng pháp luật để mọi hoạt động kinh tế diễn ra trong vòng trật tự, ổn định và phát triển. Nhà nước quản lý kinh tế đất nước thông qua việc ban hành pháp luật, quy định quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất kinh doanh; quy định cơ cấu kinh tế, các thành phần kinh tế của nền kinh tế quốc dân; quy định địa vị pháp lý của các đơn vị, tổ chức kinh tế; quy định các loại thuế đối với các cá nhân, tổ chức kinh doanh;...

Nhà nước là đại diện chính thức của toàn xã hội, thông qua pháp luật, Nhà nước có điều kiện phát huy quyền lực của mình và kiểm tra, kiểm soát mọi hoạt động của các cá nhân, tổ chức, cơ quan nhà nước, mọi thành phần dân cư trong xã hội. Nhà nước quản lý xã hội về chính trị, văn hoá, giáo dục, xã hội, khoa học và công nghệ, thông qua việc ban hành chính sách, pháp luật về từng lĩnh vực và kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b. Pháp luật là phương tiện để công dân thực hiện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình

Em hãy đọc thông tin, tình huống và trả lời câu hỏi

Thông tin. Luật Bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 quy định, công dân nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đủ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử và đủ 21 tuổi trở lên có quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp.

Tình huống. Anh X là nhân viên của Công ty H ở miền Bắc. Tháng trước, anh xin nghỉ phép vào miền Nam để thăm người em ruột đang bị ốm. Do trục trặc về vé tàu nên anh không thể trở ra miền Bắc và đến cơ quan làm việc ngay sau khi hết phép được. Anh X đã gọi điện thoại và gửi đơn đến Giám đốc công ty nêu rõ lý do và xin được nghỉ thêm 3 ngày. Sau đó, Giám đốc Công ty H đã ra quyết định sa thải anh X với lý do: Tự ý nghỉ làm việc ở công ty. Anh X đã khiếu nại Quyết định của Giám đốc vì cho rằng, căn cứ vào Điều 125 Bộ luật Lao động năm 2019, quyết định sa thải anh là không đúng pháp luật.



- Ở thông tin trên, công dân được thực hiện quyền gì của mình và thực hiện như thế nào?
- Trong tình huống trên, vì sao anh X lại căn cứ vào Điều 125 Bộ luật Lao động năm 2019 để khiếu nại quyết định của Giám đốc Công ty H?



Ở nước ta, các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân quy định trong Hiến pháp, được cụ thể hoá trong các luật về dân sự, đầu tư, doanh nghiệp, thuế, khiếu nại, tố cáo, hôn nhân và gia đình, giáo dục,... trong đó quy định về nội dung, cách thức thực hiện quyền công dân trong từng lĩnh vực cụ thể. Thông qua pháp luật, nhân dân được thực hiện quyền của mình.

Pháp luật là phương tiện để công dân bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, thông qua các luật về dân sự, hình sự, hành chính, tố tụng, trong đó quy định thẩm quyền, nội dung, hình thức, thủ tục giải quyết tranh chấp, khiếu nại và xử lý hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.



Luyện tập

1. Xử lý tình huống

a. Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định nam, nữ khi kết hôn với nhau phải tuân theo điều kiện về độ tuổi “nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên”, là thể hiện đặc điểm nào của pháp luật?

b. Trên cơ sở quy định của pháp luật về kinh doanh, ông Tuấn đã đăng kí mở cửa hàng bán đồ nội thất gia đình và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh.

Vai trò nào của pháp luật được thể hiện trong trường hợp trên? Vì sao?

c. Công ty M kinh doanh có hiệu quả, nhưng kê khai doanh thu thiếu trung thực để giảm bớt tiền thuế phải nộp, làm thất thu lớn cho Nhà nước. Trên cơ sở pháp luật, cơ quan thuế đã xử phạt Công ty M vì hành vi gian dối trong kê khai thuế.

Quyết định xử phạt của cơ quan thuế là thể hiện vai trò nào của pháp luật?

2. Có ý kiến cho rằng, để quản lí kinh tế, quản lí các lĩnh vực xã hội thì không nhất thiết phải có pháp luật, chỉ cần có chính sách của Nhà nước và tuyên truyền trong nhân dân là được.

Em đồng ý hay không đồng ý với ý kiến trên? Vì sao?

3. Em hãy cho biết, pháp luật có vai trò như thế nào đối với em và các bạn trong lớp, trong trường. Cho ví dụ.



Vận dụng

Em hãy cùng các bạn trong nhóm lập dự án tuyên truyền về vai trò của pháp luật đối với nhà nước và công dân. Mỗi nhóm chọn một vai trò bất kì và thiết kế dự án theo gợi ý sau: mục đích, đối tượng tuyên truyền; nội dung tuyên truyền; hình thức tuyên truyền; thời gian, địa điểm thực hiện. Trình bày kế hoạch trước lớp.

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được hệ thống pháp luật và văn bản pháp luật Việt Nam.
- Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật.
- Phê phán các hành vi vi phạm pháp luật.



Mở đầu

Ở nước ta cũng như ở các nước trên thế giới hiện nay, các quan hệ xã hội ngày càng đa dạng, phong phú, tồn tại khách quan trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đòi hỏi phải được điều chỉnh bằng các quy phạm pháp luật trong các văn bản pháp luật. Hệ thống văn bản pháp luật này nằm trong một chỉnh thể thống nhất, tạo thành hệ thống pháp luật của Nhà nước.

Em hãy kể tên một số văn bản pháp luật và chia sẻ hiểu biết của em về các văn bản pháp luật đó.



Khám phá

1. Hệ thống cấu trúc pháp luật

Em hãy đọc thông tin dưới đây và cho biết đâu là quy phạm pháp luật và đâu là ngành luật.

Thông tin 1. Khi thực hiện quyền sở hữu, quyền khác đối với tài sản thì chủ thể phải tôn trọng, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, không được lạm dụng quyền để gây mất trật tự, an toàn xã hội, làm thiệt hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích công cộng, quyền, lợi ích hợp pháp của người khác. (*Điều 173 Bộ luật Dân sự năm 2015*)

Thông tin 2. Bảo vệ lợi ích chính đáng của mỗi bên trong sản xuất, kinh doanh và nghề nghiệp để các bên có điều kiện tiếp tục lao động tạo thu nhập. (*điểm c, khoản 2 Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014*)

Thông tin 3. Luật Dân sự, Luật Hành chính, Luật Hình sự, Luật Kinh tế, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Tổ tụng hình sự.

Thông tin 4. Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10 000 000 đồng đến 30 000 000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm. (*khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017*)



Hệ thống pháp luật Việt Nam là tổng thể các quy phạm pháp luật, có mối liên hệ nội tại trong một chỉnh thể thống nhất, gồm hệ thống cấu trúc pháp luật và hệ thống văn bản pháp luật.

Về cấu trúc, hệ thống pháp luật bao gồm các quy phạm pháp luật có mối liên hệ nội tại thống nhất, được phân chia thành các quy phạm pháp luật, các chế định pháp luật và các ngành luật.

Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự bắt buộc chung, được áp dụng lặp đi lặp lại nhiều lần với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phạm vi cả nước hoặc đơn vị hành chính nhất định, do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật ban hành và được Nhà nước bảo đảm thực hiện.

Quy phạm pháp luật là đơn vị nhỏ nhất và là đơn vị cơ sở, nền tảng của hệ thống pháp luật. Mỗi quy phạm pháp luật điều chỉnh một quan hệ xã hội cụ thể, thường tương ứng với một điều khoản cụ thể của văn bản pháp luật.

Chế định pháp luật là nhóm các quy phạm pháp luật điều chỉnh một nhóm các quan hệ xã hội cùng loại có mối quan hệ mật thiết với nhau.

Ngành luật là tổng thể các quy phạm pháp luật điều chỉnh một lĩnh vực quan hệ xã hội đặc thù. Ví dụ: Luật Hôn nhân và gia đình bao gồm các quy phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội đặc thù trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình như quan hệ kết hôn, li hôn, quan hệ giữa cha mẹ và con,...

Hệ thống pháp luật Việt Nam gồm các ngành luật chính sau: Luật Hiến pháp (Luật Nhà nước), Luật Hành chính, Luật Dân sự, Luật Tố tụng dân sự, Luật Hình sự, Luật Tố tụng hình sự, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Lao động, Luật Kinh tế, Luật Tài chính, Luật Ngân hàng, Luật Môi trường, Luật Đất đai,...

2. Hệ thống văn bản pháp luật

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Mọi người có quyền được sống trong môi trường trong lành và có nghĩa vụ bảo vệ môi trường. (*Điều 43 Hiến pháp năm 2013*)

Thông tin 2. Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm thực hiện quy định về bảo vệ môi trường và giữ gìn vệ sinh nơi công cộng; phân loại, chuyển rác thải vào từng loại thùng chứa rác công cộng hoặc đúng nơi quy định tập trung rác thải.

(*Theo khoản 1 Điều 59 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020*)

Thông tin 3. Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm. (*Theo khoản 1 Điều 20 Hiến pháp năm 2013*)

Thông tin 4. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỉ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm. (*Theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017*)



- a) Từ các điều khoản của pháp luật, em hãy cho biết Hiến pháp, Luật Bảo vệ môi trường và Bộ luật Hình sự tuân theo thứ bậc như thế nào.
- b) Các văn bản pháp luật trên có nằm trong cùng hệ thống không? Biểu hiện như thế nào?



Hệ thống văn bản pháp luật (văn bản quy phạm pháp luật) là hình thức biểu hiện bên ngoài của hệ thống pháp luật.

Hệ thống văn bản pháp luật tuân theo thứ bậc, trong đó văn bản do cơ quan nhà nước cấp dưới ban hành không được trái với văn bản do cơ quan nhà nước cấp trên ban hành, không được trái với Hiến pháp, tạo nên sự thống nhất của toàn bộ hệ thống văn bản pháp luật.

Văn bản pháp luật là văn bản do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo trình tự thủ tục luật định, trong đó có các quy tắc xử sự mang tính bắt buộc chung, được áp dụng nhiều lần cho nhiều chủ thể pháp luật, nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội và được Nhà nước bảo đảm thực hiện.

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, hệ thống văn bản pháp luật (văn bản quy phạm pháp luật) của Nhà nước ta hiện nay gồm:

- Hiến pháp;
- Bộ luật, luật, nghị quyết của Quốc hội;
- Pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Lệnh, quyết định của Chủ tịch nước;
- Nghị định của Chính phủ; nghị quyết liên tịch giữa Chính phủ với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ;
- Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;
- Thông tư của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; thông tư của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ;
- Thông tư liên tịch giữa Chánh án Tòa án nhân dân tối cao với Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; thông tư liên tịch giữa Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Quyết định của Tổng Kiểm toán nhà nước;
- Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (gọi chung là cấp tỉnh);
- Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;
- Văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt;

- Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (gọi chung là cấp huyện);
- Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã);
- Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã.



Luyện tập

1. Em hãy sắp xếp các văn bản pháp luật dưới đây ở mỗi lĩnh vực theo thứ tự từ cao xuống thấp:

- Luật Bảo vệ môi trường; Hiến pháp; Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường.
- Hiến pháp; Nghị định của Chính phủ về Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; Luật Giao thông đường bộ.
- Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông; Hiến pháp; Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

2. Xử lý tình huống

- Ủy ban nhân dân huyện N ban hành quyết định phạt tiền từ 100 000 đến 200 000 đồng đối với người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) chở người ngồi trên xe sử dụng ô (dù), với mức 150 000 – 250 000 đồng. Được biết, Điều 6 Nghị định số 100/NĐ-CP của Chính phủ (Sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 123 của Chính phủ năm 2021) quy định xử phạt những đối tượng này với mức từ 100 000 đến 200 000 đồng.

Việc ban hành quyết định của Ủy ban nhân dân huyện N có đúng theo trình tự của hệ thống văn bản pháp luật hay không? Giải thích vì sao.

- Hội đồng nhân dân tỉnh D ra Nghị quyết về mức phí tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hoá và bảo tàng trên địa bàn tỉnh đối với người từ đủ 16 tuổi trở lên không quá 100 000đ/người/lượt. Thế nhưng, Ủy ban nhân dân huyện K đã ra quyết định thu phí tham quan các địa điểm này với mức cao nhất là 130 000đ/người/lượt.

Việc ban hành quyết định của Ủy ban nhân dân huyện K thu phí tham quan cao hơn quy định trong Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh là đúng hay sai? Vì sao?



Vận dụng

Mỗi học sinh tự tìm hiểu các văn bản pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn nơi mình sinh sống ban hành về lĩnh vực kinh tế, giáo dục và trật tự, an toàn xã hội; báo cáo trước lớp trong buổi học sau.

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được khái niệm và các hình thức thực hiện pháp luật.
- Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật.
- Phân tích, đánh giá được việc thực hiện pháp luật trong một số tình huống thực tiễn.
- Có thái độ phê phán các hành vi vi phạm pháp luật.



Mở đầu

Để quản lí đất nước, Nhà nước không chỉ là ban hành pháp luật mà điều quan trọng là cần phải làm cho các quy định của pháp luật đi vào đời sống xã hội, được thực hiện đầy đủ và nghiêm chỉnh trong thực tế. Pháp luật do Nhà nước ban hành được các tổ chức, cá nhân tôn trọng, thực hiện đúng và đầy đủ. Tuy vậy, vẫn còn những tổ chức, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không đúng pháp luật, vi phạm pháp luật của Nhà nước.

Em hãy quan sát các ảnh dưới đây và cho biết người tham gia giao thông trong mỗi ảnh đã có hành vi như thế nào. Hành vi đó có phù hợp với pháp luật hay không? Vì sao?



Ảnh 1: tuoitrethudo.com.vn



Ảnh 2: m.nguoiduatin.vn



Khám phá

1. Khái niệm thực hiện pháp luật

Em hãy đọc thông tin, tình huống và trả lời câu hỏi

Thông tin. Công ty H luôn nghiêm chỉnh chấp hành chính sách và pháp luật của Nhà nước. Công ty đã nhận hàng trăm thanh niên nam nữ vào làm việc, giải quyết công ăn việc làm cho nhân dân địa phương. Hằng năm, công ty luôn kê khai đúng số lượng sản phẩm, doanh thu, đồng thời nộp thuế đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, góp phần vào việc tăng nguồn thu ngân sách nhà nước.

Tình huống. Q thường xuyên chơi điện tử ăn tiền. Nhiều lần, Q rủ P vào quán điện tử cùng chơi nhưng luôn bị P từ chối. Một lần, P nói với Q: Cậu biết không, chơi game ăn tiền là đánh bạc trái phép và vi phạm pháp luật đấy.



Trong thông tin và tình huống trên, Công ty H và bạn P đã có hành vi, biểu hiện như thế nào? Hành vi, biểu hiện đó có đúng pháp luật không? Vì sao?



Mọi hoạt động của cá nhân, tổ chức mà phù hợp với quy định của pháp luật đều được coi là hành vi hợp pháp, là biểu hiện của việc thực hiện pháp luật.

Thực hiện pháp luật là hành vi hợp pháp của các cá nhân, tổ chức phù hợp với quy định của pháp luật, làm cho pháp luật đi vào đời sống xã hội.

Hành vi hợp pháp là hành vi không trái các quy định của pháp luật, phù hợp với quy định của pháp luật, có lợi cho Nhà nước, xã hội và công dân. Đó là hành vi:

- + Làm những việc mà pháp luật cho phép làm;
- + Làm những việc mà pháp luật quy định phải làm;
- + Không làm những việc mà pháp luật cấm.

2. Các hình thức thực hiện pháp luật

Em hãy đọc tình huống, thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1. Trước khi đi vào sản xuất, trong Công ty M có ý kiến cho rằng, việc xử lý nước thải theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường rất tốn kém, tăng chi phí sản xuất, vì thế nên xả nước trực tiếp ra dòng sông bên cạnh, không phải qua xử lý. Sau khi cân nhắc, công ty đã quyết định xây dựng hệ thống xử lý nước thải bảo đảm quy trình kỹ thuật môi trường, theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

Tình huống. Do mâu thuẫn cá nhân từ mấy tháng nay, ông K đã lợi dụng mạng xã hội, sử dụng tài khoản cá nhân để nói xấu, xúc phạm ông Q. Nhận thấy hành vi của ông K là trái pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của mình, ông Q đã yêu cầu ông K xin lỗi, cải chính công khai trên mạng xã hội và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Thông tin 2. Mỗi buổi sớm chị Dung phải đưa bé Hoa đi học trước khi đến công ty, nên chị luôn bị vội. Hôm trước bé Hoa ngủ dậy muộn hơn nên chị Dung rất lo bị muộn giờ đi làm. Chị Dung nghĩ, chỉ có cách vượt mấy ngã tư khi có đèn đỏ là có thể đến công ty đúng giờ. Nhưng rồi suy nghĩ lại, chị Dung thấy làm như vậy vừa vi phạm pháp luật, vừa mất an toàn cho mình và mọi người. Chị dừng lại mỗi khi có đèn đỏ mà thấy yên tâm, dù hôm đó chị có bị muộn giờ làm việc.

Thông tin 3. Căn cứ vào quyền hạn của mình, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện V kí quyết định cấp bằng tốt nghiệp trung học cơ sở cho học sinh đạt tiêu chuẩn tốt nghiệp, theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thông tin 4. Toà án nhân dân tỉnh K ra quyết định tuyên phạt cải tạo không giam giữ 2 năm đối với Nguyễn Văn H về hành vi trộm cắp tài sản của người khác là một chiếc xe máy trị giá 30 triệu đồng.



a) Ở mỗi tình huống và thông tin trên, các tổ chức, cá nhân đã thực hiện pháp luật như thế nào?

b) Em hãy tìm ra sự khác nhau về hình thức thực hiện pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong các tình huống, thông tin trên.



Nếu như việc xây dựng và ban hành pháp luật là quá trình đưa đời sống vào pháp luật thì việc thực hiện pháp luật lại là quá trình đưa pháp luật trở lại cuộc sống. Thực hiện pháp luật là việc làm thường xuyên của cá nhân, tổ chức, cơ quan, bao gồm bốn hình thức dưới đây:

Tuân thủ pháp luật: Là hình thức thực hiện pháp luật, trong đó các cá nhân, tổ chức kiểm chế, không làm những việc mà pháp luật cấm (xử sự thụ động).

Thi hành pháp luật: Là hình thức thực hiện pháp luật, trong đó cá nhân, tổ chức thực hiện nghĩa vụ của mình bằng hành động tích cực, chủ động làm những gì mà pháp luật quy định phải làm (xử sự tích cực).

Sử dụng pháp luật: Là hình thức thực hiện pháp luật, trong đó cá nhân, tổ chức sử dụng đúng đắn các quyền của mình, làm những gì mà pháp luật cho phép làm.

Đặc điểm của hình thức sử dụng pháp luật là chủ thể pháp luật có thể thực hiện hoặc không thực hiện quyền được pháp luật cho phép theo ý chí của mình mà không bị ép buộc phải thực hiện.

Áp dụng pháp luật: Là hình thức thực hiện pháp luật, trong đó cơ quan, công chức nhà nước có thẩm quyền căn cứ vào các quy định của pháp luật, ban hành các quyết định làm phát sinh, thay đổi, đình chỉ hoặc chấm dứt những quan hệ pháp luật cụ thể. Đó là các trường hợp:

– Các quyền và nghĩa vụ của công dân phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt thông qua một văn bản, quyết định áp dụng pháp luật của cơ quan, công chức có thẩm quyền.

– Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra quyết định áp dụng pháp luật bằng hình thức xử lý người vi phạm pháp luật hoặc giải quyết tranh chấp giữa các cá nhân, tổ chức.

3. Công dân thực hiện pháp luật trong cuộc sống

Em hãy đọc trường hợp, tình huống dưới đây và trả lời câu hỏi

Trường hợp. Sau khi tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh, trên cơ sở quyền tự do kinh doanh của công dân và sự trợ giúp tài chính của gia đình, anh Nguyễn cùng mấy người bạn quyết định mở cửa hàng bán đồ điện tử. Sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ, cơ quan đăng kí kinh doanh của huyện đã cấp cho anh Giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh.

Tình huống. Ông Q xây nhà lấn chiếm đất mặt đường. Thanh tra xây dựng đã lập biên bản về hành vi vi phạm của ông Q và yêu cầu ông tự dỡ bỏ, khôi phục lại nguyên trạng phần đất mà ông đã lấn chiếm trước khi xây. Sau thời gian quy định, ông Q không dỡ bỏ phần nhà lấn chiếm, Thanh tra xây dựng đã áp dụng biện pháp cưỡng chế dỡ bỏ phần nhà của ông Q lấn chiếm đất mặt đường và xử phạt ông Q về hành vi vi phạm, cùng toàn bộ chi phí dỡ bỏ này.



- a) Em hãy phân tích trường hợp, tình huống trên và cho biết cá nhân, tổ chức ở mỗi trường hợp, tình huống đó đã thực hiện pháp luật như thế nào.
- b) Mỗi trường hợp, tình huống trên phù hợp với một hình thức thực hiện pháp luật nào? Vì sao?



Pháp luật được Nhà nước ban hành để Nhà nước quản lí xã hội, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Nếu pháp luật được ban hành nhưng không được các tổ chức, cá nhân thực hiện đúng thì pháp luật sẽ chỉ tồn tại trên giấy, Nhà nước không quản lí được xã hội, công dân không thể thực hiện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Để pháp luật thật sự đi vào cuộc sống, mỗi cá nhân, tổ chức khi tham gia vào các quan hệ xã hội cụ thể đều phải lựa chọn cách xử sự phù hợp với quy định của pháp luật, thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Mỗi tổ chức, cá nhân cần thực hiện pháp luật một cách chủ động, tự giác, tích cực, làm cho khẩu hiệu “Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật” đi vào đời sống của các cơ quan nhà nước, các tổ chức và mọi công dân Việt Nam.



Luyện tập

1. Mỗi hành vi, việc làm dưới đây thuộc hình thức thực hiện pháp luật nào? Vì sao?
 - A. Không buôn bán, sử dụng trái phép chất ma túy.
 - B. Mở cửa hàng bán hàng may mặc sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh.

C. Cơ quan y tế ra quyết định phạt tiền đối với cửa hàng ăn uống vì không áp dụng các biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

D. Nhà máy sản xuất bánh mì áp dụng các biện pháp phòng cháy, chữa cháy.

2. Xử lý tình huống

a. Tốt nghiệp đại học ngành Dược, sau khi được cơ quan nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, chị Hà mở cửa hàng bán thuốc dược phẩm ở thị trấn.

Theo em, việc chị Hà mở cửa hàng bán thuốc dược phẩm có phải là thực hiện pháp luật không? Nếu có, thì đó là hình thức thực hiện pháp luật nào? Vì sao?

b. Công ty V chuyên sản xuất bánh kẹo, bị cơ quan thuế kiểm tra và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính vì không nộp thuế đúng thời hạn.

Theo em, việc cơ quan thuế ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty V là hình thức thực hiện pháp luật nào? Vì sao?

c. Công việc kinh doanh của bà X rất thuận lợi vì có khách hàng quen, thường xuyên đến mua hàng. Gần đây, thấy nhu cầu hút thuốc lá điện tử của thanh niên phát triển mạnh, bà X quyết định nhập hàng thuốc lá điện tử về bán, dù cửa hàng của bà không đăng ký kinh doanh thuốc lá. Việc làm này của bà X đã bị cơ quan quản lý thị trường kiểm tra, lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính về hành vi kinh doanh không đúng mặt hàng ghi trong giấy phép kinh doanh được cấp.

Theo em, việc cơ quan quản lý thị trường xử phạt vi phạm hành chính đối với bà M là đúng hay sai? Thuộc hình thức thực hiện pháp luật nào? Vì sao?

3. Nếu chứng kiến hành vi vi phạm pháp luật của người khác, em sẽ xử sự như thế nào? Vì sao?



Vận dụng

1. Mỗi học sinh lập một bảng theo dõi việc thực hiện pháp luật của bản thân: ở nhà; ở trường; ở nơi công cộng.

2. Nêu hướng phát huy hành vi thực hiện pháp luật hoặc khắc phục hành vi không thực hiện pháp luật của bản thân.

GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
An sinh lương thực	Là trạng thái mà ở đó tất cả mọi người, tại mọi thời điểm, đều có thể tiếp cận với nguồn lương thực đầy đủ, an toàn và đủ dinh dưỡng, đáp ứng chế độ ăn uống và thị hiếu lương thực của mình, đảm bảo một cuộc sống năng động và khỏe mạnh	7
An sinh xã hội	Sự bảo vệ của xã hội đối với các thành viên của mình thông qua một loạt biện pháp công cộng, nhằm chống lại những khó khăn về kinh tế và xã hội do bị ngừng hoặc giảm thu nhập, gây ra bởi ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, thất nghiệp, thương tật, tuổi già và chết; đồng thời, đảm bảo các chăm sóc y tế và trợ cấp cho các gia đình đông con.	28, 29, 33
Bồi thường thiệt hại	Bồi thường thiệt hại là hình thức trách nhiệm dân sự nhằm buộc bên có hành vi gây thiệt hại phải khắc phục hậu quả, bằng cách đền bù các tổn thất về vật chất và tổn thất về tinh thần cho bên bị thiệt hại.	39, 107, 117, 130
Chứng từ	Tài liệu dùng để ghi nhận thông tin về các khoản thuế khấu trừ, các khoản thu thuế, phí và lệ phí thuộc ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật quản lý thuế. Chứng từ bao gồm: chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân, biên lai thuế, phí, lệ phí được thể hiện theo hình thức điện tử hoặc đặt in, tự in.	31, 39, 40, 41, 119
Chứng từ điện tử	Chứng từ điện tử bao gồm các loại chứng từ, biên lai được thể hiện ở dạng dữ liệu điện tử do tổ chức, cá nhân có trách nhiệm khấu trừ thuế cấp cho người nộp thuế hoặc do tổ chức thu thuế, phí, lệ phí cấp cho người nộp bằng phương tiện điện tử theo quy định của pháp luật phí, lệ phí, pháp luật thuế.	39
Cổ phần	Phần phân chia nhỏ nhất của vốn điều lệ của công ty cổ phần. Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau gọi là cổ phần.	46 – 48

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Công nợ	Các khoản nợ của một cá nhân.	71
Cơ quan quản lý thuế	Cơ quan quản lý thuế bao gồm: a) Cơ quan thuế bao gồm Tổng cục Thuế, Cục Thuế, Chi cục Thuế, Chi cục Thuế khu vực. b) Cơ quan hải quan bao gồm Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan, Cục Kiểm tra sau thông quan, Chi cục Hải quan.	39 – 41
Doanh thu	Tổng giá trị các lợi ích kinh tế thu được do tiêu thụ sản phẩm, cung cấp dịch vụ, hoạt động tài chính và các hoạt động khác của doanh nghiệp trong một thời gian nhất định.	17, 119, 123, 129, 134
Dự toán	Tính toán trước những khoản thu chi về tài chính.	26 – 30, 33, 35, 73
Dự toán ngân sách	Quá trình soạn thảo ngân sách và đề ra các biện pháp kiểm soát ngân sách.	26, 27, 73
Hàng hoá	Sản phẩm của lao động, có thể thoả mãn nhu cầu nào đó của con người thông qua trao đổi, mua bán trên thị trường.	8, 10, 12 – 16, 18, 19, 23 – 26, 38, 40 – 43, 52, 55, 63, 108, 118, 119
Hoàn thuế	Cơ quan thuế hoàn trả tiền nộp thừa đối với trường hợp người nộp thuế có số tiền đã nộp ngân sách nhà nước lớn hơn số phải nộp ngân sách nhà nước.	39

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Khấu trừ	Trừ bớt đi một phần để bù vào một khoản nào đó.	32, 40, 41
Khấu trừ thuế	Khấu trừ thuế được áp dụng với loại hình thuế giá trị gia tăng – là việc doanh nghiệp xác định số thuế giá trị gia tăng cần phải nộp vào ngân sách nhà nước dựa trên cơ sở lấy số thuế giá trị gia tăng đầu ra trừ đi số thuế giá trị gia tăng đầu vào. Khấu trừ thuế là một nội dung cơ bản và hết sức quan trọng của pháp luật về thuế giá trị gia tăng.	32, 40, 41
Khởi nghiệp	Thuật ngữ chỉ những công ty đang trong giai đoạn bắt đầu kinh doanh nói chung.	11
Kinh tế vĩ mô	Ngành của kinh tế học nghiên cứu hoạt động của nền kinh tế với tư cách một tổng thể. Các phân tích kinh tế vĩ mô thường tập trung vào việc nghiên cứu cơ chế hoạt động của nền kinh tế và xác định các yếu tố chiến lược quy định thu nhập và sản lượng quốc dân, mức sử dụng lao động, giá cả và sự biến động của chúng.	27, 34, 56
Lãi suất	Tỉ lệ phần trăm giữa lãi so với vốn.	50 – 52, 54 – 57
Lạm phát	Sự gia tăng của mức giá chung trong nền kinh tế trong một thời kì nhất định (tháng, quý, sáu tháng, năm). Sự gia tăng của mức giá chung có thể nhỏ và diễn ra thường xuyên (lạm phát kinh niên) hoặc lớn và tăng tốc (lạm phát cao và siêu lạm phát).	27, 30, 34, 35
Lợi nhuận	Khoản lãi mà chủ thể sản xuất kinh doanh có được sau khi trừ đi tất cả các chi phí đầu tư; là phần chênh lệch giữa tổng doanh thu và tổng chi phí.	13, 18, 19, 21, 43, 48, 57, 103, 120

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Nhà nước pháp quyền	Nhà nước lấy pháp luật làm cơ sở pháp lý thống nhất cho việc điều hành mọi hoạt động của nhà nước, xã hội, công dân.	72, 93, 94, 97
Phân công lao động xã hội	Sự phân chia lao động trong xã hội thành các ngành, các lĩnh vực khác nhau, tạo nên sự chuyên môn hoá của những người lao động trong các ngành nghề.	13
Phát triển bền vững	Sự phát triển đảm bảo hài hoà giữa phát triển kinh tế hiệu quả, xã hội công bằng và môi trường được bảo vệ, gìn giữ.	13, 14, 93, 104, 105
Quan hệ pháp luật	Quan hệ xã hội được điều chỉnh bởi các quy phạm pháp luật, trong đó các bên tham gia vào quan hệ pháp luật có các quyền và nghĩa vụ pháp lý cụ thể.	130
Tiền tệ	Vật ngang giá chung dùng để đo lường giá trị hàng hoá, làm phương tiện dùng mua hàng, tích lũy và thanh toán.	17, 30, 31, 50, 51, 55,
GDP	Giá trị thị trường của tất cả hàng hoá và dịch vụ cuối cùng được sản xuất ra trong một nước trong một thời kì nhất định (thường là một năm), bất kể chúng được cư dân trong nước hay người nước ngoài sản xuất ra.	29, 34, 35
Trả chậm	Hình thức mua bán, trong đó người mua chỉ trả tiền mua sau thời hạn nhất định tính từ khi nhận hàng.	56
Trái phiếu	Chứng chỉ nợ hay chứng khoán tài chính do các doanh nghiệp hoặc chính phủ phát hành để vay vốn dài hạn. Thông thường trái phiếu được phát hành cho thời hạn nhiều năm và có lãi suất cố định. Hằng năm, người giữ trái phiếu được hưởng lợi tức ghi trên cuống phiếu và khi trái phiếu hết hạn, người giữ trái phiếu được nhận lại vốn gốc bằng mệnh giá của trái phiếu (giá mua trái phiếu).	56 – 58

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Trụ sở giao dịch	Nơi doanh nghiệp tiến hành giao dịch kinh doanh.	46, 48
Văn bản quy phạm pháp luật	Văn bản có chứa quy phạm pháp luật, được ban hành theo đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục do Luật quy định.	89 – 91, 119, 121, 126
Vi phạm pháp luật	Hành vi trái pháp luật, có lỗi, do người có năng lực trách nhiệm pháp lí thực hiện, xâm hại các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.	27, 32, 33, 40, 41, 118, 120, 123, 124, 128 – 130, 132
Vốn điều lệ	Thuật ngữ chuyên môn kinh tế chỉ số vốn do các thành viên, cổ đông góp hoặc cam kết đóng góp trong một thời hạn nhất định và được ghi vào Điều lệ công ty để công bố cho các cổ đông.	46, 47

MỤC LỤC

Trang

GIÁO DỤC KINH TẾ

CHỦ ĐỀ 1. NỀN KINH TẾ VÀ CÁC CHỦ THỂ CỦA NỀN KINH TẾ

Bài 1. Các hoạt động kinh tế trong đời sống xã hội	6
Bài 2. Các chủ thể của nền kinh tế	12

CHỦ ĐỀ 2. THỊ TRƯỜNG VÀ CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG

Bài 3. Thị trường	16
Bài 4. Cơ chế thị trường	21

CHỦ ĐỀ 3. NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ THUẾ

Bài 5. Ngân sách nhà nước	27
Bài 6. Thuế	33

CHỦ ĐỀ 4. SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ CÁC MÔ HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH

Bài 7. Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh	42
---	----

CHỦ ĐỀ 5. TÍN DỤNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG CÁC DỊCH VỤ TÍN DỤNG

Bài 8. Tín dụng	50
Bài 9. Dịch vụ tín dụng	54

CHỦ ĐỀ 6. LẬP KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CÁ NHÂN

Bài 10. Lập kế hoạch tài chính cá nhân	59
--	----

GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

CHỦ ĐỀ 7. HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Bài 11. Công dân với hệ thống chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam	66
Bài 12. Bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam	71
Bài 13. Chính quyền địa phương	80

CHỦ ĐỀ 8. HIẾN PHÁP CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	
Bài 14. Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam	88
Bài 15. Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chế độ chính trị	92
Bài 16. Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân	98
Bài 17. Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường	104
Bài 18. Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về bộ máy nhà nước	110
CHỦ ĐỀ 9. PHÁP LUẬT NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	
Bài 19. Pháp luật trong đời sống xã hội	118
Bài 20. Hệ thống pháp luật Việt Nam	124
Bài 21. Thực hiện pháp luật	128
Giải thích thuật ngữ	133

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ

Địa chỉ: 07 Hà Nội, TP. Huế

Điện thoại: 0234 383 4486

Website: <http://huph.hueuni.edu.vn>

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc

TRẦN BÌNH TUYẾN

Chịu trách nhiệm nội dung:

Quyền Tổng biên tập

NGUYỄN CHÍ BẢO

Biên tập:

NGUYỄN LƯU LAN PHƯƠNG

Trình bày bìa:

TRẦN TIÊU LÂM – NGUYỄN THỊ THANH HIỀN

Thiết kế sách:

NGUYỄN THỊ THANH HIỀN

Minh họa:

NGUYỄN THỊ THANH HIỀN – PHẠM VŨ TOÀN

Sửa bản in:

NGUYỄN THỊ THUY LINH

Tổ chức bản thảo và chịu trách nhiệm bản quyền nội dung:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT BẢN – THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

Chủ tịch Hội đồng Quản trị: NGUYỄN NGÔ TRẦN ÁI

Tổng Giám đốc: VŨ BÁ KHÁNH

Địa chỉ: Tầng 5, Toà nhà hỗn hợp AZ Lâm Viên, 107 đường Nguyễn Phong Sắc,
P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Trong sách có sử dụng một số hình ảnh trên Internet. Trân trọng cảm ơn các tác giả.

GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT 10

Mã số:

ISBN:

In cuốn, khổ 19 x 26.5cm, tại

Địa chỉ:

Cơ sở in:

Số xác nhận đăng ký xuất bản:

Quyết định xuất bản số:/QĐ- ngày .../.../...

In xong và nộp lưu chiểu năm